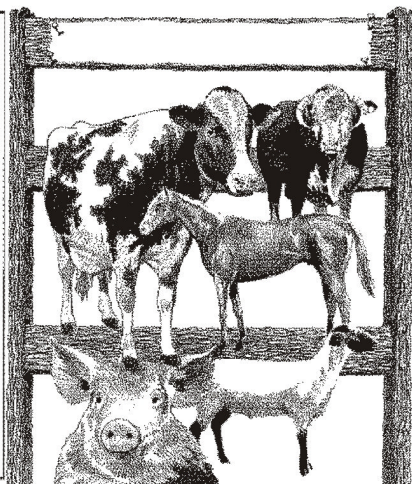
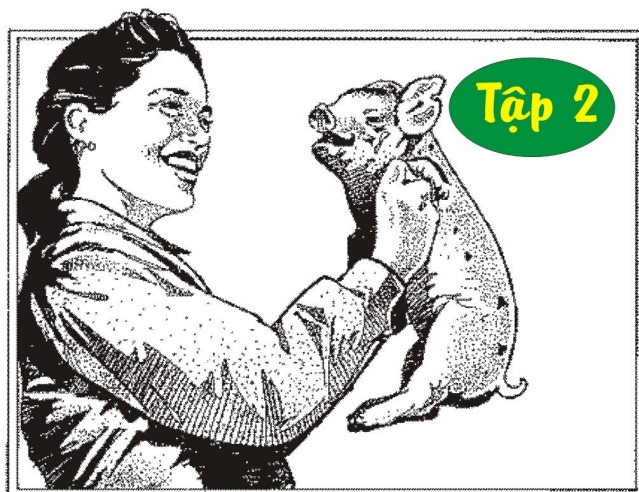


Trước tác Thánh Hiền Đường  
Phát-Nhất Sùng-Đức ấn tống

# Luân Hồi Du Ký

## 輪迴遊記





**Hồi mười lăm**  
**TẠI QUÁN “CÂY CÒN” HỒN CHÓ ĐẦY PHẦN NỘ**  
**NƠI NHÀ HỌ TRẦN, CHÓ TRẮNG BÁO ƠN XƯA**

**Phật Sống Tế Công**

*Giáng ngày 21 tháng 11 năm Tân Dậu (1981)*

Thơ

*Dạ lai Thánh Đức tà Kim Tiên  
An cập phi cầm bố đại thiên  
Chính hợp thiên thời khai phổ độ  
Thu viên vạn loại luyện Thần Tiên  
Hồ thuyết Tế Phật cầu nhục lương  
Gia gia cứu khổ tạo từ hàng  
Tâm hoài đại đạo kỳ khuông thế  
Khởi cảm tham luân bão đổ trường*

Dịch

*Đêm đến, bút giáng Thánh Đức Đường  
Muôn loài khắp chốn được ban ơn  
Trời cao phổ độ chính hợp thiên  
Mọi giới mau tu luyện Thần Tiên.  
Thịt chó tưởng làm Tế Phật ham  
Nhà nhà cứu độ thoát dương trần  
Mong đem đạo lớn truyền nhân thế  
Thơm nức cây tơ há dám tham.*

**Tế Phật** : Các loài cầm thú và loài người là một, vì cùng ở trên mặt đất và được Trời Cao ban cho quyền sống giống nhau. Người và vật đều biết no, rét ấm, biết đau biết đốn, có tình cảm, có giác quan. Cả hai lúc không còn sự sống thì chẳng khác nào đồ phế thải. Thật là quý hóa vô cùng, nhân loại có được loài vật thân yêu do trời sinh ra để cùng chung sống. Con người phải biết sống hòa đồng để duy trì mối tương thân tương ái giữa hai loài với nhau. Loài vật giúp loài người, trở thành bạn đường thân thiết của

loài người. Song đa số thiên lệch, không chịu nhìn nhận sự thực này, để rồi đi đến giết chóc khiến thịt đổ máu rơi. Bữa nay thầy hướng dẫn Dương Sinh phỏng vấn một số động vật để thu lượm tài liệu, khuyến hóa người đời khỏi sai lầm.

**Dương Sinh :** Thưa tại sao vừa lên đài sen lại xuống ngay?

**Tế Phạt :** Bán anh em xa mua láng giềng gần. Bữa nay chẳng cần đi xa, tới chợ Đài Trung cũng được việc.

**Dương Sinh :** Thưa được việc gì?

**Tế Phạt :** Thịt cày nướng. Con hãy nhìn cái quán bên kia đường. Trên lồng đèn có chữ “Mộc Tôn”- Vương Nhục.

**Dương Sinh :** Thưa con đã nhìn thấy cái lều bán thịt chó dựng bên đường. Ban ngày đi qua đây không thấy có họp chợ.

**Tế Phạt :** Chợ thịt cày thường họp vào ban đêm lúc khí trời lành lạnh mới hấp dẫn.

**Dương Sinh :** Có nhiều chó sủa bên ngoài quán, giống như muốn nhào vô cắn khách trong quán. Có người nằm lăn ra ngủ, có người đi ngồi trên ghế, hai mắt đỏ ngầu, nắm tay đập xuống bàn rầm rầm, như có ý đòi nợ chủ quán. Những người này trông không phải thực khách.

**Tế Phạt :** Đó là hồn những con chó bị làm thịt. Sau khi chết trong lòng u uất ức, hồn chúng đeo theo máu thịt núp trong quán. Khách ăn thịt, uống rượu rất khoái chí nhưng không hay biết ở sau lưng, oan hồn chó theo sủa không dứt. Kẻ ngồi trên ghế nắm tay đập bàn rầm rầm cũng là một oan hồn chó bị giết, vì nguyên linh mạnh mẽ nên nó hóa thành người. Nó vô cùng phẫn uất, khẳng khẳng đòi nợ kẻ đã giết nó. Quả là oán chẳng thể tiêu tan!

**Dương Sinh :** Người đời thường nói ân sư lúc còn ở thế gian rất thích ăn thịt chó, bữa nay tới đây chắc hẳn thầy cũng sẽ chén một bữa no nê.



**Tế Phạt** : Trò ngoan thật khéo pha trò, ta ăn nhưng không phải thứ thịt chó này mà là loại chó trời, thứ đó mới chính hiệu “vương nhục”, còn đây chỉ là loại thịt chó phàm tục thì làm sao có thể gọi là “vương nhục” được.

**Dương Sinh** : Thừa tại sao lại gọi là thịt chó trời? Quả là lần đầu tiên con mới được nghe nói tới.

**Tế Phạt** : Tục ngữ có câu: “Ăn thịt cóc hủi lại ngứa là thịt ngỗng trời!” Còn ta thì cho là kẻ phàm tục không được ăn thịt chó trời, vậy chó trời là gì? Sao lạ vậy? Lạ hơn nữa, là người đời dễ đề phòng trộm cắp mà ngoài cổng lại còn đề bảng: “Coi chừng chó dữ”. Trong các truyện viết về Tế Công, soạn giả cho người đọc thấy ta là một hòa thượng mà ăn thịt chó, nhiều kẻ liền tin ngay không chịu nghĩ sâu, chẳng lẽ ta đã xuất gia mà lại còn phá giới, phá luật được ư? Tiểu thuyết chỉ là giả tưởng như rượu bỏ thêm men. Ta vốn là La Hán hóa thân, kiếp trước đạo pháp thâm hậu cho nên lúc ở chùa Linh Ẩn bị nhiều kẻ ghen ghét. Mỗi khi ta làm pháp luân thường chuyển, nước ngọt cam lồ tuôn chảy khắp châu thân, tỉnh tỉnh say say quay cuồng trời đất, cho nên họ tưởng là ta say rượu. Rượu làm loạn trí, rượu thánh an định trí, biết bao lần ta đã ngậm miệng đôi khi nói ít câu về thiền, thử hỏi có gì quá quắt lắm đâu? Mua rượu phải có tiền mà ta thì túi rỗng. Mặc dù tay trắng, nhưng khi muốn uống rượu bồ đề không phải rượu thường thì ta chỉ cần với tay là có, không tiền ta trả được bằng mưa pháp cam lồ, tắm gội tâm linh chúng sinh tỉnh thức trở nên trong lành. Có nhiều kẻ phàm tục mới uống ít chén đã say sưa ói mửa, nghiêng nghiêng ngửa ngửa, ma men hành hạ cả thể xác lẫn tâm hồn. Ta là Phật đồng thời cũng là quỷ say làm sao so sánh với kẻ phàm tục say rượu được. Còn việc ăn thịt chó thì trong mỗi con người ai chả có một con chó ác độc, tham dâm ngang ngược, chuyên cắn trộm chủ nhân của nó, lỡ có thứ chó

này đã không giết mà nhậu quách đi cho rồi, còn muốn nuôi nó tới bao giờ? Người đời không rõ lẽ đó, nên đã vô tình nuôi dưỡng một con chó ác độc đó trong người. Mỗi lần có cướp trộm tới nó liền cúi đầu quấy đuôi hân hoan đón tiếp, còn khi thấy chủ thì nó cắn liền, loại chó này ta rất thích nhậu thịt nó.

**Dương Sinh** : Những lời ân sư vừa dạy, ân sư đã lấy ác niệm trong tâm người đời ra ví dụ. Thứ chó ác độc này cũng là hồn người, vốn trong sạch từ thuở chưa giáng phạm biến thể thành, cho nên còn gọi là chó trời. Việc ăn thịt chó trời biểu thị sự giết chết được vọng niệm, trừ khử được tư dục, diệp sạch được tà kiến, thừa có phải như vậy chăng?

**Tế Phạt** : Đúng vậy! Chúng ta bất kỳ năm ngời đi đứng, lúc nào cũng làm pháp luân thường chuyển thì nước cam lồ sẽ tràn đầy, chân khí bay lên như men hơi rượu bốc ngất ngây, trong lòng được vô cùng sung sướng an nhiên tự tại. Những tăng ni nào mà tâm ưu, ý sầu, có hột bồ đề mà không biết đem trồng ở đâu, lòng chẳng nở hoa được, sẽ phải hôn mê chìm đắm, lối tu khổ hạnh này vô ích. Ta có quạt bồ quạt một cái là gió mát trong lành. Một đôi giày cỏ, đạp khắp chân trời góc biển, một chiếc mũ ni che tai về thăm Phật quốc. Chuyện đánh chó dữ khuyển đời, thích nâng chén để tâm được tỉnh, có gì mà làm chẳng được? Người đời nếu như có lực đạo này, tâm tính không điên loạn, chân tay không cuốn quýt, học pháp của Tế Công ta, ắt sẽ thành Phật sống.

**Dương Sinh** : Thừa ân sư vừa trình bày bí quyết tu đạo, những ai có lòng thành sẽ lãnh hội được chân lý. Mùa đông lạnh lẽo có nhiều kẻ ham ăn thịt chó, vì họ cho rằng thân thể sẽ được nóng ấm và cường dương. Những người thân thể yếu đuối cũng thường nghĩ vậy, còn như ân sư ăn thịt chó trời có cảm giác ra sao?

**Tế Phạt** : Vương nhục! Vương nhục! Tại sao lại hấp dẫn

người ta? Vì ăn nó vào, thân thể nóng như thiêu như đốt, mà không biết rằng hồn con chó đang rên siết, quằn quại, giãy giụa, cắn nhai huyết mạch làm người ăn nó thần kinh bị căng thẳng. Người ăn thịt chó cho là bổ béo mà không biết nóng là do hồn chó hoành hành, ăn rồi còn mửa ra, thì bằng chẳng ăn có hơn không? Người xưa nói: “Tiết dục tốt hơn bồi bổ tinh dịch”. Những người không ăn thịt chó thì là ốm o, gầy yếu cả sao?

**Dương Sinh** : Thưa, thịt chó không có thơm tại sao lại gọi là hương nhục?

**Tế Phậ**t : Kể bán thịt muốn đắc hàng mới bày ra gọi thịt chó là “vương nhục” hay “hương nhục”, cốt để quảng cáo cho đông khách hàng. Chó hoang suốt đời không tắm, ăn xác chết sinh thối cùng phân người. Hãy nghĩ con chó thử coi, hẳn là sẽ thấy nó hôi rình. Nếu các chủ quán thịt chó nói là “thịt chó hôi” xem có còn ai tới ăn nữa không? Cho nên dĩ nhiên họ phải mượn cái tên đẹp để “hương nhục” hay “vương nhục”. Nếu như họ dùng dầu thơm tắm cho chó trước khi làm thịt thì cái tên “hương nhục” nghe còn có lý đôi chút. Chẳng kể chó hoang, chó có chủ thịt chúng ăn không hợp vệ sinh, bởi lẽ chúng ăn nằm dưới đất, phần đông mang đầy vi trùng bệnh hoạn, khuyên người đời chớ ăn là hơn. Còn nếu muốn ăn thì đừng nói là bất chước Tế Phậ, vì thịt chó mà Tế Phậ ăn là thịt chó trời, do chính mình nuôi dưỡng nó, hằng ngày tắm rửa, đánh răng, xúc nước bông, thuốc sát trùng, thuốc tiêu độc, mỗi bữa đều cho ăn loại rau có tánh dược, hàng ngày dẫn lên núi tản bộ, đêm nằm ngủ chung giường thì đó mới là chó thuần bổ ích, ăn thịt mới có lợi. Một khi chó đã thân cận với mình thì tình nghĩa nảy sinh sâu đậm, chưa kể lại còn giữ cửa coi nhà dùm, mà lại nỡ lòng giết vật thân cận trung thành để ăn cho bổ béo thân xác, thì chẳng hóa ra là kẻ lòng lang dạ sói hay sao? Hành động như vậy chỉ ích cho thân mà hại cho tâm, sẽ phải hối

hận suốt đời.

**Dương Sinh** : Thưa, đệ tử thường hay nghe có tăng chúng hay phỉ báng ân sư, chỉ vì trước kia thầy ăn thịt chó, mà nay lại lớn tiếng khuyên về trai giới lúc xuống cơ giáo hóa chúng sinh, như vậy có mâu thuẫn không? Hay là lúc ân sư nhậu nhẹt rượu thịt quá nhiều, nay đã sửa sai, tự mình đổi mới, tạo công chuộc tội, thuyết pháp độ đời?

**Tế Phạt** : Ha ha, tăng khùng tụng chính kinh khiến đám tăng chúng giả kinh nghi ngờ. Ngày xưa ta dùng thân Phật sống biến hóa hình thể, giễu cợt thế tục, huệ nhãn của họ chưa mở, dùng mặt tục nhìn đời đương nhiên tự chìm mình trong vũng bùn. Chúng sinh đã hân hoan nghe ta giảng chính kinh, hiện tại nếu ta chẳng muốn thì cớ sao lại còn phỉ báng ta?

**Dương Sinh** : Bữa nay quán thịt cây rất ồn ào náo nhiệt vì thực khách quá đông.

**Tế Phạt** : Vì thân xác họ suy nhược rồi, không còn cách nào ứng phó nên chỉ còn cách cầu cứu thịt chó thôi.

**Dương Sinh** : Thưa thịt chó bổ dưỡng cơ thể lắm sao?

**Tế Phạt** : Giết chó không những bị cảnh sát bắt giải tỏa vì hành vi thiếu đạo đức, thiếu vệ sinh nên dù cho thịt chó có bổ đi nữa thì cũng là bổ ác, chẳng phải bổ thiện.

**Dương Sinh** : Thưa, vậy thì lẽ đạo đó ra sao?

**Tế Phạt** : Chó rất trung thành với loài người, nên chẳng nỡ giết nó để ăn thịt. Nuôi gà vịt để ăn thì nhiều mà nuôi chó để ăn thịt thì rất ít. Bởi vì chó hiếm có, cho nên những tay buôn thịt chó thường đánh bắt chó hoang rồi đem về làm thịt. Thứ thịt chó đó có rất nhiều độc tố, ăn vào sinh ra lắm bệnh ngặt nghèo. Chó hoang chuyên lục thùng rác, ăn đồ dơ bẩn, thối tha, nên nó bị nhiễm nhiều loại vi trùng. Có lắm người khi ăn phải thịt của loài chó này, trúng độc không chữa trị được. Bởi vậy, người đời nên cứ thịt

chó là hơn.

**Dương Sinh** : Hiện có nhiều chó đang kêu gào rên siết ở hàng sau quán nhậu. Thưa ân sư, ta có nên phỏng vấn chúng không?

**Tế Phật** : Rất cần! Để thầy phóng điện giúp chúng hiện hình người nói chuyện với con.

**Dương Sinh** : Dạ nhờ ân sư làm phép giúp con.

**Tế Phật** : “Chó ơi, chó ơi!” Chúng mi đều có Phật tánh, thân tuy hôi hám song nhiều người lại nói là thịt chúng mi thơm. Hãy ngẩng đầu lên, trước cái chết của thể xác chó có kinh hoàng, oán giận. Người ta không sợ thịt mi hôi mà lại còn ca tụng là thơm, chúng mi nên hài lòng mới đúng, hãy nhìn thử xác con người sau khi chết coi, nó thối rình, không ai dám lại gần. Chỗ thiêu xác chẳng ai bảo chốn đó là thơm tho cả. Vậy thì được làm kiếp chó là điều vinh hạnh. Hãy coi thường và quên cái xác thân đã chết đó đi, mau giác ngộ bản lai Phật tính, không kêu la rên siết hoài như vậy. Hãy chấp nhận số phận, thịt hôi của mi đã được trở thành chả thơm với cái tên đẹp đẽ “hương nhục”.

**Dương Sinh** : Nghe xong lời dạy của ân sư, chúng dường như thức tỉnh, không còn thấy chúng oán hận sủa vang nữa, chúng chạy lại gần thầy trò mình, mắt ứa lệ, quỳ gối, và dần dần hiện rõ hình người, có nam, có nữ, mặc phục đủ màu, trắng, đen, cà phê sữa. Nước mắt nước mũi chảy ròng ròng, trông rất thảm hại!

**Tế Phật** : Ta là Phật Tế Công, phụng mệnh Trời, hướng dẫn Dương Thiện Sinh tới đây phỏng vấn. Vừa rồi ta đã làm phép cho các người. Vậy hãy thuật rõ lại nghiệp quả của mình để chép vào sách Luân Hồi Du Ký, một là các người lập công chuộc tội, hai là giúp hồn các người được siêu thoát.

**Chó mực** : Cảm ơn đức Phật Tế Công đã độ hóa cùng ân ban điển quang. Chúng con chẳng may bị đầu thai làm chó, ăn cơm

thừa, gặm xương, gặm xẩu, mùa đông giá lạnh, đã không mảnh vải che thân, lại còn bị người ta giết. Thật là đòn đau không sao tả siết. Hy vọng lời vàng ngọc khuyên can của đức Phật sẽ làm thức tỉnh những con người mua, bán, giết chó và thêm ăn thịt chó giúp họ thức tâm. Kính xin ngài giải oan nghiệp cho tất cả chúng con!

**Dương Sinh** : Oán có thể giải, không thể buộc. Hiện thời hồn các người đã ra khỏi xác, đâu còn cần đến nó nữa; cứ để cho họ lấy xác đó làm lông, ăn thịt cho ấm thân họ. Như vậy hồn các người sẽ được thư thái.

**Chó Mực** : Nói thì dễ mà làm mới khó! Khi bị giết đau đớn vô cùng, lông dựng đứng hết lên. Con được sinh ra tại làng Thái Bình huyện Đài Trung. Một hôm, chạy rong ngoài đường thì bị kẻ cầm gậy sắt từ phía sau đập trúng đầu, bể sọ, chảy máu lênh láng. Con nằm lăn ra đất, giãy chết. Hắn ta bèn lượm lên thấy vào cốp xe hơi, ở trong đó, có nhiều đồng loại của con cũng đang rên la thảm thiết. Chúng con bị hắn chở về nhà, ở nhà đã có sẵn thùng nước sôi, chúng con từng mạng một bị thả vào, có kẻ đang còn ngắc ngoải, gặp nước sôi bỏng, la hét nhảy lên mong chạy trốn nhưng không được. Sau đó trút linh hồn, chúng con thù hận vô cùng. Bị nhúng vào nước sôi, cả hồn lẫn xác đau đớn, muốn vỡ tim nứt phổi, sau đó lại còn bị lột da, mổ bụng, dao sắc cắt thịt nhức buốt, thật kinh hãi vô cùng! Sau khi làm thịt chúng con xong, người ta đem phân phối cho các quán thịt cây, kiếm được tiền lời rất nhiều. Chúng con sẽ kiện với Diêm Vương.

**Tế Phật** : Thôi đừng kiện ác người, hãy tự kiểm thảo xem kiếp trước thế nào?

**Chó mực** : Thừa vâng, nghe lời khuyên của đức Phật lòng con lắng dịu hẳn lại. Nhớ lại kiếp trước con làm quan, làm chuyện mờ ám, tham nhũng hối lộ, thấy vợ con của kẻ thuộc cấp

có nhan sắc thì dùng áp bức gian dâm. Nếu như không được thì nghĩ kế hãm hại. Có một người vợ của một kẻ dưới quyền con rất đẹp, con muốn mà không được liền nghĩ cách, trước hết bỏ tù người chồng, rồi sau làm áp lực với người vợ nếu như chịu hiến thân chồng sẽ được ra. Người vợ vì quá thương chồng nên đành chịu nhục hiến thân. Sau đó, con nghĩ nếu thả người chồng ra thì chẳng còn có cơ hội gian dâm nữa, nên con lại khép tội người chồng nặng hơn, để khỏi có ngày ra tù, rồi nói dối với người vợ là: Mặc dù con đã ráng hết sức lo liệu cho chồng nàng, nhưng không thể cứu gỡ nổi, chẳng còn cách nào khác có thể giúp chồng nàng được thả. Người vợ thấy rõ kế gian manh của con nên căm phẫn vô cùng, vì tuyệt vọng nên uống độc dược quyền sinh. Vì con phạm tội quá lớn này, sau khi chết bị chuyển kiếp đầu thai làm chó.

**Tế Phạt :** Trước đã như vậy, giờ phải hiến thịt cho kẻ khác ăn, như vậy đâu có bất công! Kẻ ăn thịt người, người không nhận ra ai sao? Đó chính là người vợ bị người bức dâm nên tự sát chuyển kiếp đó. Diêm Vương đã xếp đặt để cho người đó ăn thịt người. Thôi, người hãy quên hết những nỗi giận hờn đi. Người dòm thấy người đó ăn rất ngon lành, so sánh với cái thuở mi làm ác, có kém nhau đâu; đó cũng là nhân quả báo ứng, nên người ấy mới ăn thịt người như thế đó. Thời gian ở tại quán thịt cây này đã lâu, thôi thầy trò mình tới nơi khác, để thay đổi không khí.

**Dương Sinh :** Thưa, tới nơi nào?

**Tế Phạt :** Tới số nhà... hẻm 112 đường Đông Hưng, thôn Đông Hưng, làng Đại Lý, huyện Đại Trung, phỏng vấn một con chó có nhân duyên với chủ nó. Thôi, theo ta lên đài sen... Đã tới nơi, đây là nhà họ Trần, có nuôi một con chó và hàng ngày nó theo chủ đi đây đi đó, tới về ngủ chung giường với chủ, như hình với bóng chẳng rời nhau. Trước đây có một độc giả của tạp chí



Thánh Đức dẫn con chó đó tới Thánh Đức Đường, giới thiệu là con chó đó rất mực đặc biệt khác hẳn những con chó khác. Thầy trò mình phỏng vấn để nghe nó thuật lại lai lịch của nó, con có muốn không?

**Dương Sinh** : Thưa con muốn lắm. Bữa trước Trần Tiên Sinh và một bạn đồng đạo dùng xe chở con chó đó tới bản đường. Lễ Tiên Phật và được các tín hữu phỏng vấn. Con chó đó rất đẹp và hiền lành.

**Tế Phật** : Thầy làm phép cho nó hiện hình người, rồi con phỏng vấn nó. “Tiểu Viên, Tiểu Viên! Cái tên mà chủ nhân thường thân mật xưng hô, sớm tối được gần nhau, hẳn là có tiền duyên. Nay chó kỳ dị của thế gian ơi! hãy thuật lại chuyện kiếp trước của người”.

**Dương Sinh** : Ân sư niệm xong câu chú, chó dần dần biến thành một người con gái mặc áo trắng thêu hoa hồng, trông rất diễm lệ.

**Tế Phật** : Trò ngoan có thể phỏng vấn rồi đó.

**Dương Sinh** : Tôi là Thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung. Bữa nay đặc biệt theo thầy Tế Phật tới đây để phỏng vấn cô, vậy mong cô thuật lại chuyện kiếp trước cho tôi được rõ.

**Tiểu Viên** : À thì ra đức Phật Tế Công đã điểm hóa cho tôi, nên mới rồi tôi có cảm giác như vừa tỉnh mộng, giống như đang ở nơi tối tăm mà chợt thấy ánh mặt trời... Tôi xin thuật lại kiếp trước cũng như kiếp này tôi làm kẻ hầu nhà họ Trần. Từ bé, nhà nghèo, tôi phải tới giúp việc cho họ Trần, vì tôi làm việc chăm chỉ cho nên được chủ nhân quý mến. Tôi họ Trương tên Viên nên cả nhà đều gọi tôi là Tiểu Viên, tôi lấy làm sung sướng. Vì chủ nhân đối xử với tôi rất tốt. Đã từng giúp tiền mua thuốc chữa cho cha mẹ tôi khỏi bệnh. Vì mang ân cứu mạng song thân, dần dần tôi đem

lòng cảm phục yêu thương chủ nhà, nhưng vì lễ giáo nghiêm ngặt, tôi chẳng dám hé răng nên mang bệnh tương tư, từ đó thân thể suy nhược ốm yếu. Một hôm trong cơn mê sảng tôi đã âu yếm kêu tên chủ nhà. Người vợ chủ nhà nghe thấy được, thấy kỳ lạ nên âm thầm dò xét tình ý của tôi và đã hiểu rõ sự việc. Bà thuật lại với chồng, chủ nhà bèn tối an ủi tôi, khuyên tôi không nên nghĩ ngợi vẩn vơ, cố giữ cho tâm được trong sáng. Cả nhà đối xử với tôi rất tốt. Và tôi được an tâm dưỡng bệnh nhờ chủ nhà lo thuốc men chữa trị cho tôi. Vì bệnh tương tư của tôi lâu ngày mà sinh biến chứng ra lao, làm cuối cùng tôi phải lìa bỏ cõi trần. Hồn tôi xuống âm phủ mang theo mối tình khó quên. Khi chủ nhân của tôi qua đời, chuyển kiếp đầu thai làm người, thành gia lập nghiệp xong, tôi mới được đầu thai làm chó để đền ơn kiếp trước.

**Dương Sinh** : Cô đã chung tình tới mức đó, cơ sao Diêm Vương không cho phép cô được đầu thai lên làm người, để cùng người chủ cũ sống đời chồng vợ?

**Tiểu Viên** : Vì người chủ nhà có nhân duyên chồng vợ với người khác, vả lại ba kiếp nhân quả của tôi nặng nề, nên dù người chủ nhà đã giúp đỡ tiền bạc để cứu mạng cha mẹ tôi và mặc dù tôi rất chân tình, song chỉ được làm thân khuyến mã để đền ơn thôi, chứ không đủ nhân duyên làm vợ.

**Dương Sinh** : A thì ra là như vậy.

**Tiểu Viên** : Tôi ở tiệm bán chó, chủ nhân họ Trần thấy tôi trong lòng thích tôi và bỏ tiền ra mua tôi về ở nhà họ Trần. Mỗi ngày tôi một lớn khôn, hết lòng giữ nhà giữ cửa, làm tròn phận sự, tôi được đối xử rất tốt, hằng ngày được tắm rửa. Vì kiếp trước có nhân duyên nên tôi và chủ nhà rất thân mật, khăng khít chẳng rời nhau. Ban ngày chủ nhân ra ngoài làm ăn buôn bán, đều cho tôi leo lên xe đi theo mỗi bước đều có nhau. Ở nhà, chủ luôn luôn để tôi leo lên ghế, tối đến cho tôi ngủ chung giường. Chủ nhân

bảo sao tôi đều nghe lời. Tới giờ đi làm tôi biết đánh thức chủ tôi dậy. Tuy không phải được làm vợ chồng thật sự, nhưng cũng cảm thấy an ủi vô cùng. Đó là chuyện nhân quả kiếp trước của tôi.

**Dương Sinh** : Câu chuyện thực kỳ lạ chưa từng nghe giữa người và vật. Vì hiện tại ngôn ngữ chẳng thông chẳng rõ Tiểu Viên có điều gì muốn nhắn lại chủ nhân chẳng?

**Tiểu Viên** : Vợ chồng chủ nhân đối xử với tôi rất tốt, nên tôi vô cùng cảm kích, chỉ mong họ bớt bận rộn vì kế sinh nhai, để có dư thì giờ nghiên cứu kinh sách, gần người hiểu đạo, tu tâm dưỡng tính, có thể phiêu diêu cõi cực lạc, hoặc chuyển sinh vào một gia đình tốt đẹp hơn. Nếu như sống đọa lạc không tu, chắc chắn kiếp tới sẽ xuống dốc thảm, khi ấy hẳn làm lòng tôi đau đớn lắm.

**Dương Sinh** : Thực là cảm động, mong chủ nhân sống được đạo đức, hướng thiện để người con gái si tình kiếp trước khỏi thất vọng.

**Tế Phạt** : Câu chuyện Tiểu Viên, người con gái si tình khiến ta xúc động vô cùng. Tiểu Viên thành thật thuật rõ lại nhân quả kiếp trước rất có công trong việc khuyên đời, kiếp tới sẽ được phước báo đầu thai lên làm người trong một gia đình phú quý vinh hoa. Bây giờ đã muộן chúng ta chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường...



Hồi mười sáu

**THIÊN TÁNH KHÔNG Ô UẾ, HÓA THÂN THÀNH  
BẠCH HẠC,  
THÀNH CHIM TU THÂN LUYỆN ĐẠO CÓ**

# PHÁP HAY

## Phật Sống Tế Công

*Giáng ngày 14 tháng 11 năm Tân Dậu (1981)*

Thơ

*Nam cực tinh huy bạch hạc phi  
Thiên la địa võng bất năng tri  
Tên cầm tuệ tính thông thần ý  
Viễn khứ nhân gian thị dữ phi.  
Điều tri trạch thụ tác lâu thân  
Nhân yêu tu chân cận thánh thân  
Tự ái vũ mao cần lập đức  
Tiêu dao khoái lạc miễn trầm luân.*

Dịch

*Nam cực sao ngời, hạc trắng bay  
Thiên la địa võng hết giăng bày  
Chim tiên mở tử thông thần ý  
Lìa bỏ trần gian dở với hay.  
Chim biết lựa cây làm nhà ở  
Người tu chân đạo gặp Thần Tiên  
Rửa lông rửa cánh trui rèn đức  
Tiêu dao khoái lạc thoát luân trầm.*

**Tế Phật :** Tính cầm thú gần gũi với tính người, nên cầm thú cũng có trung nghĩa; ngược lại người đời phần đông chôn vùi nhân tính, do đó sánh với cầm thú thì kém xa. Lông da cũng là vinh hạnh của con người, có nhiều kẻ trong lúc sống hạnh phúc không biết giữ gìn, đang tâm giỡn lửa tự thiêu cháy đen mặt mày, không còn mặt mũi nhìn ai nữa. Thường, đầu người xúc dầu, mặt thoa phấn, sẵn sốc gìn giữ dung nhan; song, sự trang điểm bề ngoài chẳng giúp ích được gì. Trong đám ăn mặc đẹp đẽ, có nhiều kẻ là cầm thú hóa thân, nhất cử nhất động đều nghịch lý luân thường. Nói như vậy có nghĩa là mặt mày, vóc dáng trang

điểm quá lộng lẫy, chỉ là lớp vỏ nguy trang. Nếu lột mặt nạ đó ra thì thấy ngay bộ mặc thực quỷ ma trông hết hồn, khác hẳn chó mèo tuy hèn mọn nhưng đáng yêu, có thể gần gũi không sợ.

**Tế Phạt** : Dương Sinh, mau lên đài sen!

**Dương Sinh** : Xin tuân lệnh. Thưa bữa nay thầy trò mình tới thăm chốn nào?

**Tế Phạt** : Đến Nam Cực.

**Dương Sinh** : Thưa Nam Cực chắc lạnh lắm?

**Tế Phạt** : Nam Cực tuy lạnh, nhưng ta có sức ấm của đạo tâm lực điều hòa. Nếu lòng người lạnh thì ta đem lòng nhiệt thành, chí hăng say ra hóa giải cái lạnh. Bữa nay thầy trò mình tới Nam Cực để phỏng vấn Nam Cực Tiên Ông cùng Bạch Hạc Đồng Tử.

**Dương Sinh** : Nếu như gặp được Đồng Tử Bạch Hạc thì quả là ba kiếp được may mắn. Kính mời ân sư lên đường.

**Tế Phạt** : Đã tới Điện Trường Sinh ở Nam Cực, mau xuống đài sen!

**Dương Sinh** : Cảnh tượng ở đây thật trắng bay, lông hạc trắng như tuyết đang bay lượn. Con ngẩng nhìn và lòng hân hoan vô hạn. Phía trước có một cung điện nguy nga trên đề “Điện Trường Sinh Nam Cực”.

**Tế Phạt** : Đó là cung điện của Nam Cực Tiên Ông. Tiên Ông là Vì Sao Trường Sinh nên còn được gọi là Trường Sinh Đại Đế. Ngài lãnh đạo chư Tiên, có đạo cao nhất và còn được gọi là Hồn Nguyên Kim Tiên. Dương Sinh, hãy theo thầy vào trong lạy chào ra mắt Ngài.

**Dương Sinh** : Xin tuân lệnh.

*(Dương Sinh theo chân thầy tiến vào trong điện, thấy trăng sao vàng vặc tỏa chiếu sáng ngời, phong cảnh kỳ lạ vô cùng. Dương Sinh lòng thấy rất khoan khoái. Một vị râu bạc trắng dài*

*tha thướt ngồi giữa điện, một tay cầm cây gậy, dáng vẻ hiền từ. Có một Tiên Đồng mặc đồ trắng đứng hầu bên cạnh, vẻ mặt tươi cười trông thật đáng yêu).*

**Tế Phật** : Thưa bửu nay phụng mệnh hướng dẫn đệ tử Dương Sinh tới bái yết kiến Tiên Ông cùng Đồng Tử Bạch Hạc, xin Tiên Ông cùng Đồng Tử chỉ dạy nhiều cho.

**Tiên Ông** : Lành thay! Tế Phật thân gánh mệnh trời. Cơ Tam Tào phổ độ, hướng dẫn Dương Sinh đạo ba cõi, trước đã viết hai cuốn sách Du Ký Địa Ngục Thiên Đàng, mở cửa Trời, đóng cửa Đất, nay để phổ độ súc sinh cõi trần, lại lãnh lệnh Dao Trì hướng dẫn Dương Sinh phỏng vấn loài vật để chúng thuật rõ nhân quả, cứu độ sinh linh súc vật, cảnh giác nhân tâm thế đạo. Công quả này lớn lao vô tiền khoáng hậu. “Bữa nay hai vị quá bộ tới thăm cõi Tiên, tôi có chuẩn bị bữa tiệc đạm bạc để cùng nhau có dịp ngồi tâm sự. *(Tiên Ông sai đồng tử dọn trà tiên và trái tiên ngon nhất mời Tế Phật cùng Dương Sinh)*

Kính mời Tế Phật và Dương Sinh an tọa. Từ sáu năm nay hai vị lặn lội khắp ba cõi, biết bao khổ cực, giờ xin dâng chén trà đạm bạc này gọi là để tỏ lòng cảm phục.

**Tế Phật** : Cảm tạ Tiên Ông đãi đằng trọng thể, thầy trò tôi xin phép ngồi.

**Dương Sinh** : Ghế bàn tỏa hào quang sáng ngời, ngồi lên thấy mát lạnh.

**Tiên Ông** : Xin hai vị chớ làm khách, mời dùng trà và trái cây.

**Dương Sinh** : Cảm tạ sự tiếp đãi nồng hậu của Tiên Ông. Trái tiên hương thơm ngào ngạt, trà tiên uống vô thấy ấm ngọt, lại thông cổ hạ đàm. Món nào cũng tuyệt hảo.

**Tế Phật** : Kính mong Tiên Ông ban lời vàng ngọc để chép vào sách Luân Hồi Du Ký.

**Tiên Ông** : Người đời gọi tôi là “Sao Trường Thọ”, trà và trái cây này đều là loại trường sinh. Dương Sinh theo Tế Phật lận lộn ba cõi để trước tác sách quý, tâm thần cùng thể lực bị giám sát quá nhiều. Cho nên, bữa nay xin dâng vật quý của Nam Cực để bồi bổ, hỗ trợ linh khí cho Dương Sinh.

**Dương Sinh** : Xin muôn phần đa tạ.

**Tế Phật** : Yêu cầu Bạch Hạc Đồng Tử tự giới thiệu cho biết lai lịch. Bạch Hạc là loại chim tiên, cũng là súc sinh, sao lại được sống tiêu dao tại cõi Nam Cực, luôn ở bên cạnh Tiên Ông?

**Tiên Ông** : Muốn biết lai lịch của tôi, hãy quan sát kỹ bộ lông trên mình tôi. Lông Bạch Hạc tinh khiết, không chút bợn nhơ. Phẩm tính của người đời nếu suốt đời được trong sạch như tờ giấy trắng không tỳ vết, ắt cũng có giá trị như thân Bạch Hạc này. Bạch Hạc lông trắng chân cao, lội trong bùn ô uế, nhưng nhờ có đôi chân dài, thân không bị nhiễm dơ. Con người ta phải như chim giữ lông, quý mến bộ lông, càng ở chỗ tối tăm càng phải lộ rõ tâm thần trong sạch thanh cao. Tôi vốn là một đạo sĩ đồng tử ở Côn Lôn Sơn, theo thầy học đạo được hơn mười năm. Vì còn trẻ nên thích nô đùa, một bữa vô ý bị lăn xuống sườn núi. Lúc Tiên Ông Nam Cực vân du ngang qua, dùng phép tiên cứu và đỡ tôi đem về Nam Cực làm đệ tử. Được dạy dỗ công phu, ngày đêm tôi luyện tập, và luôn tâm niệm Nam Cực Tiên Ông là ân sư cứu mạng. Ân tư từng trải nhiều và biết phép tiên trường thọ, nên vào những dịp lễ cầu thọ, người đời khẩn như sau: “Xin đức Thọ Tinh ban phước”. Ân sư còn có danh hiệu “Trường Sinh Đại Đế”, ân sư là biểu tượng của đạo cao, hồn chẳng già, tóc bạc dung mạo trẻ như đồng, cho nên cũng làm phép biến đổi hình hài tôi thành Bạch Hạc, thân tôi trắng như hải đồng, và tóc trắng như lông Hạc, cho ban quả vị tiên “Ấu Thanh Lão Bạch Diện Mạo”.

**Dương Sinh** : Tại sao Tiên Ông Nam Cực lại biến ngài thành



hạc trắng?

**Tiên Đồng :** Câu chuyện này rất ly kỳ. Theo lời ân sư tôi có nói: “Ngày trước con té núi, thầy cứu con thoát chết, ngày nay thầy truyền dạy cho con nhiều phép tiên, xong thầy muốn thả con về với núi xanh mây biếc. Con phải tự mình vận dụng công lực để thoát hiểm sống còn. Nếu như con không vượt nổi khó khăn thì sẽ bị đọa lạc xuống trần gian đầu thai làm người, chịu luân hồi khổ ải, không có ngày cất đầu lên nổi”. Nghe xong lời dặn dò của ân sư, kinh hoàng khôn xiết tôi tự nhủ, nếu như không thể tự mình vượt thoát nổi khó khăn, sợ một đi không trở lại. Ba ngày trôi qua, ân sư liền gọi tôi tới bảo: “Đã tới lúc khởi sự rồi, thầy cho con tấm áo đạo màu trắng này, mau mau mặc vào người. Nếu như một niệm trần dấy động, áo trắng sẽ bị ô nhiễm, áo trời này bị rách ắt chẳng tránh khỏi bị tiêu diệt”. Tôi mặc áo đạo xong, thấy thân tâm rỗng rang, trong trắng, coi sống chết không có. Tôi tự nhủ: “Ân sư đã cứu mạng, lại còn bỏ biết bao công sức trong bấy nhiêu năm dạy phép đạo cho tôi. Hằng ngày tu luyện thành tâm, giờ này phải can đảm vì nghĩa ra đi, chẳng ngại có về được hay không, vì chẳng muốn ân sư thất vọng”. Ân sư dẫn tôi cỡi gió đê mây bay tới núi Côn Lôn liền đẩy tôi xuống. Thoạt mới đầu thân thể tôi quay tít, song tâm tôi không hề bấn loạn, chỉ một mực niệm thầm: “Bay giữa không trung hóa thành hạc trắng mới có thể thoát khỏi bị đọa phàm trần”. Vì dốc tâm cầu như vậy, chỉ một sát na, thân thể tức thì nhẹ nhõm, bay lượn trên mây, áo trắng hóa thành lông trắng, xác thân biến thành hạc trắng bay giữa không trung, chẳng bị rơi xuống. Mới đầu tôi có cảm giác sợ hãi, liền nghe tiếng ân sư vang vọng giữa trời: “Đồng Tử Bạch Hạc hãy bay về, người đã nắm được cơ trời, chí đuổi kịp mây, do đó miễn đọa trầm luân. Ngày sau ở gần ta, người tự do ra vào giữa chốn trời mây”. Kể từ đó tôi hóa thành Đồng Tử Bạch Hạc.

**Tiên Ông** : Tôi tuy già lão cổ xưa, song vẫn còn một đệ tử Tiên Đồng, thân già mà tâm non trẻ, có vẻ thiên chân bất lão. Lão cũng là “Trường Sinh Đại Đế”.

**Tiên Đồng** : Tôi tuy hóa làm hạc trắng, song nhờ sau một thời gian dài luyện tập, mà nay diện mạo mới trở thành hồn nhiên như tiên đồng, cho nên “Tâm học đạo do tâm, tướng đổi theo tâm” (*Đạo do tâm học, tướng tùy tâm hiện*). Đạo lớn đạt thành, hình hài biến hóa, đã nhẹ nhàng lại còn dễ dàng hoạt động, đó là nhân duyên may mắn mà tôi đã gặp được.

**Tiên Ông** : Tiên đồng đã thuật xong sự biến hóa kỳ dị này, giúp những người đạo trên đời noi gương phải vượt thắng mọi trở ngại do ma quỷ chặn đường cản lối, một dạ chân thành, trì chí kiên tâm cho đến phút lìa đời nguyện rằng: “Chốn ta tới chắc chắn là cõi trời, ta sẽ được bay lượn nơi miền Cực Lạc”. Điểm tín niệm này phát ra đạo lực, phát huy vô biên. Con người cũng có thể mọc cánh hoa thành hạc trắng bay tới cõi trời phiêu diêu. Điều đó đủ chứng minh rằng một con Hạc trắng, nếu như biết chăm lo săn sóc bộ lông trắng tinh khiết không để cho ô uế, giữ chúng đứng bốn phận, thì ngay cả cọp mạnh cũng có thể trở thành Thần. Nơi bàn thờ ở các miếu trần gian há chẳng thấy có thờ thần hổ đó sao? Hổ dữ mọi người đều sợ, cho nên mới lập miếu thờ, hẳn đã chứng minh là muôn loài vật đều có bản tính quang minh, chỉ cần một mực chân thành, bỏ ác theo thiện, đều có thể đắc đạo. Thế nhân ơi! các người đều không phải là những kẻ đại gian ác, nên muốn đắc đạo, thành đạo chẳng khó khăn đâu! Còn nếu như thành Thần hổ được thờ dưới đất, theo ta cũng là đã hơn người, nếu không được về trời thì cũng được đặt trên bàn thờ.

**Dương Sinh** : Tiên Ông là Sao Trường Thọ nên người đời hay cầu khẩn sống lâu. Song phần lớn không biết phương pháp dưỡng sinh, lại thường giết loài vật để ăn thịt một cách cực kỳ vô nhân

đạo, nên tuổi thọ khó được lâu. Để tránh cho súc vật khỏi bị cái tai họa sát sinh, có thể cầu Tiên Ông ban cho diệu pháp sống lâu không?

**Tiên Ông** : Đạo Tiên là đạo trường sinh, người đời nay ưa nhàn hạ ghét khó nhọc, song lại ăn toàn thịt cá có nhiều chất mỡ béo, do đó cơ thể yếu đuối dễ sinh bệnh. Sát sinh tưởng là để bổ dưỡng cho thân, song lại vô ích cho thân, sao bằng học cách vận động của các loài cầm thú, tự mình rèn luyện thân thể của mình, đó mới đạo trị bệnh tận gốc. Nay trước tác sách Luân Hồi Du Ký, tôi đặc biệt đem năm phương pháp tôi luyện bắt chước thú cầm kể ra để được chép vào và phổ biến cho người đời. Mong mọi người dành thời giờ thực hành. Bây giờ Đồng Tử Bạch Hạc bắt đầu biểu diễn phương pháp :

## **Ngũ Cầm Hí**

*(bắt chước động tác năm loài thú)*

Ngũ Cầm Hí là cách bắt chước động tác của năm loài thú: cọp, hươu, gấu, vượn, chim do y sư Hoa Đà đời Hậu Hán (947-950) sáng chế để bảo vệ sức khỏe, cùng trị bệnh hầu giúp con người sống được lâu. Đó là phép vung bồi sức khỏe thần diệu, chỉ dẫn rành mạch về cách cử động của năm loài thú, nói lên các động tác tạo sự phối hợp uyển chuyển giữa lục phủ, ngũ tạng với toàn thể cơ năng trong thân xác con người một cách nhịp nhàng, để khí huyết lưu thông dễ dàng các đường kinh mạch có hiệu quả chữa bệnh và sống lâu.

### **I. HỒ KHÍ :**

Bắt chước con cọp để cho khí phổi sung mãn tinh lực hưng vượng.

\* Giảng giải : Tính cọp hùng mạnh, thân hình cường tráng, giỏi dùng chân nhảy vồ, tát vả, nên phải luyện tập theo dáng điệu oai phong凛冽 của cọp. Hai mắt tròn sáng có thần uy, khi

nhìn trừng con người, gườm gườm áp đảo đối phương. Hai tay khi cử động phải bắt chước hình dáng, móng vuốt của cọp, co duỗi mạnh mẽ, vận chuyển thân thể phải cứng cỏi vững vàng. Tất cả mọi động tác đều phải phát lực từ hai bên hông.

\* Cách tập :

1. Trước hết phải bò dưới đất, bò tới ba lần, bò lui hai lần một cách mau lẹ. Lúc bò, các đầu khớp xương và gân phải chuyển động mạnh.
2. Sau đó nằm ngửa, cùng bò tới ba lần, bò lui hai lần.
3. Những động tác trên phải làm liên tục bảy lần.

## II. LỘC HÍ :

Bắt chước hươu, có công hiệu làm cho lá lách, bao tử, gan, thận mạnh mẽ thêm.

\* Giảng giải : Cơ thể của hươu thuần dương nên cử động nhẹ nhàng mau lẹ, chạy nhảy giỏi và dùng sừng húc chọi. Lúc tập luyện tập phải bắt chước các động tác của hươu để cho các đầu khớp xương và gân hoạt động: hông, đùi, bắp chân vận chuyển nhiều, hai tay làm chân, tứ chi phải phối hợp điều hòa.

\* Xoay đầu : Về phía trái 3 lần; về phía phải 2 lần.

\* Duỗi chân : Chân trái duỗi 3 lần; chân phải duỗi 2 lần.

\* Cách tập :

1. Trước hết phải sẵn sàng theo tư thế bò trên mặt đất, ngẩng đầu về phía sau, quay qua trái 3 lần, quay qua phải 2 lần.
2. Sau đó chân trái co duỗi 3 lần, chân phải 2 lần.

## III. HÙNG HÍ :

Bắt chước con gấu, làm cho gan hạ hỏa, cơ thể tăng thêm sức,

tinh thần thanh tịnh, giấc ngủ yên ổn.

\* Giảng giải : Tính gấu dũng cảm, thân thể mạnh mẽ, giải dùng hai chân trước đùn đẩy mọi vật cùng leo trèo. Trong lúc luyện tập phải học tính dũng cảm, cách đi đứng ngang tàng để cầu tìm được tính trong động.

Ngẩng cao đầu : Lắc qua trái, lắc qua phải,

\* Cách tập :

1. Nằm ngửa, cong người lên, hai tay ôm đầu gối, ngẩng cao cổ, vận dụng hết sức lực chuyển động qua phải, qua trái.
2. Sau đó lật sấp mình, chống một tay xuống đất để đỡ thân thể, làm xong tay trái, đổi qua tay phải.

#### IV. VIÊN HÍ :

Bất chúc con vượn, giúp cho thần kinh bộ não được linh hoạt, khí lực khai triển, các mạch máu lưu thông.

\* Giảng giải : Động tác của vượn linh hoạt, lanh lẹ. Lúc luyện tập phải bất chúc tinh thần lanh lợi của vượn, hai tay như móng vuốt ló ra.

\* Cách tập :

1. BẮC cây xích đu – cây tròn vừa tầm nằm ngang cao cỡ khỏi đầu, hai tay nắm xích đu, đu thân mình lên xuống 7 lần.
2. Sau đó dùng chân thay thế cho tay quật chân phải vào cây đà ngược người đỡ người vào hai tay lên xuống bảy lần, qua chân trái cũng làm 7 lần.
3. Hai tay chống xuống đất, hai chân chống ngược lên trời, rồi thả hai chân xuống, rồi lại chống lên trời làm như thế 7 lần.

#### V. ĐIỀU HÍ :

Bất chúc động tác chim, làm cho kinh mạch khỏi bế tắc, khí

huyết lưu thông, các đầu khớp xương và gân hoạt động.

**\* Giải :**

Trong các giống chim, loài hạc tượng trưng cho sự trường thọ, cho nên phải bắt chước động tác của chim hạc trắng. Thân hạc nhẹ nhàng, bay lượn giỏi, lực quân bình rất cao; do đó trong lúc luyện tập phải học cách bay lượn của hạc, cùng phối hợp các động tác co duỗi để điều hòa năng lực quân bình, phát triển công năng hô hấp. Đồng thời đầu cổ, thân mình, tay chân phải tùy động tác mà nhịp nhàng.

Lúc chim hạc đậu, chỉ dùng một chân mà vẫn vững vàng yên ổn, lưng đổ dốc ra phía sau, một chân co lên, gót chân và phía sau gáy đối nhau. Lúc bắt chước cánh chim bay, các khớp xương, gân của phần thân trên phải mềm mại mà vẫn có sức mạnh, mau chậm đều đúng lúc.

**\* Cách tập :**

1. Đứng, hai tay dang thẳng ra 2 lần .
- Co 1 chân lên, rồi duỗi thẳng ra sau như cái đuôi của con gà trống.
- Đưa 2 tay về phía trước, mặt định thần như mắt chim.
- Tập trung tư thế, mỗi chân co duỗi như trên 7 lần.
- Sau đó ngồi xuống hai tay duỗi thẳng ra phía trước, hai tay dang thẳng và ngang trước mặt đứng co duỗi ra vào 7 lần.

Trong thời gian ôn tập phương pháp luyện cơ thể của các loài thú nói trên, thân xác có thể bị đau nhức, bầm sưng, mồ hôi đổ, ngứa ngáy, đó là bình thường, không có gì phải sợ hãi. Cũng không cần luyện tập đủ các môn, mà lựa một trong năm phương pháp thực hành trước, rồi tuần tự tiếp theo cho tới hết cũng được. Điều quan trọng là công phu thật đều đặn và kiên trì. Hằng ngày chăm tập luyện thì tới lúc tuổi già mắt vẫn sáng, tai vẫn thính, răng không rụng, thân thể còn cường tráng.

Chưa thể là khách cõi trời, hãy là tiên cõi trần. Phải gắng sức làm những việc tốt lành, vun bồi công đức, nếu thân không mạnh thì tính cũng có thể dưỡng, để thành đạo được.

**Dương Sinh** : Sau khi nghe Tiên Ông giảng về Ngũ Cầm Hí, còn được coi đồng tử Bạch Hạc biểu diễn cách thực hành, thực quả tầm mắt được mở rộng. Tài liệu quý báu này hẳn làm tăng giá trị vô cùng của sách Luân Hồi Du Ký.

**Tế Phạt** : Các loài thú đều có phương pháp riêng của chúng, nếu người ta chịu tập các động tác của chúng tự nhiên sẽ đạt kết quả tốt đẹp không thể ngờ nổi. Gân cốt hết mỗi mệt, thân thể hết ốm o, nhờ hít thở chân khí vào và thở uế khí ra. Nếu là người tu, rất nên cố gắng rèn luyện Ngũ Cầm Hí. Bữa nay tạm ngưng cuộc phỏng vấn ở đây, Dương Sinh chuẩn bị trở về Thánh Đức Đường.

**Dương Sinh** : Cảm tạ Nam Cực Tiên Ông và Bạch Hạc Tiên Đồng đã tận tình chỉ bảo cùng biểu diễn cho coi. Thời gian đã trễ, xin cáo từ nhị vị...





Hồi mười bảy

**SÁT SINH ĐÃ TIỆC, CHUỐC THÊM OÁN HẬN  
PHÚC THẦN HAM NHẬU, BỊ RƯỢU ĐỘC HẠI  
THẦN**

**Phật Sống Tế Công**

*Giáng ngày 24 tháng 11 năm Tân Dậu (1981)*

Thơ

*Bái Phật kính thần, vật sát sinh  
Phi cầm đao hạ lệ doanh doanh  
Bi ai tẩu thú hô oan uống  
Hại đắc thần tiên biện bất thanh.  
Miếu tự thần tiên đa oán hờn  
Chỉ nhân mê chúng khẩu trung thôn  
Thôi ngòi bái bái đáp thiên ý  
Phản đạo vô biên tội nghiệp oan.*

Dịch

*Lạy Phật thờ Thần, chớ sát sinh  
Thấy đao gà vịt lệ tuôn trào  
Đau buồn, chớ lộn kêu oan uống  
Hại cả Thần Tiên, chuyện chẳng lành.  
Miếu tự Thần Tiên, lắm cô hờn  
Ham mê bởi cái miệng tham ăn  
Vâng vâng dạ dạ đáp thiên ý  
Phản đạo tạo bao ác nghiệp căn.*

**Tế Phật :** Nhờ đời sống dân chúng được khá giả, chùa miếu được mọc lên khắp nơi. Những dịp lễ được tổ chức lớn lao, nào là giết heo, cá thịt đầy bàn, ruồi nhặng ào ào bay tới, đã không hợp vệ sinh lại còn lãng phí tiền bạc. Tập quán này không phù hợp với thời đại mới nữa, cần phải sửa đổi; chỉ nên dâng cúng Thánh Thần Tiên Phật hương hoa, đèn nến, trái cây cũng đủ rồi.

Bữa nay, thầy hướng dẫn Dương Sinh đi phỏng vấn linh hồn các con vật bị giết để tế thần, để có bằng chứng cụ thể. Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen.

*(Đài sen bay đến Trấn Viên Lâm, huyện Chương Hóa)*

**Dương Sinh** : Trước cửa nhà này có treo tấm trướng có hình tám vị Tiên cùng đôi câu đối. Hình như gia đình này đang có chuyện vui.

**Tế Phật** : Nhà họ Hoàng cưới vợ cho con trai.

**Dương Sinh** : Thưa, con không còn thấy gì khác nữa.

**Tế Phật** : Ha ha! Hồn của heo, gà, vịt đã khóc lóc suốt ba ngày ba đêm khan cả tiếng. Để thầy hướng dẫn ra sau nhà, con sẽ phát hiện được nhiều điều mới lạ.

*(Dương Sinh theo ân sư ra sau nhà, thấy có khoảng chục con vừa gà vừa vịt cùng hai con heo đang than khóc, tiếng khàn khàn yếu ớt, trông thật thảm thương).*

**Tế Phật** : Ngày hôm qua nhà họ Hoàng mở tiệc khoản đãi khách đã giết nhiều gia súc. Đám gia súc bị hy sinh tính mạng để mua vui cho bữa tiệc vô cùng đau đớn và bất bình.

**Dương Sinh** : Nhìn bây giờ gia súc thật đáng thương, kính xin ân sư siêu độ cho linh hồn chúng.

**Tế Phật** : Nhân dịp trước tác sách Luân Hồi Du Ký, ta siêu độ cho chúng nó để dẫn linh hồn chúng tới Phủ Hoàn Hồn ở địa ngục.

**Dương Sinh** : Thưa, sau khi chết tại sao chúng lại không thể rời bỏ chỗ này?

**Tế Phật** : Một số có ít oán khí nên đã sớm bay khỏi đây, còn số khác vì không thấy đường nên còn quanh quẩn ở lại chưa đi nổi. Để thầy làm phép giúp chúng nó bay đi: “Này heo, này gà, này vịt, thôi đừng đau khổ nữa! Giúp người ta được ngon miệng

và no bụng là hy sinh cái ta nhỏ bé cho cái ta lớn hơn. Đó cũng là do nghiệp báo kiếp trước. Người đời vì không có huệ nhãn, nên không biết được rằng trong số các người đây, cũng có thân quyến của họ. Ăn thịt thân nhân, bạn bè của mình mà không biết. Thôi các người chớ oán trách nữa, ta sẽ dẫn các người xuống địa ngục báo cáo, để kiếp tới được chuyển kiếp đầu thai lên làm người”.

**Dương Sinh** : Đám gia súc nhờ được ân sư điểm hóa, hình như đã giác ngộ, thấy chúng đều cúi đầu như ứng thuận.

**Tế Phạt** : Các người hãy ở lại đây, chờ tới lúc ta kết thúc việc viết sách, sẽ dẫn các người xuống địa ngục trình diện.

Vì lễ tân hôn ta chưa phỏng vấn, đây là tập tục của trần gian. Phải cử hành lễ này, trai gái mong sau khi thành vợ chồng sẽ sống với nhau tới thuở bạc đầu, có con để nối dõi. Vào các dịp lễ này, ta khuyên người đời phải giới sát phóng sinh, để vạn vật cùng vui, khách tới dự nên hân hoan dùng tiệc chay. Ngày xưa hai vị đạo sĩ ở Hàn Sơn thấy con gái một nhà nọ lúc đi lấy chồng, trống gõ phèng la, sát sinh mở tiệc đãi khách, hai ngài bèn dùng huệ nhãn nhìn, thì thấy từ vật dụng đến gia súc làm thịt đều là gia nhân quyến thuộc ba đời, bèn làm một bài kệ như sau:

*Da ông làm trống đánh trong nhà*

*Nồi chảo nấu chiên nấu cả cô*

*Bà nội ba đời thành vợ mới*

*Giờ đây há đợi hãy cười chê.*

Bài kệ trên đây ý nghĩa thâm sâu, mong người đời nhớ đọc nó và giác ngộ được. Dương Sinh, mau lên đài sen, chúng ta tới trạm thứ hai...

**Tế Phạt** : Đây là làng Lôn Bối huyện Vân Lâm, phía trước có một ngôi miếu nhỏ thờ Thổ Địa. Thầy trò mình hãy xuống đài sen, tới phỏng vấn.

**Dương Sinh** : Thừa hay lắm, được đàm thoại cùng Thổ Địa

thật là hứng thú.

**Tế Phật** : Thổ Địa ơi! Bữa nay không báo trước, bất chợt tới thăm, mong thứ lỗi cho. Từ lâu đã nghe danh Thổ Địa linh thiên hiển hách, được dân làng hương khói phụng thờ nghi ngút, mồng một mười lăm rằm, rất đông thiện nam tín nữ tới cúng bái gà, vịt, cá thịt dâng ăn không hết. Bữa nay ta dẫn Dương Sinh tới thăm, mong được uống cùng Thổ Địa một vài chén, có được không?

**Thổ Địa** : Đức Tế Phật dẫn Dương Sinh tới đây thăm, mà không biết trước để sửa soạn nghênh tiếp thực là thất lễ quá. Còn những điều Tế Phật vừa dạy là thực tình hay giấu cốt tôi?

**Tế Phật** : Cách xa cả ngàn dặm, đã ngửi thấy mùi rượu thịt thơm ngon, báo hại nước miếng ta chảy dài ba thước, thèm quá không chịu nổi, nên ta tính chuyện bỏ chay phá giới. Vả lại chỉ có ba chúng ta ở đây, nếu bưng chén cầm đũa lừa đầy miệng, nhai nhồm nhoàm, chẳng nói ra hơi, chắc không ai biết được!

**Thổ Địa** : Đức Tế Phật khéo khôi hài quá. Xin mời vô trong ngồi, có rượu đế và rượu cao lương, uống vài chén cũng chả sao.

**Dương Sinh** : Trong này mùi tanh xông lên nồng nặc, âm khí thấy nặng nề; thật quá lạ lùng, không rõ tại sao? Dưới gầm bàn có chất đầy rượu cùng cá thịt thơm hay mùi nhang. Lần đầu tiên trong đời, nhìn thấy cảnh này, quả thực không hiểu nổi?

**Thổ Địa** : Vì thần tôi linh thiêng hiển hách, hễ nghe cầu là đáp ứng ngay, do đó thiện nam tín nữ các nơi đem rượu thịt tới tạ lễ tôi rất nhiều, ăn không hết nổi, lại cũng không có tủ để chứa, cho nên mới đem chất đóng dưới gầm bàn, nên lấy hương hơi đốt để phòng hư thối.

**Dương Sinh** : Lạ quá! Sao không kêu thiện nam tín nữ mua tủ lạnh đem tới cúng dường để chứa thịt?

**Thổ Địa** : Sợ không tiện. Tiểu Thần chỉ thích dùng cách này cốt sao lúc nào cũng được no bụng là thích rồi.

**Tế Phậ** : Xin tạm ngắt lời, Thổ Địa có hiểu tại sao tôi tới đây không?

**Thổ Địa** : Đức Tế Phậ khỏi cần nhắc để tôi xin tiếp khách. Dương Sinh thích ăn đồ tươi, thịt này lại được sấy bằng lửa hương đốt, liệu có hợp khẩu vị không?

**Tế Phậ** : Tục ngữ nói: “Không cá thì tôm càng tốt, thành tâm uống nước lã cũng thấy ngọt!” Quả chẳng sai.

**Thổ Địa** : Nếu không chê, mời hai vị ngồi, để tôi sửa soạn rượu thịt.

**Dương Sinh** : Thưa, tại sao bữa nay ân sư chỉ thích khô hải?

**Tế Phậ** : Hừ nói nhỏ con nghe, thầy chế giễu là có thâm ý đó. Muốn độ vị Thổ Địa này, mình phải trước đối xử thân thiện để tỏ ra chí đồng đạo hợp, rồi sau mới hạ thủ, như con vật đã chui vào hũ chỉ việc thò tay bắt, há chẳng dễ dàng hay sao?

**Dương Sinh** : Kế của ân sư thật là tuyệt!

**Thổ Địa** : Thời tiết hôm nay thật lạnh lẽo, chẳng rõ thịt lạnh, rau lạnh. Hai vị có ăn nổi không? Đừng ngại, cũng may còn ba bình rượu cao lương, thứ rượu mạnh này uống vào nóng ran khắp mình, ấm lăm. Hai vị là thượng khách, kính mời đức Tế Phậ một ly... Ủa, sao ngài lại không uống?

**Tế Phậ** : Thứ rượu này vô vị uống chẳng ra gì.

**Thổ Địa** : Tôi còn rượu ngoại quốc, chắc ngon lăm.

**Tế Phậ** : Chúng tôi tới đây với tấm lòng thành, chỉ một chén nước trà cũng đủ.

**Thổ Địa** : Ý kiến hay lăm, tôi cũng có trà ngon. Vì hàng ngày có người pha trà mang tới đây, bình trà còn nguyên, để tôi mang ra mời hai vị.

**Tế Phậ** : Cảm tạ Thổ Địa.

**Thổ Địa** : Một mình tôi uống rượu, còn hai vị lại dùng trà, tôi

xin thất lễ.

**Tế Phậ**t : Chớ khách sáo, cứ tự nhiên.

*(Mọi người cùng nâng chén)*

**Thổ Địa** : Trời ơi! Cổ họng tôi như bị lửa đốt, đau quá chịu không nổi. Thứ rượu mạnh này tôi đã uống nhiều năm, nhẹ hều như nước lạnh, cớ sao bữa nay vị nó lại khác thế này? Trời ơi! bụng dạ ruột gan quặn đau hoài chẳng dứt, chịu sao thấu. Nguyên nhân vì đâu chẳng biết, kính mong đức Tế Phậ ra tay cứu độ, nhứt buột tới mức chỉ muốn chết cho rồi.

**Tế Phậ** : Này Thổ Địa ơi, hãy bình tâm tĩnh trí, ta sẽ trị cho. Bình rượu này là tất cả vấn đề, hãy dùng phương pháp khoa học để phân tích thì biết rõ ngay... Đúng rồi, người ta đã dùng các chất hóa học để chế rượu giả. Thổ Địa tham lam uống vào bị trúng độc rồi.

**Thổ Địa** : Thưa, từ lâu đã được biết đức Tế Phậ thần thông quảng đại, xin ngài mau mau cứu giúp cho.

**Tế Phậ** : Thuốc Phậ không có mang theo, làm cách nào chữa trị đây?

**Dương Sinh** : Thổ Địa bụng quặn đau, nằm lăn lộn trên đất, trông thật là khổ sở. Xin ân sư mở rộng lượng từ bi làm phép chữa trị dùm.

**Tế Phậ** : Trò ngoan nói như vậy thì ta cũng ráng cứu Thổ Địa coi, dùng nước trà không ngờ lại tốt. Thôi để ta niệm chú coi: “Trời sinh ra nước, nước nhuần thấm đất, đất ngấm sương, muôn vật hồi sinh, úm ma ni bát mê hùm”. Làm phép xong, con phải banh môm Thổ Địa ra đổ nước phép vào để rửa ruột mới cứu sống được.

**Dương Sinh** : Con đã banh rộng môm Thổ Địa ra rồi, mời ân sư rửa ruột dùm.

**Tế Phạt** : Ai biểu nhà người ham nhậu, chẳng kiêng cử rượu giả, may nhờ có ta ở đây, còn không e sợ rằng Thổ Địa đã biến thành quỷ tham ăn tham uống rồi.

**Dương Sinh** : Toàn thân Thổ Địa mới rồi xám ngắt, hơi thở yếu ớt lại bị đứt quãng. Sau khi được ân sư đổ nước phép, hơi thở đã dần dần điều hòa bình thường, mặt mũi đã thấy tươi tỉnh trở lại.

**Thổ Địa** : Trời ơi! đau quá! vừa rồi tưởng ngũ tạng nát nhừ, cổ họng bỏng rát giống như bị lửa thiêu đốt, khổ sở vô cùng, may nhờ đức Tế Phạt đổ nước phép bây giờ thấy mát mẻ dễ chịu hẳn rồi.

**Tế Phạt** : Dương Sinh hãy nâng Thổ Địa ngồi dậy.

**Dương Sinh** : Xin tuân lệnh, tôi mời Thổ Địa ngồi dậy nào, tôi đỡ lên ghế nhé. Tôi hối hận quá, chỉ vì ngài tiếp đãi thầy trò tôi mà đến nỗi bị trúng độc như thế này.

**Thổ Địa** : Không phải lỗi tại nhị vị, có lỗi chẳng là các thiện nam tín nữ. Tôi sẽ kêu mấy người dâng cúng rượu giả tới, hành phạt chúng, rồi nhét rượu trở lại và bắt chúng mang về uống.

**Dương Sinh** : Không phải là lỗi tại các thiện nam tín nữ, họ không biết rượu giả, họ có lòng thành kính dâng cúng Thổ Địa mà thôi. Có lỗi chẳng là lỗi Thổ Địa tham ăn tục uống mà thôi.

**Tế Phạt** : Thiện nam tín nữ này có phước lớn, lúc nhận các bình rượu giả đó để đem về nhà, nhờ trời có mắt sẽ tuột tay đánh bể, thoát khỏi bị trúng độc.

**Thổ Địa** : Bị tuột tay, như vậy kể cũng hay, còn không đem về nhà uống sẽ bị trúng độc chết; dân làng lại nghĩ là Thổ Địa không bảo vệ nổi mạng sống của họ, từ đây về sau không còn ai tới cúng lễ nữa thì sao?

**Tế Phạt** : Hại mình không quan trọng bằng hại kẻ khác,



tuyệt đối không nên. Thổ Địa cảm thấy trong mình ra sao?

**Thổ Địa** : Thưa rất dễ chịu, nhưng bụng đói lắm.

**Tế Phật** : Vì dùng nước phép tẩy ruột, các chất nhờn trong ruột được rửa sạch, nên cảm thấy bụng trống. Hãy lấy thịt cá ra ăn giúp cho bộ tiêu hóa trở lại bình thường, bữa khác ta lại tới thăm.

**Thổ Địa** : Thưa đức Tế Phật đã dạy như vậy tôi xin nghe, bây giờ bụng tôi cồn cào vì đói.

**Dương Sinh** : Thổ Địa này, ngài là chủ nhân, hãy lo cho mình trước đi. Bữa nay tôi cùng ân sư được Thổ Địa mời uống trà là quý hóa rồi.

**Thổ Địa** : Sao tôi bây giờ lại thấy khó chịu vô cùng. Quả là bất hạnh, bụng tôi quặn đau dữ dội, chịu không thấu. Trời ơi! trời ơi!

**Dương Sinh** : Tại sao Thổ Địa lại bị đau?

**Thổ Địa** : Xin cứu mạng, cứu mạng! Đức Tế Phật hãy mau cứu tôi. Không rõ sao hôm nay lại bị khảo đảo tới mức này, đau đớn chịu không nổi. Xin Tế Phật cứu mạng tôi.

**Dương Sinh** : Thổ Địa lại nằm lăn ra đất, ôm bụng quằn quại kêu la.

**Tế Phật** : Ta còn mắc bận nhiều chuyện quan trọng khác, không thể ở lại giúp được, khuyên Thổ Địa cứ tiếp tục nằm sát ván đó!

**Thổ Địa** : Đức Tế Phật xuất gia, tại sao lượng từ bi lại hẹp quá vậy, thấy người sắp bị chết mà chẳng cứu?

**Tế Phật** : Không phải tại ta không cứu, vì bệnh trúng độc của Thổ Địa quá nặng, không thể cứu nổi.

**Thổ Địa** : Tha thiết cầu khẩn Tế Phật cứu cho lần nữa, tôi nguyện ngài sai biểu gì tôi cũng tuân theo.

**Tế Phạt** : Ta thấy khó mà cứu nổi.

**Thổ Địa** : Dương Thiện Sinh hãy xin dùm đức Tế Phạt cứu mạng tôi.

**Dương Sinh** : Phật lấy từ bi làm gốc, xin ân sư cứu Thổ Địa thêm một lần nữa.

**Tế Phạt** : Vì có lời cầu khẩn của trò ngoan Dương Sinh, ta cứu người thêm lần nữa, song người phải hứa với ta một điều.

**Thổ Địa** : Hứa gì, tôi cũng xin hứa hết.

**Tế Phạt** : Phải như vậy ta mới cứu người. Từ nay về sau chỉ nên nhận lễ cúng trà và trái cây, tĩnh tâm hưởng hương thơm, cố gắng tu luyện. Thổ Địa chỉ là chức thần nhỏ, người tham lam mưu đồ lễ vật thịnh soạn, uống máu nhân gian, tới khi hết phúc sẽ bị đọa làm kiếp súc sinh, luân hồi không dứt. Kiếp trước người làm lý trưởng, phục vụ dân chúng trong làng, có chút công đức nên sau khi chết được bổ nhậm làm Phúc Thần. Bởi không cầu đạo học phép tu tâm dưỡng tánh chẳng hiểu xác phàm là giả tạm, có rồi không, chỉ có tính linh là mới trường tồn. Thịt cá rượu rau là ảo ảnh, người lấy giả làm thực, thành ra mê muội. Nay nhờ tam tào phổ độ thần, người, quỷ ma, cùng súc sinh, nên ta tới đây độ người tu thành chính quả. Không được tham lam của nhân gian thêm nữa. Lễ vật đã hưởng nhiều, rượu thịt đã ăn lắm, khiến thiên tánh người tiêu tan, sẽ phải đọa lạc luân hồi. Nếu biết hối cải, ta sẽ dùng phép Phật cứu người. Dương Sinh hãy cậy miệng Thổ Địa cho há lớn ra.

**Dương Sinh** : Thưa, xin tuân lệnh... miệng Thổ Địa đã há lớn.

**Tế Phạt** : Được, để ta rót nước phép vào vì ăn phải thịt cá ruồi nặng bu nhiễm trùng, nên bị đau bụng. Những lễ vật không hợp vệ sinh này từ nay chớ ăn nữa.

**Dương Sinh** : Thổ Địa uống thuốc phép xong, đã hồi tỉnh lại rồi.

**Thổ Địa** : Đa tạ ơn cứu mạng của đức Tế Phậ cùng sự giúp đỡ của Dương Sinh. Từ nay tôi xin quy y Tế Phậ, trì trai tu hành. Cầu mong Tế Phậ độ cho về Tây Phương Cực Lạc.

**Tế Phậ** : Dương Sinh hãy đỡ Thổ Địa ngồi dậy để ta điểm hóa.

**Dương Sinh** : Xin tuân lệnh. Thưa, con đã nâng Thổ Địa ngồi dậy. Sức khỏe bây giờ yếu lắm sau cơn bệnh hiểm nghèo hành hạ.

**Tế Phậ** : Chớ có lo, ta ban phép cho. Thổ Địa nghe đây: “Trên đầu có Linh Sơn, dưới chân có Thổ. Thân người từ đất mà có, đất là cửa ngõ sống chết. Chỉ đầu, bản tính sáng, chỉ đất, đất nở hoa. Thân pháp là gốc hình tướng, thân thịt là bụi trở về đất. Nhớ lại thuở chưa sinh, trước mắt là cõi hư không, cũng là cõi hồng mộng ban đầu. Vì người ta chỉ rõ, máu huyết xác thân là hư ảo, Phậ gỗ cũng không thực. Hãy giác ngộ tìm đường vĩnh cửu, về sống cõi Tây Phương”.

**Dương Sinh** : Ân sư đã vạch đường sáng cho Thổ Địa, Thổ Địa đã giác ngộ.

**Thổ Địa** : Đa tạ đức Tế Phậ đã khai mở trí huệ cho. Từ nay xin phát nguyện tu thân luyện tính, theo đạo cứu nhân.

**Tế Phậ** : Lành thay, lành thay! Nếu tu được đúng như vậy, ba năm sẽ thành, có thể về Tây Phương tu luyện thêm nữa, để chứng ngộ chính quả. Ta ban cho người một bài kệ:

*Cửa chính đã mở khóa  
Miếu nhỏ chớ nên ở  
Đại Đạo gắng lo tu  
Kính Tiên ban phước đức.*

**Tế Phậ** : Thôi Dương Sinh chúng ta trở về...

Hồi mười tám

**PHÁP SƯ PHỈ BÁNG ĐẠO KHÁC BỊ ĐẠO  
LÀM THỨ  
THÁNH MẪU NHÂN TỪ, CHỈ NHẬN LỄ  
VẬT CHAY**

**Phật Sống Tế Công**

*Giáng ngày 5 tháng 12 năm Tân Dậu (1981)*

Thơ

*Luân hồi kỷ độ phục nhân thân  
Thủ ác lợi đao nộ mục sân  
Súc đạo ai thanh tần khiếu khổ  
San trung huyết nhục ám thương thân  
Động vật đồng nhân hữu cảm tình  
Kênăng báo hiếu khuyến minh thanh  
Dương tri quy nhũ nha phản bộ  
Thế thượng vi nhân ứng tự kinh.*

Dịch

*Phúc đặng nhân thân phải lắm kiếp  
Kẻ ác cầm đao mắt dữ dần  
Thảm thương súc vật loài rên siết  
Máu thịt người ăn ám thương thân.  
Động vật như người có cảm tình  
Gà sáng báo thức, chó giữ nhà  
Đê con biết tình bú vú mẹ  
Cảnh ấy con người khá ngó lơ.*

**Tế Phật :** Gà vàng báo thức trời đất thái hòa. Năm tháng như vó câu qua cửa sổ, thấm thoát công việc viết lách tới nay đã gần một năm, một năm mới với sứ mệnh mới, tác phong mới, sách mới. Tuy nhiên, việc truyền bá sách mới không phải là không gặp trở ngại.

Những bậc làm cha mẹ hiện nay, trước đây đã từng làm con, ngày sau sẽ làm cha mẹ. Từ xưa tới nay, đạo truyền giống, đời nọ nối tiếp đời kia, mãi không dứt, thực hiện sứ mệnh duy trì chúng sinh.

Hồ hào các tôn giáo, các đàn cơ hãy vứt bỏ các tư kiến, đoàn kết hợp tác với nhau, chớ thấy sự thành công của người mà sinh lòng ghen ghét phá hoại. Đạo lớn chí công vô tư, Trời Cao muốn chúng sinh sống có đạo đức, có chí hướng thượng, cùng chung lo phát huy đại đạo. Ta thấy tôn giáo nào cũng cho là đạo của mình đúng còn đạo khác sai, và không ngừng phỉ báng nói xấu lẫn nhau, chôn vùi mất tinh thần tôn giáo, xa lìa chân lý, để rồi cuối cùng đều đi đến chỗ bế tắc, quả là bất hạnh. Nay ta có lời nhắn nhủ những kẻ tu hành, lo việc đạo, phải giữ tâm thiện lành, coi mọi tôn giáo chi phái như nhau, kính trọng ngang nhau, hẳn là đạo sẽ hưng, chúng sinh sẽ được độ. Sách Luân Hồi Du Ký phải trình bày như trên là vì sợ chúng sinh vô tình hành động trái với đạo làm người, sẽ bị đọa làm kiếp thú.

Suốt một năm qua ta cùng Dương Sinh dạo cõi nhân gian để phỏng vấn các loài cầm thú là vì sinh linh, mở con đường sống, vì chúng sinh, chặn nẻo ác tà. Có thể nói là đã dốc hết tâm lực cầm cái bút thánh của đàn cơ kết tinh, lòng nhiệt huyết của thiện nam tín nữ đã giúp sách quý có được hào quang tỏa chiếu. Để đánh dấu thành quả việc thi hành lệnh của đức Đạo Trì Lão Mẫu, dự định vào mùa xuân năm tới, sau khi cho đăng tải hàng tuần trên tạp chí “Thánh Đức” xong, sẽ cho in thành sách. Ta rất lấy làm mừng vì chúng sinh dưới gầm trời này lại có được một cuốn sách quý tiết lộ mặt thực của thế giới loài cầm thú. Nhân gian đã tỏ rạng lẽ huyền vi, ngập tràn lý đạo. Đường sức sinh luân hồi gần bên, vì người thức tâm quá ít, cũng có một số người cho rằng “Sao không độ người lại độ cầm thú?” hoặc “Sao không lo cứu người lại đi cứu sâu bọ?” Do đó phải viết sách Luân Hồi Du Ký

để giúp họ mở trí. Người xưa nói: “Phải nhìn vào gương mới thấy rõ sự thịnh suy cổ kim. Lấy tâm làm gương mới có thể soi dọc sự thiện ác của người”; còn ta thì nói: “Hãy lấy sách này làm gương mới phân biệt được sự bất đồng giữa người và súc vật”. Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen.

**Dương Sinh** : Khi hay tin mừng sách Luân Hồi Du Ký mùa xuân tới sẽ in thành sách, lúc đó sở nguyện của con mới được chu toàn.

**Tế Phạt** : Thầy trò mình cùng đồng tâm hiệp lực, gắng thực hiện cho kỳ được kinh báu mới. Thành tích thực là đẹp đẽ, chúng ta sẽ đem hết tâm huyết ra phục vụ.

**Dương Sinh** : Thưa, tại sao đêm nay ân sư lại dẫn con tới chốn núi sâu hoang vu này? Phía trước có một cái hang cỏ dại mọc đầy, trông vẻ âm u dễ sợ!

**Tế Phạt** : Nơi đó chính là địa ngục, con dám tới coi không?

**Dương Sinh** : Thưa, vì trách nhiệm thu nhập tài liệu để viết sách khuyên đời, nguy hiểm mấy con cũng không được phép thoái lui, tục ngữ có nói: “Không vào hang cọp sao bắt được cọp con”.

**Tế Phạt** : Đương nhiên là như vậy, để thầy hướng dẫn con vào trong hang, quan sát sự tình.

**Dương Sinh** : Ôi cha! Có mãng xà, heo rừng, hươu núi, chó sói v.v... nhìn mà khiếp hãi, cố sao chúng lại tụ họp nhau tại động này đông như vậy mà không tàn sát lẫn nhau.

**Tế Phạt** : Con không rõ, đây là sự tụ họp rất kỳ quái, thầy ban cho con một viên thuốc thông linh, sau khi uống vào con sẽ hiểu rõ chúng tụ họp tại đây để bàn luận về việc gì? Để khỏi mất thời gian, chẳng cần phải làm phép cho chúng hiện hình người rồi mới phỏng vấn. Con hãy uống viên thuốc này đi.

**Dương Sinh** : Cảm tạ ân sư. Uống thuốc vào lỗ tai nghe lòng

bùng như trống đánh, âm thanh vang rền và chất chúa.

**Tế Phạt** : Đợi một lát con sẽ nghe được tiếng các con thú nói chuyện với nhau.

**Dương Sinh** : Quả nhiên đúng vậy, hai tai con bây giờ được khai thông, con đã nghe rõ tiếng chúng nói chuyện với nhau trong động.

**Mãng xà** : Bữa nay chúng ta tụ họp tại động này, chia nhau ăn thịt con gấu rừng. Kiếp trước chúng ta cùng là đoàn viên trong một đảng cướp. Mặc dù sau khi chết, phải chuyển kiếp đầu thai thành nhiều loài thú mang hình hài khác nhau. Song tinh thần đoàn kết của chúng ta vẫn bất diệt. Có phúc cùng hưởng, hỷ mau cùng chia nhau ăn.

**Heo rừng** : Đại ca đã ra lệnh cho chúng ta ăn thịt con thú rừng săn được này, mời các bạn dùng cho. Tôi kiếp trước đã thay thế Lão Đại hy sinh tính mệnh, kiếp này đầu thai làm heo rừng đời sống thực là cực khổ, thợ săn giăng lưới gài bẫy khắp nơi, không còn được làm người, chẳng những không còn được ăn ngon mà còn bữa no bữa đói, ăn hết cỏ đến đay, chẳng ngờ hôm nay lại có được bữa ăn thịnh soạn như thế này.

**Hươu núi** : Cảm tạ đại ca đã ban cho các tiểu đệ bữa tiệc linh đình này, song riêng tiểu đệ thì thà ăn cỏ còn ngon hơn, thịt gấu tiểu đệ chẳng thể nào ăn nổi.

**Đê núi** : Tiểu đệ với huynh hươu giống nhau vì cùng quen ăn cỏ, vả lại không nỡ nhấm tâm ăn thịt đồng loại và nhất là thịt đó cũng chẳng ngon lành gì.

**Chó sói** : Như vậy là các huynh đã phản bội lời thề kiếp trước sao? Có thịt ăn thịt, có rau ăn rau, có rượu uống rượu, cần giết là giết, cần đánh là đánh; nếu như nay ăn chay tức là coi khinh đại ca, sợ rằng các huynh sẽ bị trừng trị thích đáng.

**Mãng xà** : Mấy đứa bây giờ là đồ phản phúc, chê thịt không

ăn, còn nói bá xàm bá láp. Nếu như cưỡng lệnh ta, khi ra khỏi động, tụi bây sẽ làm thịt ngay lập tức.

**Hươu núi :** Phải lo cứu phần hồn chớ. Chúng tôi đã cải tà quy chính, ăn chay tu hành, tại sao bảo chúng tôi không ăn thịt là phản bội, lại còn hăm dọa giết chúng tôi nữa?

**Mãng xà :** Câm miệng ngay, để ta ăn thịt người xong rồi hãy nói, kiếp tới ta có bị đầu thai làm loài gì cũng chịu.

**Dương Sinh :** Xin ân sư cứu mạng dê núi và hươu núi. Mãng xà nổi giận đang phùng mang trợn mắt nhe nanh độc, lo le lưỡi đồ sấp sửa ăn thịt dê và hươu hiền lành.

**Tế Phạt :** Hôm nay mình thực quả là may mắn, mãng xà không biết hối hận lại còn giở thói hành hung bạo tợn không biết rằng đá ở trên nóc hang có thể đổ xuống bất kỳ lúc nào. Nếu như có kẻ nổi loạn, nói càn, lập tức đá sẽ rơi xuống đè nát thây, vùi xác trong hang đen này, muôn năm chẳng được siêu sinh. Giờ ta làm phép thuật chế phục con mãng xà hung bạo này.

**Dương Sinh :** Ân sư niệm chân ngôn xong, liền lấy rượu trong bầu đổ lên đầu mãng xà, nó lăn ra bất động, các con thú khác trông thấy đều kinh hãi.

**Tế Phạt :** Ta đã chế phục được mãng xà, các con vật khác hãy mau ra khỏi hang, trốn đi nơi khác, gắng lo tu thân để kiếp sau được đầu thai lên làm người, để các người tu tâm dưỡng tính.

**Dương Sinh :** Những con vật đó sau khi được ân sư làm phép, chúng cúi đầu cảm ơn cứu mạng rồi cùng kéo nhau rời khỏi hang.

**Tế Phạt :** Con mãng xà này quá hung ác. Kiếp trước lập bè đảng, là tay anh chị dưới trướng có nhiều đàn em, chuyên làm chuyện bất lương, hà hiếp kẻ yếu, hoang đảng dâm dăng, cướp của giết người, tội ác ngập trời. Sau khi chết, cả bọn bị chuyển kiếp đầu thai làm dã thú trong rừng hoang. Có kẻ thức tâm tu hành, có kẻ còn si mê, vì ác tính còn quá mạnh trong tính linh.



Bữa nay tính ác xưa trời dậy, chúng rủ nhau sẵn mỗi và đưa tới đây chia nhau ăn. Vì có con không chịu ăn nên khiến mãng xà nổi giận. Trong xã hội của loài người cũng có hiện tượng này và đã gây nhiều cảnh hại người. Nếu như không sớm hối cải, chắc chắn sau khi chết sẽ bị đầu thai làm loài thú. Thầy sẽ xin với đức Huyền Thiên Thượng Đế để ngài thu hồi mãng xà hung ác này về.

**Dương Sinh** : Ân sư niệm chân ngôn xong, hướng về phía Bắc phất tay một cái, Huyền Thiên Thượng Đế bỗng từ trên trời giáng xuống, trông rất oai vệ, nhìn thấy phải kính sợ.

**Huyền Thiên Thượng Đế** : Cảm ơn Phật Tế Công đã mời ta xuống.

**Tế Phật** : Xin ngài thu hồi mãng xà về làm kẻ hầu để tránh đi hại cho nhân gian.

**Huyền Thiên Thượng Đế** : Ta dẫn độ nó về Bắc Cực để trị tội, sau đó sẽ cho sung vào quân đội làm lính hầu.

**Tế Phật** : Nơi này đã dẹp yên, thầy trò mình tới chỗ khác. Trần đây cảm hứng, ta đặc biệt ngâm một bài thơ:

*Sớm tối cứu đời, chẳng chần chừ  
Vân du ba cõi tạo thuyền từ  
Bồ đề giống pháp mang theo khắp  
Thánh Đức Đường ấy chọn đạo tràng.*

*(Ngâm thơ vẫn xong thì đã tới trấn Bắc Cảnh)*

**Dương Sinh** : Tối đây con nghe có tiếng gà gáy, xin hỏi ân sư là gà thì thường gáy vào buổi sáng, sao ở đây lại gáy vào lúc tối?

**Tế Phật** : Tất nhiên là có lý do, con phải phỏng vấn mới rõ. Con gà này của nhà họ Lâm. Hãy đến gần chuồng gà.

**Dương Sinh** : Có một cái chuồng sau nhà khoảng chừng mười con. Thưa ân sư, đêm tối lần tới chuồng gà nhà người ta, con sợ người ta la lên vì tưởng mình tới ăn cắp!

**Tế Phạt** : Con quên mình tới đây bằng linh hồn chứ đâu có phải bằng xác phàm mà họ có thể nhìn thấy được, con chớ bận tâm.

**Dương Sinh** : Gà trống gáy nữa. Thật là lạ lùng, tiếng gáy nghe như đau khổ lắm, giống như tiếng kêu cứu vậy.

**Tế Phạt** : Lúc ở trong núi, con có uống thuốc thông linh, hiệu lực thuốc vẫn còn mạnh cho nên con hiểu được tiếng gà gáy. Đúng là nó đang kêu cứu. Để thầy làm phép trước, rồi con phỏng vấn sau. “Gà trống, gà trống ơi! sao người gáy đêm? Có phải tại tâm phiền ý loạn, đau đớn chịu chẳng nổi, phải không? Ai biểu mi kiếp trước làm lời, mở miệng ra là chửi bới, ăn của người lại vong ân bội nghĩa, nên kiếp này phải làm gà có tiếng gáy nghe đau đớn. Nay ta tới đây đặc biệt độ mi, mi hãy thuật lại rõ quá khứ”.

**Dương Sinh** : Gà trống nghe ân sư nói thì ngưng gáy, lại còn cúi đầu giống như hiểu được.

**Tế Phạt** : Dương Sinh, con phỏng vấn gà đi.

**Dương Sinh** : Xin hỏi gà trống, sao lại bị chuyển kiếp đầu thai làm gà?

**Gà Trống** : A Di Đà Phạt! Tội lỗi quá! Kiếp trước tôi tu xuất gia, người đời kêu tôi là pháp sư... Tôi đọc nhiều sách, giảng đạo, thuyết pháp, viết sách phê bình tôn giáo khác, cho là thuyết của mình đúng hơn cả, nên dùng lời lẽ lý luận hăng say, bác bỏ mọi thuyết của các tôn giáo khác. Tôi dạy mọi người không tin thì chớ thờ lạy, cho cơ bút là tà ma quỷ quái, chỉ có đạo của mình là chính đạo mà thôi. Tuy suốt đời tu hành, niệm Phật, nhưng đã phạm vào giới thứ nhất của nhà Phật là giới sát. Tôi đã dùng gươm bút quá sắc bén hại người, mới rõ là pháp thuật hòa với tất cả, không hề quan niệm người khác mình là ma, tôn giáo không giống mình là quỷ. Cho nên về sau tôi hối thì chẳng còn kịp nữa.

Bị đầu thai làm gà, ngày ngày tôi phải lớn tiếng gáy để sám hối, vì thiện căn còn, lại được biết đức Tế Phật tạt qua đây nên tôi kêu cứu. Tôi đã thuật hết lỗi lầm quá khứ và hy vọng là các tín đồ cùng giáo lãnh các giáo phái nên lấy tâm quảng đại mà đối xử với các tôn giáo khác. Nếu như phỉ báng, công kích là xa lìa chân lý, là phạm tội và nhất định sẽ bị đọa. Tôi đã thuật xong tiền kiếp của tôi, kính xin đức Tế Phật cứu độ cho.

**Tế Phật :** Lành thay! Mi đã biết giác ngộ thì có thể cứu được. Kiếp trước, phần lớn người được các nhân sĩ đạo khác nuôi nấng giúp đỡ, song người lại bạc ơn, coi các vị ân nhân đó là ma quỷ, miệng mi thích nói xàm. Kiếp này có cơ hội cho người sửa sai. Phật bình đẳng, các tôn giáo đều dạy tín đồ: “Chớ làm điều ác, hãy chăm làm điều thiện”, phải tôn trọng sự bình đẳng, nhất là kẻ xuất gia lấy từ bi làm gốc, đối với một con kiến còn muốn phóng sinh, thì tại sao lại nỡ dùng gươm bút sát phạt tôn giáo khác, làm mất hết tư cách của kẻ tu Phật. Mong chư đệ tử thiền môn suy ngẫm kỹ, thế giới ngày nay, tôn giáo và khoa học đã bước vào thời kỳ trao đổi qua lại, không còn độc tôn đóng cửa như xưa, cũng không còn cảnh “chỉ mình ta siêu việt, dưới đất trên trời chẳng có ai hơn”, phải tích cực giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau nỗ lực phát huy tinh thần tín ngưỡng của nhân loại. Người biết nhận sai lầm, có thể độ người được. Chỉ nội trong ba ngày nữa, là người sẽ được thác một cách tự nhiên, chủ nhân bỏ xác người không dám ăn. Như thế là người được miễn hình phạt dao sắc xẻ thịt, chảo dầu xào nấu và được chuyển kiếp đầu thai làm người, có duyên trở lại cửa Phật tu hành. Song, kiếp tới nhớ đừng khua môi múa mồm, tạo khẩu nghiệp. Kiếp tới, người sẽ xuất gia, tánh tình người sẽ khờ khạo, nói năng ấp úng, chỉ biết chăm dọn dẹp chùa chiền, tụng kinh gõ mõ tu hành, tránh gây ác nghiệp.

**Gà Trống :** Xin cảm tạ đức Tế Phật đã hóa độ cho.

**Tế Phạt** : Chúng ta chuẩn bị tới “Cung Triều Thiên” tham bái Thánh Mẫu.

**Dương Sinh** : Xin vâng. Thưa, tại sao ân sư lại nghĩ tới việc bái lạy Thánh Mẫu?

**Tế Phạt** : Thánh Mẫu đã cứu quá nhiều người, do đó ta phải tới phỏng vấn mới biết được nhiều hoàn cảnh éo le, để cho chúng sinh học hỏi.

**Dương Sinh** : Ân sư thực sự là quá chu đáo, thưa con đã lên đài sen, kính mời ân sư khởi hành...

**Tế Phạt** : Đã tới Cung Triều Thiên ở Bắc Cảng. Đêm đã về khuya, các thiện nam tín nữ tới chiêm bái đã về hết. Chúng ta hãy vào trong lạy ra mắt Ngài.

**Dương Sinh** : Con đã tới Cung Triều Thiên hai lần. Nơi đây thần linh hiển hách, dân chúng tới lễ bái rất đông. Trong cung có nhiều bàn thờ, hương khói nghi ngút... Theo ân sư vào trong điện, thấy Thánh Mẫu ngồi trên ngai, hai vị tướng quân Thiên Lý Nhân và Thuần Phong Nhĩ tiến lại phía chúng tôi.

**Tướng quân** : (hai vị cùng đồng nói) Hoan nghênh đức Tế Phạt cùng thánh bút Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Đức Đường tới thăm, xin mời quý vị an tọa.

**Tế Phạt** : Cảm tạ hai tướng quân tiếp đón niềm nở.

**Dương Sinh** : Rất cảm kích được hai tướng quân đón tiếp.

**Thiên Lý Nhân** : Thưa, đã được nhìn thấy hai vị từ xa ngàn dặm, hết sức hoan nghênh hai vị đêm nay thân hành tới thăm bản cung.

**Thuần Phong Nhĩ** : Thưa, tôi cũng đã được nghe tiếng cười gió đi mây của hai vị từ xa ngàn dặm. Rất hoan nghênh được thấy nhị vị tới thăm.

**Dương Sinh** : Thần thông của hai Ngài quả là cao siêu.

**Tế Phật** : Đức Thánh Mẫu chính là Quán Thế Âm Bồ Tát. Hai tướng quân Thiên Lý Nhân cùng Thuần Phong Nhĩ đứng hầu hai bên, là có nhiệm vụ nghe tiếng kêu cứu cùng thấy cảnh khổ đau của chúng sinh dưới trần.

**Dương Sinh** : À thì ra là như vậy. Kính thưa Thánh Mẫu, đệ tử là Thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Đức Đường ở Đài Trung, bữa nay theo ân sư Tế Phật tới quý cung tham bái Thánh Mẫu.

**Thánh Mẫu** : Miễn lễ. Hoan nghênh Tế Phật cùng Dương Sinh tới thăm bản cung.

**Tế Phật** : Thưa hai thầy trò phụng chỉ trước tác sách Luân Hồi Du Ký, được biết thiện nam tín nữ tới quý cung chiêm bái rất đông. Để giúp cải thiện thêm tập tục tín ngưỡng dân gian, kính xin Thánh Mẫu ban lời vàng ngọc chỉ giáo cho.

**Thánh Mẫu** : Các thiện nam tín nữ khắp nơi đổ về bản cung lễ bái thật là đông, chứng tỏ đời sống của dân chúng ở tỉnh này được tự do cùng no ấm, nên mới được thanh thoi tới các đình đền, chùa chiền lễ bái. Sinh hoạt như vậy có ích cho thân tâm chúng sinh. Lễ vật chỉ có hương hoa, không có rượu thịt, như vậy hợp vệ sinh lại không lãng phí, kính Thần trọng Phật phải biết ngừng việc sát sanh, chỉ dâng hương hoa bông trái, không những tiết kiệm được tiền bạc phải đổ mồ hôi mới có, mà còn được Thần Thánh dễ dàng chứng giám cho. Ngoài ra phải lưu ý câu: “Thánh Mẫu ăn chay, xin đừng sát sinh và cúng đồ mặn” treo trên tường rất hợp lý. Dương Sinh hãy lấy một bản này đem về in vào trong sách Luân Hồi Du Ký, hầu giúp đám gia súc khỏi bị thác oan làm vật tế thần.

**Dương Sinh** : Cảm ơn Thánh Mẫu đã chỉ dạy.

Bản tiểu sử Thánh Mẫu và trần hình vẽ:

**Thánh Mẫu ăn chay, xin chớ cúng mặn.**

Thánh Mẫu sinh quán vào thời Tống, ở làng Mi Châu, huyện Bồ Điền, tỉnh Phúc Kiến, họ Lâm, tên Húy Mặc Nương, ăn chay trường, dốc tâm tu hành từ bé. Về sau công quả viên mãn được siêu thăng thành đạo, được phong là Thánh Mẫu cõi Trời. Ngài thường uy linh hiển hóa cứu độ dân chài, mỗi khi họ gặp nạn ngoài khơi. Do đó, được toàn dân vùng duyên hải thuộc miền Đông Nam Trung Quốc và Việt Nam sùng bái. Ngài đại từ bi, có cầu là có chứng, ẩn hiện dị kỳ, không thấy hiển lộ mà vẫn ứng nghiệm, được dân gian lưu truyền bao thế kỷ, đền thờ được xây cất nhiều nơi. Dân đánh cá rất kính trọng ngài, gọi ngài là thần biển.

Vài năm gần đây nền kinh tế Đài Loan phát triển mau lẹ, nhân dân được phú cường. Tuy văn minh khoa học vật chất tiến bộ vượt bậc, song sĩ nông công thương các giới đều thờ ngài. Nhờ phương tiện giao thông tiện lợi, hàng năm các thiện nam tín nữ đông như nước chảy, từ khắp nơi đổ về những chỗ có đền thờ ngài để chiêm bái, nhất là vào trước và sau ngày Thánh đản 23 tháng 3 âm lịch. Chung quanh đền ngài, xe đông nghẹt, mọi người trong lòng nao nức lạ thường. Song sự kính thờ Thánh Mẫu của mọi người lại có sự sai lầm lớn. Từ bé, ngài đã phát nguyện trì trai giữ giới, mà nay các thiện nam tín nữ lại dâng cúng ngài đồ mặn, thịt cá tanh tưởi. Thánh Mẫu là đấng linh tri linh giác, không những chẳng chấp nhận, mà còn đau lòng sa lệ thương xót cho những con vật bị giết để cúng dường ngài. Mọi người phải vứt bỏ tập tục cúng mặn hủ lậu đó đi, chỉ nên dâng cúng Thánh Mẫu lễ vật chay tịnh mà thôi.

Thánh Mẫu từ bi chính trực, ngài hiển hóa cứu đời, giúp chúng sinh thoát vòng nguy hiểm khổ ải. Ngài không hề mong chúng sinh cúng bái ngài. Ngày nay, chúng sinh muốn bày tỏ tấm lòng sùng bái thì hãy tu thân trì trai, hành thiện lập đức, giúp đỡ kẻ khó, hẳn là hợp ý ngài hơn cả. Các thiện nam tín nữ, mỗi khi

nhớ đến công ơn vĩ đại của Thánh Mẫu hoặc muốn cầu khẩn điều gì thì chỉ cần trai giới, tắm rửa sạch sẽ, thâm tâm thanh tịnh, cung kính trang nghiêm, tới đền ngài vái lạy cùng dâng hương hoa, cũng đủ bày tỏ tấm lòng thành kính của mình rồi. Chẳng cần phải sát sinh để lấy thịt làm đồ mặn cúng dường.

Thánh Mẫu là bậc đại giác, thần thông trí minh, kẻ nào có công đức ngài ban phước quả, muốn tạ ơn ngài thì chỉ nên gắng làm nhiều việc thiện và tu thân tích đức, hẳn là làm Thánh Mẫu hài lòng. Chẳng cần đốt giấy vàng giấy bạc tốn tiền vô ích.

Tương truyền thuở Thánh Mẫu hồi còn tại thế, ngài là người con rất hiếu thảo với cha mẹ, ngày cha mẹ gặp nạn, ngài tụng kinh lễ Phật để cầu cho cha mẹ được bình an trường thọ. Ngày nay, mỗi khi làm lễ mừng thọ cho cha mẹ, người đời lại giết gia súc làm cỗ mặn bày đầy bàn cúng lạy, thì thực là hành động ngược lại hẳn với ý Thánh Mẫu. Chỉ vì tại không biết nên mới làm như vậy, chớ lòng thương xót chúng sinh của Thánh Mẫu bao la, ngài không quả phạt, song lòng ngài vẫn là buồn lắm.

Khổ thay! Trời muốn nói mà không mở miệng, Thần muốn bàn mà chẳng nên lời, có ai biết được rằng vào buổi lễ Thánh Mẫu chiều qua, ngài nhìn thấy có chúng sinh không biết tu thân hành thiện, chỉ biết gian xảo cướp bóc, chẳng biết tích đạo đức tạo phúc, chỉ lo cầu thần bói toán, chạy đôn chạy đáo phải chịu khổ luân hồi. Thấy cảnh tượng này, Thánh Mẫu lòng đau xót vô cùng, ngài thấy mình được sống thiện lành, trong khi chúng sinh phải chịu hoạn nạn tai ương, tạo nghiệp quả, dùng xác chết thú vật dâng cúng Thần Thánh để cầu phúc thọ lợi lộc. Lắm lúc ngài còn nhỏ lệ xót thương cho chúng sinh vô minh. Vậy thời, nếu như ai có lòng tôn kính Thánh Mẫu thì phải sống cho hợp lòng trời, lập đức hiếu sinh, luyện tánh từ bi, giúp đời, muốn đền ơn Tiên Phật thì không sát sinh, trộm cướp, gian dâm, nên giao du với

người thiện, đi đường thiện, làm việc thiện, không tham sân si, kính trọng trời đất, thần linh, cha mẹ lẫn người hiền. Miệng chỉ nói điều thiện, không ác khẩu, hai lưỡi, nói càn bậy, chỉ bàn điều lành, giảng đạo lý, khuyên người hành thiện tu thân, tích lũy âm đức, cho gạo, tặng quần áo, sửa cầu cống, đường xá, lợp chùa, miếu, sửa sang tượng, ấn tống kinh sách, bỏ tiền không tiếc, bỏ sức không mệt, chẳng cầu đền ơn, chẳng cần người biết, trọn đời hành thiện mà vẫn còn chưa đủ. Khi lễ bái chỉ dâng hương hoa, trái cây v.v... còn như muốn làm mâm cỗ cúng, thì phải cúng đồ chay, tuyệt đối tránh sát sinh. Thực hành được như vậy thì dầu không cầu xin, Trời Phật cũng ban ân phước, Thánh Mẫu cũng phù hộ độ trì.

### **Nếu như có lòng thành, xin dâng cúng lễ chay.**

Có chủ nhân nào lại đi mời thực khách ăn chay trường tới nhà, rồi dọn đồ mặn thịt cá mời khách ăn, mà khách có dám ăn không? Và làm như vậy, chủ nhân có còn là người biết giữ phép lịch sự xã giao không?

Cửa đạo cũng thế, chúng ta đều rõ Thánh Mẫu ăn chay mà lại cúng dường đồ mặn thịt cá, thì thử hỏi ngài có nhận không? Nhiều người nghĩ rằng thần tướng, thần binh của Thánh Mẫu ăn mặn thì họ cúng mặn. Nhưng thử hỏi, khi lễ chúng ta niệm Thánh Mẫu hay niệm chư thần? Vả lại nếu đã là thần linh chính trực đều muốn các thiện nam tín nữ trì trai giới sát, để đền đáp đức hiếu sinh của trời đất. Việc ăn chay của Thánh Mẫu là tấm gương sáng cho các đồ đệ cùng bộ thuộc của ngài noi theo; nếu không, sẽ chẳng còn xứng đáng được gần ngài để thọ hưởng phước lộc của ngài ban phát.

Do đó, nếu đã thành tâm, chỉ xin dâng cúng đồ chay mới được Trời ngó tới, được Thánh Thần phù trợ.

### **Quẻ gieo không được vì lễ vật không xứng**



Khoảng hai tháng trước đây, có nghe nói gia đình họ Hoàng, gia đạo yên ảm, đức tổ danh thơm, hai người con dâu đều trì trai giữ giới thờ Phật. Vì trong nhà còn nhiều người ăn mặn, ngày lễ Thánh Mẫu năm ấy, hai người con dâu nhà họ Hoàng liền đem đồ mặn tới cung Thiên Hậu ở Lộc Cảng lễ. Theo thói quen, họ gieo quẻ để hỏi xem lễ vật có làm vừa lòng Thánh Mẫu không? Thì quả nhiên, quẻ gieo nhiều lần không được như ý, chẳng phải ít giấy vàng giấy bạc, quên mang rượu, thiếu gà hấp ngon, nhìn lại lễ vật quả không thiếu một món gì, tìm hiểu mãi cũng chẳng rõ nguyên do. Chính lúc nổi nghi hoặc không giải nổi thì hốt nhiên linh cơ lay động, liền hỏi Thánh Mẫu: "Thưa có phải tại tín nữ ăn chay mà lại dâng cúng Thánh Mẫu lễ mặn phải không? Nếu đúng vậy, kính xin chứng quẻ cho", hỏi xong, gieo quẻ được ngay.

Tín nữ lòng vui khôn siết, liền hứa với Thánh Mẫu là từ nay về sau hàng năm tới ngày kỷ niệm Thánh Mẫu, sẽ chỉ dùng hương hoa trái cây dâng cúng. Bởi vậy đã từ hai năm nay, mỗi kỳ lễ Thánh Mẫu, hai người con dâu nhà họ Hoàng chỉ mang đồ chay tới đền ngài mà thôi.

### **Đầu heo, gà vịt, cá mú bày đầy bàn**

#### **Thần linh chỉ giáng chỗ đồ chay.**

Ở Chương Hóa, có gia đình họ Tăng, từ ông bà cha mẹ đến con cháu, ba đời đều ăn chay, sống hòa thuận, hưởng phước báu. Có một bữa, nhằm ngày Thánh Mẫu mùa thu, một số thiện nam tín nữ tới đền, mang theo lễ vật thịt cá bày đầy bàn. Cuối cùng tới lượt Tăng Thái Thái, vì trong nhà trì chay giữ giới nên chỉ có chút đồ chay làm bằng đậu, lúc ấy các bàn bày đầy lễ vật đều không còn chỗ trống, nên phải để đỡ ở góc bàn. Tăng Thái Thái lại thấy các người khác mang lễ vật đầu heo, gà hấp, vịt quay, còn mình thì chỉ có chút đồ chay, trong lòng cảm thấy vô cùng áy náy.

Nhưng sau đó, khi thần linh giáng cơ cho biết ngài chỉ thích đồ chay.

Thần linh luôn luôn khuyên người giới sát, chỉ vì muốn chúng sinh cúng dường lễ vật chay, vì cõi trời thanh khiết mà đồ mặn cá thịt thì ô trược tanh tưởi.

**Tế Phật** : Bàn tiểu sử và trần tình về cúng chay, thật là kỳ diệu, chúng sinh xem xong, chắc sẽ cảm xúc và giác ngộ, khi lễ thần bái Phật sẽ không còn sát sinh như trước nữa.

Dương Sinh, chuẩn bị trở về đi con.

**Dương Sinh** : Cảm tạ sự chỉ giáo của Thánh Mẫu, đệ tử xin cáo từ.

**Thánh Mẫu** : Các Tướng quân hãy đánh trống khua chiêng đưa tiễn...



Hồi thứ mười chín

**QUAN ÂM CỨU ĐỘ, DỰNG LẮM SEN ĐÁ,  
NHÂN LOẠI LÀM LÀNH, GIỚI SÁT LO  
PHÓNG SINH**

**Phật Sống Tế Công**

*Giáng ngày 8 tháng 12 năm Tân Dậu (1981)*

Thơ

*Độ thế vô từ thế lộ ngoan  
Dăng cao vọng viễn tục tình san  
Du thư tự tự ngưng cam lộ  
Đức trạch kham dung Tu Di Sơn.  
Thu viên vạn loại phản tây thiên  
Lão Mẫu từ bi nhãn dục xuyên  
Súc đạo luân hồi thành bảo giám  
Lưu truyền cảnh thế nhất giai thiên.*

Dịch

*Chẳng ngại gian nan quyết độ đời  
Lên cao thấy rộng được bay đi  
Mỗi trang du ký nhuần cam lộ  
Á đức cao như núi Tu Di.  
Vạn vật thâm trợn trở lại trời  
Từ bi Lão Mẫu mắt trông vời  
Luân Hồi Du Ký thành báu giám  
Lưu truyền nhân gian, giác độ người.*

**Tế Phật :** Người ta sống ở trên đời đáng lý phải tuân theo đạo làm người của Thánh Hiền răn dạy, song không hiểu tại sao xã hội lại có rất nhiều kẻ ngang ngược không nghe lời dạy. Bỏ đạo làm người là nghịch thiên lý, mà thiên lý tức lương tâm, nhân đạo tức Thiên Đạo. Do đó, kẻ muốn tu Thiên Đạo, trước hết phải tu nhân đạo, Tam Tào phổ độ rất chú trọng “ngũ luân”. Bởi vì lòng

người băng hoại, thế đạo xa rời, chính khí trời đất tan biến, Trời cao muốn cứu độ các nguyên linh nên mới ban ân Đại Đạo. Cho nên những kẻ tu hành trước hết phải bắt đầu từ tu nhân đạo; nhân đạo cũng là Đại Đạo. Trời là sự hợp hồn của Đại Đạo, đạt Nhất gọi là Thiên Đạo. Vậy Thiên Đạo là gì? Phải chăng là giữ được cái bản tính, lương tâm trong lành.

Đức Khổng Tử chuyên giảng về đạo làm người, hết sức chú trọng tới “Tam Cương”, dạy về liên hệ giữa vua tôi, cha con, chồng vợ; cùng “Ngũ Thường”, tức năm giới mọi người phải giữ, chết cũng không bỏ, đó là: nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Những kẻ tu đạo ngày nay, phần lớn là cư sĩ tại gia, đương nhiên phải tu tròn nhân đạo, hiếu thảo với cha mẹ, hòa hợp vợ chồng, thuận hòa anh em, tín nghĩa với bằng hữu, lời nói thiện lành, việc làm phải tốt. Thực hành được những đức tính đó, trong hoàn cảnh đó, tất nhiên tạo cho mình tư cách vẹn toàn, dễ dàng tu thành Tiên thành Phật. Vì tại thế gian đã là người đạt tiêu chuẩn vẹn toàn, thì cõi Thiên Đường Cực Lạc đương nhiên dành sẵn chỗ cho mình. Sau khi rũ bỏ xác phàm, được phiêu diêu cõi Trời. Đó cũng là một pháp môn giúp hành giả thành đạo.

**Tế Phật** : Dương Sinh chuẩn bị lên đài sen, bữa nay chúng ta phỏng vấn đức Phật Nam Hải.

**Dương Sinh** : Được trở lại thăm rừng Trúc Tử Tía, đệ tử sung sướng vô cùng...

**Tế Phật** : Đã tới nơi. Đức Quan Thế Âm đang ngồi trên tòa sen vàng, thấy thầy trò mình tới, vẻ mặt vui tươi, miệng mỉm cười.

**Dương Sinh** : Thưa, trước đây khi thầy cùng con viết sách Thiên Đàng Du Ký đã có tới nơi này bái yết Bồ Tát. Bữa nay lại được may mắn lại rừng trúc tía thuộc cõi Tây Phương, lòng con thấy hân hoan lắm? Trúc tía vốn đã tươi nay lại càng tươi thắm

hơn, tuổi chảy mây trôi man mác, không khí thanh nhẹ lạ kỳ. Trên cành trúc bên cạnh Bồ Tát Quan Âm có con chim xanh đậu, mỏ ngậm chuỗi ngọc Phật ban, thực là kỳ diệu.

**Tế Phật** : Trước hết, chúng ta hãy làm lễ ra mắt Bồ Tát.

**Dương Sinh** : Xin vâng, đệ tử xin lạy chào ra mắt Nam Hải Bồ Tát.

**Quan Thế Âm Bồ Tát** : Mời Tế Phật và Dương Sinh an tọa. Hai vị đã trải bao khổ cực gian nan mới viết xong hai cuốn Du Ký Thiên Đàng và Địa Ngục, nay lại phụng chỉ trước tác sách Luân Hồi Du Ký, phước ân ban trải khắp mọi loài cầm thú. Hẳn là phải có vô thượng nhân duyên thì Vô Cực sứ mạng mới được trao đến hai vị. Bữa nay tối thăm, ta vui mừng khôn xiết. Thiên Tài Long Nữ đâu! Hãy mau dâng trà cam lộ, mời hai vị khách quý.

*(Thiên Tài Long Nữ tuân lệnh và dâng trà cam lộ)*

**Dương Sinh** : Ngồi trên ghế đá hoa sen, bên hồ sen con thấy có cảm giác thật lạ lùng!

**Tế Phật** : Bồ Tát ngồi trên hoa sen, đó là sen nước có tên Thủy Liên Hoa, còn thầy trò mình hiện cũng đang ngồi trên sen nhưng là sen đất, được gọi là Thạch Liên Hoa.

**Dương Sinh** : Hoa sen mọc trong nước con có nghe qua, còn hoa sen trồng trên đất lần đầu tiên con mới được thấy. Tại sao lần thăm trước, con không được thấy cảnh lạ lùng này?

**Tế Phật** : Kỳ trước đắp đài sen đi trên biển, bữa nay đi trên đất, không dùng đài sen nên thấy khác.

**Dương Sinh** : Con không hiểu!

**Bồ Tát** : Lành thay! Thấy hai vị đàm đạo, ta cũng nhân cơ hội này bàn rộng thêm đề vấn đề được sáng tỏ hơn. Hoa sen mọc trong nước, nếu như không có bùn nhơ nuôi dưỡng, hẳn là hoa không tinh khiết ngọc được. Do đó, người tu đạo nếu như cứ sống

ở một hoàn cảnh bình thường, ăn ở đi lại nằm ngồi, không lo không phiền, thì hoàn cảnh đó không thể là môi trường tốt, chẳng thể sinh nổi bông hoa diễm lệ. Người ta, nếu như suốt đời không gặp nghịch cảnh éo le, thì dầu có thành công đi nữa cũng chỉ là việc bình thường. Vì người ta như quả bóng da, da thịt bao bọc xác thân, còn trong rỗng rang đầy áp khí, trái bóng da này để trên mặt đất đứng yên bất động, thì chỉ là trái bóng chết. Song nếu ném trên đất hẫng là lăn qua lăn lại, đó chỉ là trái bóng bình thường. Còn nếu là bóng nảy, dùng sức đẩy mạnh xuống đất, sẽ thấy đất không động dậy, còn bóng lại nảy cao khỏi đầu người. Nếu có ai bất mãn với mình thì mình chớ cạn tàu ráo máng tuyệt tình với họ, mà hãy chờ cho họ một lối thoát; còn không, hại người mà thành hại mình. Những kẻ thành công trên đời, phải vượt qua khó khăn nguy khốn mới đạt được mục đích. Hoa sen không nhờ bùn thì chẳng có được nhụy thơm, cánh mượt. Hoa sen mọc dưới nước tới khi nước cạn, thì ao sen há chẳng biến thành đất, do đó mà Dương Sinh mới thấy hoa sen trên đất, vì thân sen hóa cứng cho nên gọi là sen đá; và như vậy, để giúp chúng sinh có đài sen để ngồi tu thiền.

**Dương Sinh** : Thưa tại sao không giúp chúng sinh tọa Thủy Liên Đài (đài sen nước) mà lại cho họ ngồi Thạch Liên Đài?

**Bồ Tát** : Bây giờ là cơ cứu độ chúng sinh giữa thời mạt pháp. Mọi người đều học Phật, tu tại gia, nửa Thánh nửa phàm, có người không có đệm (bồ đoàn) để ngồi thiền, hàng ngày phải ngồi trên ghế gỗ, nên phải giúp phương tiện cho các cư sĩ tại gia, trên trái đất cũng có thể thành Phật. Cho nên ở cõi Tây Phương Cực Lạc, Thạch Liên Hoa bưng nở khắp nơi.

**Dương Sinh** : Bồ Tát đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn, muốn chúng sinh có phương tiện tu đạo nên đã tận tâm, tận lực ban Thạch Liên Đài để mọi chúng sinh tùy nghi sử dụng. Đề tử xin

thay mặt người đời tạ ơn Bồ Tát.

**Tế Phật :** Ha ha! Trời cao vốn từ bi vô lượng, chỉ mong chúng sinh tại thế gian “ngồi trên ghế được ngay ngắn, tu trong tâm được tốt lành” (*Mộc kỷ thượng tọa đắc chính, tâm địa thượng tu đắc hảo*) “Trần thổ” hóa thành cõi “tịnh độ”, “ghế tục” tức là “đài sen” ở cõi Tây Phương Cực Lạc mọi người đều có.

**Dương Sinh :** Thưa, tất cả chúng sinh đều có thể thành Phật được hay sao?

**Bồ Tát :** Đúng vậy! Chúng sinh dưới trần được thành Phật, thì những chỗ ngồi mới được sửa sang ngay ngắn, những con tim mới được gội rửa trong lành. Đã có được cơ duyên may mắn, chúng sinh chẳng cần vượt biển trèo non, ngàn dặm xa xôi để tìm kiếm Minh Sư cầu đạo. Tiên Phật hóa thân đến tận nhà ban pháp hóa độ, chỉ mong mọi người nương theo đường đạo lo tu tâm sửa tính, hành vi đoan chính, trong nhà ngoài cửa, dọn dẹp lau chùi sạch sẽ, rồi mới có thể nằm lên đất và ngồi trên cỏ, trần gian biến thành Thiên Đàng, cõi Tiên, cõi Phật.

**Dương Sinh :** Thưa, tại sao những sen đá kia lại có hào quang tỏa sáng ngời, cùng có hiện rõ họ tên của nhiều người? Đệ tử thấy có cả danh tánh của một số bạn đạo Thánh Đức Đường.

**Bồ Tát :** Lành thay! Nhiều đệ tử của Thánh Đức Đường có thiện căn lớn, chăm lo nghiên cứu kinh điển, trước sau như một, chân chánh tu hành, lập công đức lớn, nhần nhục tinh tiến. Do đó ở trên cõi Tây Phương, linh căn của đệ tử này được chiếu sáng ít hay nhiều là do công năng tu tập. Nhìn vào đó thấy biết được trình độ và quả vị tu tiên của mỗi người. Những đài sen đá kia, tùy tâm tùy công đức của mỗi người mà thay đổi lớn nhỏ. Cho nên có câu nói: “Muốn có chỗ ở cõi Trời, phải tu đức ở thế gian” (*Dục cầu Thiên thượng vị, tu bồi thế gian đức*). Thế mới hay: “Việc do người làm” (*sự tại nhân vi*).

**Dương Sinh** : Cành trúc bên cạnh chỗ ngồi của Bồ Tát có con chim xanh đậu. Miệng nó ngậm cái vòng tràng hạt, nó vừa hót líu lo, vừa lần chuỗi, giống như người tu vậy?

**Bồ Tát** : Lành thay! Con chim xanh này là chim thiêng được gọi là chim loan. Nó vừa lần chuỗi vừa niệm Phật, điều đó chứng tỏ chim cũng biết tu. Còn người đời, ai ai cũng có miệng có tay, song có người chẳng biết niệm Phật, chẳng biết lần tràng hạt. Miệng họ dành để nói điều gian xảo, ác độc, quả là còn thua kém loài chim. Chim biết phát âm thanh êm dịu nhẹ nhàng nghe vui tai lại còn tiêu sầu giải muộn, chim thiêng trong rừng Trúc Tử tâm trí hướng thượng, nên miệng không ngớt niệm Phật và đã đạt quả. Còn người đời há lại không mau mau tu tâm sửa miệng sao? Rừng Trúc Tử là một cảnh Tiên Thánh, cõi ngoài trần gian. Màu trúc biếc hòa hợp với màu da trời, thảm cỏ xanh đi êm như đệm, nước suối trôi man mác, sống một ngày nơi đây bằng cả năm hạnh phúc dưới trần. Đài sen đá, thảm cỏ xanh, nằm ngồi êm ái thanh thoi, ta đã vì chúng sinh chuẩn bị sẵn chỗ ngồi (ngôi vị) đệ nhất hạnh như vậy. Mong tất cả người đời bước lên thuyền pháp.

**Dương Sinh** : Thiện căn của chim loan quả là cao. Thưa Quan Thế Âm Bồ Tát, sách Luân Hồi Du Ký sắp hoàn thành. Bồ Tát phát nguyện rằng: “Nếu không cứu độ hết chúng sinh thì không nhập Niết Bàn”, và còn dạy rằng: “Cầm thú dễ tu, người đời khó độ”. Từ muôn ngàn kiếp trước tới giờ, chúng sinh oan nghiệp trùng trùng, xương trắng chất thành núi. Có kẻ muốn tu, song vì thân thể lắm bệnh hoạn, gia đình xào xáo, con cháu ngược ngạo, nghịch cảnh không dứt, khiến người tu, tâm có thừa mà sức chẳng đủ. Bồ Tát đã nguyện cứu độ hết chúng sinh, vậy xin ngài chỉ giáo cho con đi tới được đích, giúp mọi người đạt thân tâm an lạc, mọi sự dễ dàng, mới có thể chú tâm tu hành để tính linh mau có ngày thành Phật.



**Bồ Tát :** Tuy ta phát nguyện cứu độ chúng sinh, song chúng sinh si mê chưa thể diệt dục tu tâm sửa tánh, nên càng lúc càng đắm chìm sâu thêm, biển khổ lại mênh mông, trôi dạt không biết đâu là bờ bến nên chưa thành Phật, có thể nói: "Phật chẳng thể độ người, mà người phải tự độ mình". Bữa nay dành một trang Luân Hồi Du Ký để trình bày cái đạo chúng sinh tự độ mình thành Phật. Từ ngàn xưa đến nay, chúng sinh trên đời thường cá lớn nuốt cá bé, người giết chóc người, người tàn sát thú để ăn thịt uống máu, nên tính linh của người và thú lẫn lộn, khiến thân tâm người càng ngày càng biến đổi. Vì trong cơ thể người có máu của những loài cầm thú, huyết khí của người và thú không hợp với nhau, tất nhiên phải sinh bệnh tật. Cho nên, những kẻ ăn thịt, tính linh họ và thú dễ bị hỗn loạn, ảnh hưởng tới tâm tính người, khiến lòng người nay không bằng người đời trước, khắp nơi thấy toàn những người dạ thú. Nhất là con người sống ở xã hội văn minh, lại càng có nhiều hành vi dã man hơn bao giờ hết.

Đã từ lâu con người xâm phạm sự sống của loài vật, làm tổn hại sinh linh quá nhiều, cho nên mối tương quan trong cuộc sống giữa người và vật không còn được tốt lành đẹp đẽ. Tính linh của người bị ảnh hưởng nghiệp lực, hạ cấp đọa lạc vô cùng. Do vậy, ngày nay việc đạt Đạo thành Phật là quá xa vời. Bởi vậy, người muốn thành Đạo phải đoạn tuyệt ác nghiệp với loài vật, cử ăn mặn, giới sát sinh, chỉ lo phóng sinh, lo thực hiện trách nhiệm giúp đỡ loài vật, tất nhiên càng ngày càng gần Phật.

**Dương Sinh :** Kính mong Bồ Tát giảng dạy rõ thêm về giới sát, ăn chay, phóng sinh cùng giúp đỡ loài vật, để chúng sinh theo đó mà thực hành.

**Bồ Tát :** Được, ta sẽ thuyết minh từng điểm một như sau:

1/ Giới sát : Tất cả động vật đều có tính linh, có máu, có nước mắt, có khổ đau, có cảm tình. Lấy tính thần từ bi bác ái thì không

nên giết hại chúng. Mạnh Tử nói: “Người quân tử tránh xa bếp núc” (*quân tử viễn bào trù*), ý là không nên sát sinh, không nên nhìn sự chết chóc. Nhân loại nếu có lòng yêu mến và bảo vệ loài vật, thì giữa người và người tự nhiên cũng không còn hành động tị hiềm, chém giết. Do đó, giới sát động vật là nền tảng để bồi dưỡng lòng nhân của người quân tử.

2/ Giới thực : Ngoài việc giới sát ra, còn phải cử ăn mặn, ngũ cốc rau trái rất tốt đối với cơ thể con người. Vì các loài gia súc không tắm rửa, thân xác dơ dáy đầy vi trùng, ăn thịt chúng dễ mắc các chứng bệnh ngặt nghèo, thầy thuốc có khi bó tay, thì cuối cùng phải chịu thác. Vả lại ăn xác thú dễ bị hồn chúng nhập vào mình, khiến cho tinh thần bất an, cơ thể bệnh hoạn. Mong người đời bỏ ăn mặn, chỉ ăn chay, càng giảm thiểu ăn thịt cá bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu. Không còn cảnh cá lớn nuốt cá bé, thì lòng người cũng hết còn tham ô, xảo trá, chiếm đoạt.

3/ Phóng sinh : Thực hành được trì trai giới sát cũng chưa đủ, mà còn phóng sinh chim cá, khi chúng bị họa giết chóc. Phải nghe theo tiếng gọi của lòng từ bi trắc ẩn, mua chúng về phóng sinh, cho chúng được sống lại cuộc đời tự do. Cứu những con vật sắp bị giết, ơn cứu mạng của mình đối với chúng rất lớn. Có kẻ nói, bọn chúng chuyển kiếp đầu thai làm loài thú là vì kiếp trước nghiệp quá nặng nên giết chúng cũng phải. Quan niệm như vậy là sai! Bởi người có lòng nhân bao giờ cũng sẵn sàng tha thứ những lỗi lầm của kẻ khác và loài khác. Hơn nữa, ta thấy kiếp này chúng chẳng còn khả năng cùng ý muốn hãm hại một ai. Đã biết lo phóng sinh, cùng cứu sống loài vật, thì khi đối xử với người, lượng từ bi cũng tự nhiên mở rộng, sự nhẫn nhục sẽ khuất phục được những kẻ có cá tính không tốt lành.

Sự bàn luận về tính linh thanh tịnh vừa rồi cho thấy sự quan trọng là phải bồi dưỡng đạo tâm, muốn bồi dưỡng đạo tâm thì

phải tu đạo, kiêng sát sinh, cử ăn mặn và nhứt là phải phóng sinh. Phương thức giúp loài vật thành đạo đề cập tới trong sách Luân Hồi Du Ký chan chứa tình thương yêu, đùm bọc. Tiếng kêu thống thiết của loài vật càng vang dội xa, càng có cơ hội giúp chúng tạo công chuộc tội. Chúng sinh muốn sạch nghiệp, phải phát nguyện ấn tống sách Luân Hồi Du Ký để khuyên răn người đời, để người đời được rõ loài vật vốn từ người biến hóa ra, chúng có quyền được sống bình đẳng ngang loài người trên trái đất. Có thực hiện được lễ công bằng này, mới trừ sạch được bạo lực cùng giết chóc, biến thế giới ta bà thành nước Phật hoa sen. Người và vật chung hưởng thái hòa, làm bầu bạn với nhau, vật giúp người làm việc, cùng được sống bình an, cõi trần là cõi Tiên. Có như vậy, nguyện ước cứu độ tất cả chúng sinh của ta mới hoàn thành.

**Tế Phật :** Lời dạy của Bồ Tát quả là những tiếng chuông từ bi hỷ xả vọng về từ cõi Phật xa xôi.

**Bồ Tát :** Cũng may các đệ tử của Phật hiện nay đang hô hào giới sát chúng sinh mỗi lúc một đông. Bài văn Giới Sát của đạo sư Liên Trì giúp ích rất nhiều cho chúng sinh. Lý Viên Tĩnh, một đệ tử của Phật qua bài Hồ Sinh Thống Ngôn (tiếng kêu cứu sống thương đau), đã cảnh tỉnh đời không ít, quả đã có công cải tử hoàn sinh. Dương Sinh hãy chép vào Luân Hồi Du Ký để được rộng đường khuyên răn người đời.

## HỒ SINH THỐNG NGÔN

*(Tiếng kêu cứu sống đau thương)*

I. Đức lớn của trời đất gọi là “cứu sống”; ác lớn của người đời gọi là “giết chóc”. Hai câu nói của người xưa nhắn lại với người sau nghe thật là thống thiết. Chúng ta đều biết rằng sinh mệnh là cái quý nhất trên đời, sát sinh là sự bi thảm vô cùng ở cõi thế gian. Chúng ta đọc sách, đọc tới hình phạt thứ năm trong số ba ngàn, thì tội giết là lớn nhất. Thế mới biết, kẻ phạm sát là kẻ ác

tốt đỉnh, tội ngập trời, chỉ còn đổi mạng sống mới đền nổi tội mà thôi, ngoài ra không còn cách nào khác. Song ở thế gian, sát sinh loài vật vẫn được vô sự, không phải đền mạng, luật pháp không nói tới, khiến con người tha hồ tàn sát dã man để lấy xác ăn hoặc để làm trò chơi vui mắt. Thương ôi! Trần gian tội ác ngập tràn, nếu không sớm phát huy công lý, hẳn là còn mãi gia tăng.

Chúng sanh ở thế gian đều có sự sống, từ người đến muôn loài, từ dưới nước bơi lội, trên cạn chạy nhảy, giữa trời bay lượn, tuy thân mình to nhỏ không đều, song tính linh đều cùng một gốc. Hoặc nói khác đi, loài vật tuy hình dáng không giống người song tình cảm chẳng khác người. Loài nào cũng biết yêu sự sống, biết sợ cái chết. Bởi vậy được may mắn làm người thì phải biết đối xử với vật như đối xử với người; chớ có thấy vật khác người, mà sinh lòng phân biệt. Căn cứ ở điểm này, ta thấy rằng cần phải có một nguyên tắc căn bản tối thiểu đối với sinh vật ở trên trái đất, bởi lẽ tất cả đều hít thở sinh khí của trời, đất như nhau thì tuyệt đối không được kỳ thị. Thử nghĩ khi ta nhổ một cọng lông thì toàn thân rung động, lấy ngải cứu châm đốt vào, da thịt toàn thân đau đốn; rõ ràng một mà là tất cả, tất cả mà chỉ là một. Sự sống của muôn loài là sự sống của ta, huyết khí hoàn toàn tương đồng thì đau đốn há chẳng tương quan sao? Người là linh thiêng của muôn loài, cho nên tuyệt đối không được ăn thịt các loài. Mới hay trời đất sinh ra một giống thông minh biết quý trọng mạng sống gọi là “người”, sinh ra nhiều loài ngu xuẩn khinh rẻ mạng sống gọi là “vật” cùng hưởng sinh khí, cùng sống trên đời; cũng như người ta sinh con cả, thứ, út, song cùng chung cốt nhục, cùng chung dòng máu thắm. Chỉ vì khôn, loài người lợi dụng trí khôn để khống chế sự sống của loài vật, khiến nhiều kẻ mê lầm thì nghĩ rằng trời sinh ra súc vật là để cho con người giết chóc ăn thịt. Chẳng cần bàn cãi cũng thấy nghĩ như vậy là vô lý. Hổ lang gặp người, liền ăn thịt há cũng tin được là trời sinh người để hổ ăn thịt chẳng? Sự

dinh dưỡng của con người có đầy đủ ngũ cốc, rau quả. Trời ban cho người như vậy không lẽ không hậu đãi hay sao, mà lại còn đi ăn thịt loài vật, đoạt tính mệnh của chúng làm dưỡng sinh cho người sao?

Nói rằng tất cả chúng sinh đều cùng một thể, người đời phân đông cho rằng không đúng, vì nghĩ rằng người ta ai ai cũng có cá thể, làm sao có thể tin là một thể được? Kỳ thực người trong gia đình là một thể, mẹ con là một thể, sự kiện này chứng minh một cách vô cùng xác thực, chẳng chối cãi nổi, tất cả chúng sinh là một thể. Người mẹ thấy con vui thì mình cũng vui, thấy con buồn thì mình cũng buồn, thậm chí con bệnh, con chết, mẹ cũng muốn bệnh, muốn chết thay con. Tất cả những bà mẹ dưới bầu trời này, ai cũng nghĩ con mình và mình là một, khiến nó thương nhà yêu nước cũng bởi tại lẽ đó, đến cả đạo thương người, yêu chúng sinh, cũng chẳng khác chút nào. Thầy Mạnh-Tử nói: “Người đời có kẻ chết chìm tức là mình chết chìm, người đời có kẻ đói tức là mình đói vậy”; Bồ-Tát Địa-Tạng nói: “Còn một chúng sinh chưa thành Phật, ta nguyện không thành Phật”, tinh thần này ví như tình người mẹ chân thành nghĩ tới con mình, có quan hệ mật thiết. Người này với người kia, người kia với toàn thể chúng sinh, tính chất vốn là một, chẳng qua vì túi da đựng ít chục cân khiến nó chia cách, trở thành ta và của ta, nó của nó. Nhưng tới khi túi da đựng thịt không còn phân chia, gặp cơ hội sự đồng tính chất của cái ta này, cái ta kia liền hợp ngay làm một. Ngoài cái gốc ta nhỏ bé còn có một cái ta lớn lao, càng lớn lao càng hội hợp, rồi cứ lớn lao hội hợp hoài hoài, cho tới bao giờ tràn ngập hư không thì tất cả cái ta hợp thành một thể, khi đó cái ta mới toàn vẹn, mới chân thực; còn sự phân biệt cái ta nhỏ bé, cùng nhân cách đạo đức cao thấp qua cái nhìn của kẻ nhỏ mọn, cái ta đó chỉ là cái ta vồn vện trong vòng túi da đựng ít chục cân thịt, do đó mà hành vi của họ trở thành cực đoan, ích kỷ chỉ nghĩ tới lợi lộc của riêng mình,

khiến tội ác nảy mầm đâm nhánh. Tội ác giết chóc, hoành hành nguyên nhân chỉ tại thiếu tình đồng tâm, tình đồng tâm sở dĩ không có nổi là bởi không quan niệm được là tất cả chúng sinh vốn cùng chung một thể.

II. Không kể loài nào giết loài nào, đều là việc không nên, song người đời lại thường không nghĩ như vậy, nên chẳng chịu giới sát; nào như cảnh người giết người, người giết cầm thú, rồi cầm thú giết người. Vậy thử phân tích ba cách sát sinh này. Người đời cho người giết người là tội nặng nhất, hung bạo nhất; song người giết cầm thú lại cho là việc đương nhiên, còn cầm thú giết người thì người coi là không được. Mong rằng mọi người hãy xét lương tâm mình, rồi thử suy ngẫm về ba cách giết chóc vừa kể trên, hẳn câu trả lời sẽ cho thấy tội giết loài thú là tội lớn nhất so với hai tội kia, như vậy là tại sao? Bởi lẽ người giết nhau thì có pháp luật phân xử hoặc có sự chống trả tự vệ, sức lực tương đương; còn cầm thú giết lẫn nhau thì hẳn là hổ báo không thể hại nổi chim bay, cá không thể hại nổi các giống trên bờ, thì việc cầm thú hại nhau kể như cũng có giới hạn; chỉ có người giết vật là không biên giới, dù là trên không, dưới biển, trong chốn núi rừng, đồng hoang bãi vắng, bất luận ở đâu con người cũng có thể giăng bẫy, buông lưới v. v... để bắt các loài cầm thú một cách dễ dàng; lớn là bò dê chó lợn, nhỏ là tôm cua cá mú, tất cả đều bị người giết để ăn thịt, khiến chim mất bạn bay cao, thú mất bầy sống cô độc, quả là tội ác tày trời! Song vì pháp luật không can thiệp, nên người ta lại càng hành động bạo tợn thích thú. Thế mới hay người hại người còn có giới hạn, song người hại vật thì không có giới hạn. Như vậy, xem ra thì tội giết hại cầm thú còn lớn lao hơn cả tội giết người. Vậy thì tội cầm thú giết người có coi là hung bạo chẳng? Đã tự coi mình là loài linh thiêng nhất trong muôn loài, há lại còn tàn nhẫn, ham giết chóc sao?

Tiếc thay người đời từ bé tới lớn, từ lớn tới già, luôn luôn tạo

nghiệp ác sát sinh. Người mẹ mới thụ thai ăn mừng cũng sát sinh, khi con đầy tháng cũng sát sinh, lúc con đầy năm cũng sát sinh, sát sinh rồi sát sinh! Lễ cưới hỏi cũng sát sinh. Ham ăn thì lắm bệnh, chỉ vì miệng lưỡi và bao tử mà đến nỗi phải sát sinh, suốt một đời giết rồi lại giết, vui cũng giết, buồn cũng giết, những sinh mệnh bị huỷ diệt lên tới con số ngàn vạn mới thôi. Nọc độc không giải trừ ắt hẳn có lúc phải lâm trọng bệnh. Vì muốn cầu sống được mà lại huỷ diệt sự sống; lễ cưới hỏi là muốn được phối hợp lại giết chóc chia rẽ; sinh con trai vốn là để nối dõi tông đường mà lại đi giết gà mẹ gà con, như vậy còn nghĩa lý gì? Mỗi khi ăn mừng việc lành thì phải cử sát sinh mới là hợp tình hợp lý. Như mừng sinh nhật chỉ nên kể chuyện rùa hạc sống lâu; mừng sinh con trai thì kể chuyện loài sinh nhiều trứng, chớ nên trong lúc có chuyện vui mừng mà lại bày trò giết chóc, chớ hại sự sống của loài khác để làm vui cho sự sống lâu của mình; loài khác phải tuyệt giống để mừng mình có nhiều con trai; cùng trong một ngôi nhà mà phía trước tiệc tùng vui vẻ, phía sau là lò sát sinh; nhà trên mừng vui chúc phúc, dưới bếp kêu thương thảm thiết, quả khó mà chịu nổi! Lại còn có kẻ lấy sự sát sinh làm trò chơi, lấy sự giết chóc làm khoái chí cùng chứng tỏ là mình quyền uy. Ôi! thực quả là kỳ quái! Thế mới biết, người đời chỉ vì miếng ăn mà thành ham chém, giết; cả mười con chim sẻ phải bỏ mạng mới đủ một bữa ăn, như ngao sò ốc hến phải giết bao trăm con mới đủ một bữa nhậu. Xác loài vật vốn đã ngon miệng nhưng vì tính ham thích vị lạ, con người còn chế biến thành trăm ngàn món để thỏa mãn sự khoái khẩu, chỉ có vậy mà cầm thú phải mang họa. Người đời ăn sống nuốt tươi, mổ cả bụng đang có chứa để ăn bào thai, lột da lóc xương, có cả trăm ngàn phương sách hại loài vật; ăn no say rồi dương dương tự đắc, hơi chậm mang đồ ăn ra là mắng chửi bồi bếp, không biết rằng linh hồn con vật mà thịt dọn trên mâm oán hận mình vô cùng, vì bắt chúng phải khổ đau để cho

mình sướng miệng, vậy mà vẫn đang tâm nuốt trôi được nữa hay sao? Không cần phải luận về báo ứng chỉ cần có suy nghĩ một chút hẳn là sẽ thấy việc làm của mình tàn ác nào có khác loài lang sói. Chỉ vì người đời bị miệng lưỡi và bao tử đòi hỏi nên mới đang tâm làm chuyện ác độc như vậy thôi. Trên cõi đời này, mỗi ngày có biết bao nhà trở thành lò sát sinh, chứa toàn dao sắc, chỉ trong khoảnh khắc trên toàn thế giới, hàng vạn ức sinh linh đầu lìa khỏi mình, xác chất cao hơn núi, máu chảy thành sông biển, cảnh tượng bi thảm bày ra ngập đất, tiếng rên la hờn oán như sấm dậy rung trời, từ sớm tối tối, chỉ thấy dao sắc mổ bụng, dao chọn moi tim, lột da lóc thịt, cửa cổ cắt hòng, nhúng nước sôi, quay trong lò lửa, thái nhỏ ướp muối tiêu hành tỏi. Than ôi! khổ nạn đáng thương biết mấy, đau đớn nào chịu thấu, tạo nghiệp ác nghiệt trời kiếp này, kết thành mối hận nghìn đời muôn kiếp về sau chung quy chỉ tại miệng lưỡi và bao tử mà ra cả, quả là tội quá lớn lao?

III. Nhân nghĩa lễ trí tín là những điều mà con người phải giữ gìn, tu bổ. Có giữ được ngũ thường tức năm điều vừa nói trên mới không thẹn là mang tấm thân con người “bảy thước”, đầu đội trời chân đạp đất, cao bằng trời đất, như trời đất có ba ngôi, gọi là tam bửu, chúng ta hãy thử tìm hiểu cứu cánh cuối cùng của cuộc đời là gì? Người là loài linh thiêng nhất trong muôn loài thử hỏi nhờ cậy được gì? Bởi lẽ là người có năm đức tốt đẹp là ngũ thường tức nhân nghĩa lễ trí tín, không hổ với danh hiệu là loài linh thiêng nhất trong muôn loài, vậy mà còn phạm luật sát sinh, thì chẳng hóa ra đem năm đức tốt đẹp đó chôn vùi đi mất hay sao? Xả thân kẻ khác để nuôi mình béo mập là điều bất nhân; chia lìa quyến thuộc của kẻ khác để bày tiệc khoản đãi thân bằng của mình là bất nghĩa; đem thịt da kẻ khác cúng bái Thần Thánh là vô lễ; thân phước đức lại đi ăn đồ tanh hôi là bất trí; bày mưu thiết kế để con vật bị rơi vào bẫy sập là kẻ bất tín. Thương ôi! người sống



trên đời hoàn toàn nhờ ở ngũ thường là năm đức tốt lành; điều kiện để làm người đã mất, con người có khác chi cầm thú có phải là cùng loài với chúng không? Chu Ân Sĩ nói: “Nhân là đầu của ngũ thường, Từ là ngõ của vạn đức”, nếu như chúng ta còn muốn khôi phục thiên chức làm người thì trước hết phải lo thức tỉnh lòng nhân từ. Thế nào gọi là lòng nhân từ? Tức là phải lấy lòng mình cảm thông cùng muôn loài, nghĩ tới vạn vật, khiến kẻ hung ác cùng cực cũng phải động tâm. Đã không tàn nhẫn với vật thì hẳn chẳng thể ác độc với người, do đó tự cổ chí kim, kẻ đã mến vật ắt hẳn yêu người, kẻ yêu người ắt thương vật. Tôi sợ dĩ không ngại khó nhọc nói về vật, chính vì muốn quảng bá lòng nhân từ để mọi người từ bỏ việc sát sinh, chung hưởng thái hòa.

Xin những ai ham giết chóc hãy hồi tâm suy nghĩ, nhớ lại cảnh cầm thú kinh hoàng muốn tìm đường thoát thân, giận trời không giúp thang, hận đất không bẻ khóa. Khi chúng bị ta lũng bắt, hồn tan phách lạc như điên như dại. Hãy nghĩ tình đồng là chúng sinh; chỉ giết một con gà đã làm cả đàn kinh hãi, chẳng khác nào khi đất nước chúng ta bị giặc hoành hành, bày cảnh tử biệt ly kinh hồn táng đởm, thử hỏi khi đó trong lòng ta tan nát tới mức nào! Nghĩ tới phút chúng sinh bị giết kêu khóc than gào, mong tha mạng sống, huyết tuôn xối xả, tiếng rên la còn mãi vắng vắng, nào có khác chi khi ta bị lên đoạn đầu đài, chỉ mong Trời Phật cứu giúp, thần thức tán loạn, so lúc sống thử hỏi còn phân biệt được gì? Nếu như kẻ ăn thịt, nghĩ loài cầm thú không biết nói song há lại nhẫn tâm giết kẻ cầm sao? Cho cầm thú là không có lẽ nghĩa, há lại đành lòng giết đứa nhỏ sao? Cho cầm thú là không được ơn huệ, há lại đang tâm giết một người say điên rồ hay sao? Cho cầm thú là loài có ác nghiệp nặng phải đọa lạc, phải trả quả, há lại nhẫn tâm giết một kẻ bần tiện hay sao? Thương ôi! Người đời thường trách cứ các loài khác là mạnh hiếp yếu, lớn ăn thịt nhỏ, song hãy nhìn lại mình xem, nào có khác

chi! Vậy thì loài người có tránh khỏi bị loài vật trách cứ không? Khi người ăn thịt loài vật đương nhiên người mạnh vật yếu, nếu như ta tha chết cho chúng hẳn là chúng ca ngợi ta không ngớt. Thế mới biết dù người hay vật cũng đều ham sống sợ chết, tình thương yêu đối với người thân dù vật hay người chẳng khác, lúc bị giết người và vật đều đau đớn như nhau. Điểm bất đồng có chung là người có trí hơn vật, người biết nói vật không biết nói, người khỏe mạnh vật yếu đuối mà thôi. Người cho rằng loài vật không biết nói không thể tố cáo, yếu đuối chẳng thể thắng nổi ta, mà cho rằng ta hơn vật kém, ta trên vật dưới, để rồi mặc tình ăn thịt chúng, thì cái lý chẳng phải cái lý của trời, càng không phải cái của người chân chánh. Hỡi ôi! Còn biết nói sao đây!

Người ta mỗi khi gặp tai nạn tới, ai ai cũng mong được cứu mạng mắt chưa nhắm hẳn là miệng còn cầu xin; gặp gươm súng đao tặc thân xác run rẩy tóc dựng ngược, hai hàm răng lập cập đánh vào nhau, mặt biến sắc, hồn kinh đờm táng, nếu như có người tới giải cứu, hẳn là vô cùng cảm kích nhớ ơn tới chết không quên; còn như khi bắt được loài vật thì ngược lại quên ngay, chẳng còn biết đau đớn buồn thương thống khổ là gì, giống như chưa từng nghe từng thấy bao giờ! Thật đáng trách những người khi bị kiến hoặc muỗi cắn liền tức giận ra tay tàn sát chúng. Mới vừa nhức đầu đau mắt liền tới ngay bác sĩ, được sĩ; lỡ bị thương nào như giải phẫu bằng bó để cầu thoát chết, yêu cái thân xác của mình tới mức đó, tại sao lại vô tình không chút đoái hoài tới cầm thú, nỡ lòng tàn sát chúng! Quả là không hề nghĩ tới lẽ trời báo ứng, pháp Phật giới cấm, chỉ biết yêu mình một cách hoàn toàn ích kỷ, không biết yêu vật, hoàn toàn bất nhân bất nghĩa, hành động mưu cầu lợi ích riêng tư, không biết tới sự tự trọng mà người quân tử cần phải có. Người đời phải đối xử với những loài yếu đuối hèn mọn bằng tình thương yêu đùm bọc. Tuy giặc cướp tàn nhẫn, hổ lang dữ tợn cách mấy đi nữa, song cũng vẫn còn hy

vọng chúng sẽ hồi tâm hướng chi con người so với loài vật có nhiều ưu điểm hơn mà lại thua kém chúng sao? Không chịu yêu thương đùm bọc các loài yếu đuối đại khờ, thật đáng chê cười, vì đã bỏ thiện theo ác; nếu tâm dễ cảm kích nhất định phải coi trọng chúng. Chỉ tại mình suốt đời không chịu làm thiện nên tình thương mới bị thu hẹp, mới không chế phục nổi tánh ác, do đó mới đàn áp coi thường loài vật, ỷ mạnh hiếp yếu, cậy đông đè ít, hành động ác độc đè hèn đó là mầm mống gây ra tất cả những tội lỗi trên cõi thế gian này. Căn cứ vào đó mà quan sát nhân loại thì mới thấy rằng nếu như không sửa đổi cách đối xử với loài vật, chắc chắn có ngày tư cách của người sẽ không còn được bằng chúng, khi đó loài người sẽ bị nhục nhã biết là bao! Sở dĩ Thánh-nhơn ban bố giáo pháp là vì coi trọng nhân nghĩa, nhân nghĩa sẽ giúp mình tiến bộ bằng người khác, khuyến khích mình đem lòng yêu thương loài vật.

Gần đây thế giới có xuất hiện một cuốn sách làm rung động nhân loại do “Hội bảo vệ súc vật” phát hành. Nội dung nêu cao “Hãy mở rộng tình thương đối với loài vật”. Lương tâm con người đã bị băng hoại, vì vậy cần phải mau mau phục hồi, để loại trừ tính bất nhân. Hội đã phát tâm từ-bi vô lượng, để mở những cánh cửa lòng khép kín. Sức mạnh của hội đó vô cùng lớn lao khi nêu ra mười vấn đề:

1) Những năm chiến tranh trước đây chúng ta đã đi lánh nạn, may nhờ trời che đất chở mới được sống còn. Giả thử khi đó bị giặc đuổi gắt, sắp bắt được ta, nếu như ta tránh chẳng khỏi tay giặc ta nghĩ sao, liệu có sợ hãi kinh hoàng không?

2) Giả sử ngày ấy giặc bắt được, trói ta như heo dê. Biết chắc sẽ bị giết, ta sẽ nghĩ sao. Liệu có khỏi bị loạn thần kinh vì sợ?

3) Giả sử ngày ấy nhìn thấy bạn ta bị giặc tàn sát, máu đổ thịt rơi, ta sẽ nghĩ sao? Liệu tinh thần có khỏi bị khủng hoảng, thất

kinh không?

4) Giả sử ngày ấy, nhìn thấy người thân bị giặc trói, lại lấy dao đâm, mà không cứu nổi thì ta sẽ nghĩ sao? Liệu có tránh khỏi đau lòng không?

5) Giả sử ngày ấy, cái chết đến với ta, chân tay rụng rời, lớn tiếng kêu cầu, cứ ngắc ngoải hoài, chẳng được chết ngay, ta sẽ nghĩ sao. Liệu có khỏi oán hận chăng?

6) Giả sử ngày ấy, gần gũi cái chết, chợt giặc tha không giết ta, thử hỏi ta sẽ nghĩ sao? Có vui mừng được thoát chết hay không?

7) Giả sử ngày ấy không thù không hận mà giặc cứ muốn giết ta, thử hỏi ta sẽ nghĩ sao? Có khỏi oán giận giặc không?

8) Giả sử ngày ấy, giặc tha ta sống, chỉ bắt làm tù binh, dường hy vọng được thoát chết, chợt có một tên giặc lại tuyên bố là ta đã tới lúc tận số rồi, đem ra xử tử. Thử hỏi ta sẽ nghĩ sao? Có oán hận không?

9) Giả sử ngày ấy, trong đám bạn hữu bệnh hoạn, đáng lý phải được phóng thích, song lại có một tên giặc kết án các bạn là những đồ phế thải, phải đem giết đi chẳng để cho chúng sống làm gì. Thử hỏi ta sẽ nghĩ sao? Có khỏi phẫn nộ chăng?

10) Giả sử ngày ấy, trong hàn quyến thuộc của ta phần đông là trẻ thơ, đáng lý phải được phóng thích, song có một tên giặc lại tuyên bố là những trẻ nít không giặc cũng chết, chỉ bằng hãy ăn thịt chúng. Thử hỏi ta sẽ nghĩ sao? Có khỏi oán giận không?

Ta hãy thử suy nghĩ lại những điểm nêu trên một cách thật kỹ càng đi. Nếu như tất cả mọi người đều tự vấn lương tâm để tìm hiểu, thì hẳn đều rõ là mình chỉ vì cái miệng và bao tử mà nỡ lòng giết cầm thú cùng các loài cá mú tôm cua, đặt chúng nằm trên thớt, lấy dao băm vằm mổ xẻ bỏ vào nồi. Thử nghĩ chính thân mình, quyến thuộc mình, bằng hữu mình, phải lâm vào cảnh

ấy, nói chẳng nên lời, thoáng giây hồn lìa khỏi xác, thì hẳn mình khổ sở biết bao, thử hỏi lúc đó mình sẽ nghĩ sao đây? Thêm một cái ví dụ khi bị giặc bắt, chín phần chết chỉ còn một phần sống, may mắn được lệnh ân xá, song lại bị giặc bác, không thi hành, lại đem đi xử tử, trước tình huống này sẽ nghĩ sao đây? Chắc hẳn mọi người sẽ đồng trả lời: “Chúng ta sẽ giới sát”. Không làm phước thì chắc chắn sẽ gặp nạn. Chính thân mình biết sợ khổ, sợ chết, thì trí mình hẳn là đã sáng, việc mượn thân xác loài khác để nuôi mình béo mập, quả là bất nhân. Tâm giữ gìn được trong sáng, thì linh hồn chúng ta đã hoàn toàn thức tỉnh rồi đó.

IV. Người trần nếu như suốt đời tâm không dấy niệm giết chóc, chỉ lo phóng sinh loài vật, sẽ bảo vệ chính mình sống còn một cách chân chính; cứu được một con vật khỏi chết chẳng khác nào mình được cứu tử, loài vật không còn sợ hãi. Mỗi ngày mười hai giờ, mỗi giờ sáu mươi phút, chúng ta phải lo phóng sinh cứu tử, chớ chậm trễ, sợ rằng loài vật không kiên nhẫn chịu đựng nỗi sự nguy khốn; chẳng thể bỏ thác cho kẻ khác, sợ rằng loài vật sẽ bị hại bởi họ; không được hện lần, sợ kẻ lòng tham bắt mất loài vật; không thể tin là chỗ đó yên ổn, sợ rằng kẻ ham ăn thịt loài vật dò la thấy được; gặp trước mắt phải mua liền và phóng sinh ngay, ở chốn đồng hoang phải thả thật xa để chúng khỏi bị bắt, mới mong có cơ hội sống sót không bị bắt lại. Bầu không khí thái hòa không chỉ ở ngoài vũ trụ mà còn chan chứa trong cái thân nhỏ bé của chính ta. Chớ nghĩ rằng giết một thân xác nhỏ bé như con sâu cái kiến là vô hại hay cứu sống con giun con ốc là vô ích. Chớ sợ phiền toái mà ngại làm việc thiện, chớ thấy vật giá mắc mớ mà phế bỏ thiện duyên, phải biết một vật nhỏ mọn cũng không phải là nhỏ, tất cả chúng sinh cũng không phải là nhiều, ruồi muỗi không bé, trâu bò không lớn, một xu cũng đủ, ngàn vàng không dư, chỉ tại tâm mình còn ham muốn mà thôi. Chúng ta càng không lưu ý tới loài vật thì sự tàn ác càng xảy ra nhiều;

bởi vậy ta phải luôn luôn khuyên nhủ hàng xóm láng giềng, kẻ thân người thuộc bỏ dần tính sát sinh, nuôi dưỡng lòng trắc ẩn, nếu như khiến được mọi người lưu tâm, hẳn là ta lập được công đức lớn lao.

Người đời thường hay quan niệm chỉ cần tâm hiền, chẳng cần ăn chay, thử hỏi nếu có kẻ lòng lang dạ sói ăn thịt họ thì họ nghĩ sao? Tâm hiền của họ có giúp họ khỏi bị ăn thịt không? Đại khái, đã là người ai cũng có tánh bất nhẫn, vì vậy khi nhìn thấy đồ tể giết chóc mà không kinh hãi, là vì có ý nghĩ rằng những con vật đó mình cũng sẽ ăn. Chung quy cũng chỉ tại người chẳng chịu bỏ tật ăn mặn, muốn đổ tội cho người khác gánh, còn mình được no béo sướng miệng mà thôi. Đâu có phải chỉ một mình kẻ bán, mà cả người ăn cũng mang tội, phải biết là nguồn thực phẩm của trời đất cung cấp cho người ăn như các loài ngũ cốc, trái cây, rau đậu, dưới nước cũng như trên cạn, hiện thời nhiều vô số kể; người đời lại còn có phương pháp khoa học tinh vi chế biến được những món đồ chay ngon lành bổ dưỡng không kém đồ mặn, mà tại sao lại còn giết chóc những loài cũng có khí huyết, cũng có tình mẹ con, có tri thức, cảm giác như con người để ăn thịt? Tàn sát biết bao sinh mệnh cốt chỉ để ăn thịt? Tàn sát biết bao sinh mệnh cốt chỉ để ăn cho sướng miệng, nhưng sau khi bụng đã no, sự khoái khẩu đó cũng chẳng còn, mà nghiệp sát sinh thì phải đeo mang mãi mãi. Người đời ăn đồ mặn vừa mắc tiền, vừa bị nhiễm độc, phải trả giá mạng sống cũng chẳng rẻ nào; nên lấy chay thay mặn, lấy sống thay chết, một được một mất, sự sai đúng khác nhau muôn phần.

Ăn chay, đương nhiên giúp tâm ta được yên ổn vô cùng, ích lợi cho thân ta vô hạn. Những năm gần đây, việc ăn chay ở các nước coi có vẻ đã thịnh hành, tìm hiểu nguyên nhân thì thấy các nền khoa học đều tiến bộ, đã chứng minh rằng giữa việc ăn thịt với ăn rau, thì việc ăn chay có lợi hơn, người đời được cảnh giác

rất nhiều. Mạng sống mình ai mà chẳng quý, nên việc ăn chay ngày càng phổ biến, nhất là tại Hiệp Chúng Quốc, sự ăn chay hiện cũng rất thịnh hành. Các khóa giảng về việc ăn chay, tuy chưa được triệt để, song cũng đã trở thành hiện tượng, cải sửa được nhiều hủ tục tập quán. Để bảo vệ sinh mệnh, ta chủ trương nhất định không ăn thịt, phải bất bình vì ăn mặn là thiếu vệ sinh. Nếu cần bàn cãi có nên ăn thịt hay không ăn thịt thì phải lý luận thật đanh thép để chứng minh cho thấy là ăn thịt rất có hại, ăn chay rất có lợi, thì nền tảng giới sát mới được xây dựng, tiếng kêu gọi giới sát bi thiết sẽ đánh động lương tâm mọi người. Trình bày một cách khoa học cho người ta thấy về cái hại của sự ăn thịt, để giảng giải thêm về sự độc hại của việc ăn mặn, xin trình bày một cách vắn tắt như sau:

A/ Một hóa học gia người Pháp đã khám phá ra rằng trong thịt của các loài cầm thú đều có ít nhiều loại vi sinh vật độc hại, lúc cầm thú bị đau đớn, cùng tột, tiết ra độc tố rất nhiều, trong khoảng khắc lan tràn khắp cơ thể, nếu như ăn phải thứ thịt này, ắt hẳn bị tai hại lớn. Một tâm lý gia người Mỹ tuyên bố: “Lúc tâm lý con người biến đổi mạnh thì có các chất hóa học tương ứng tiết ra ngoài cơ thể, như khi giận dữ mồ hôi toát ra, còn lúc bi ai thì chất toát ra lại là khác; cũng giống khi ta mở miệng than gào thì luôn khí trong cơ thể toát ra, mỗi trường hợp biến đổi khác nhau. Lúc bình thường ta lấy một ống thủy tinh lạnh hà hơi vào, hơi đó ngưng đọng thành nước trong suốt, không có màu sắc, nhưng khi phần nộ và khi giận dữ thì lại khác hẳn, khi thổi ra trong năm phút đã ngưng đọng thành sương trong ống thủy tinh, lại còn có màu sắc và đóng cặn. Người ta dùng phương pháp đó thí nghiệm tình cảm của con người. Kết quả cho thấy khi người giận dữ thì chất tiết ra có màu chim diều hâu, khi rầu buồn chất màu tro, lúc hối hận chất màu đá”. Về sau hóa học gia đó lại thực hiện một cuộc thí nghiệm khác, bằng cách lấy chất nước của một kẻ đang

giận dữ chích vào một con vật, con này có phản ứng kịch liệt và nổi giận ngay; lại lấy chất nước đó của một kẻ chuyên đổ ky chích vào mình con heo, hay mình con chuột thì chỉ ít phút sau chúng lăn ra chết. Căn cứ theo kết quả của những cuộc thí nghiệm, thì sự giận dữ làm hao tổn tinh lực trong mình rất nhiều vì chất nước tiết ra rất phức tạp, rất độc địa. Cho trẻ con bú vú mẹ lúc người mẹ đang phẫn nộ thì thật quả là bất hạnh, bởi đứa nhỏ có thể sinh bệnh vì do độc tố tiết ra khi người mẹ đang trong tình trạng thần kinh bất ổn. Xem như vậy, thì sự oán hờn trong một bát canh thịt quả thật sâu như biển, miếng thịt gấp trên đĩa có độc tố của sự oán giận. Song người đời ngày ngày vẫn theo thói quen, không ngớt nuốt thịt cá vào đầy bụng. Ôi! Còn biết chữa cách nào đây, nguy hiểm thay! nguy hiểm thay!

B/ Hiện tại có một số y học gia dùng kính hiển vi tìm thấy trong thịt của các loài cầm thú đều có ít nhiều loại vi sinh vật độc hại; do đó kẻ ăn thịt thường bị nhiễm các loại vi trùng đó, nhẹ thì bệnh hoạn, nặng thì vong mạng. Trong thịt heo, thịt bò đều có nhiều vi trùng, có giới y học Mỹ Quốc mở cuộc thí nghiệm để điều tra, tuyên bố kết quả như sau: “Người ăn thịt phần đông bị mắc bệnh” nhất là bệnh phổi, thổ tả, thực khách thường hay bị nhất. Bên Anh Quốc, trước đây bệnh đau nhức khớp xương được cho là tại rượu, song hiện nay đã biết rõ là tại thịt. Chúng ta phải biết rằng ăn thịt sẽ đem vào cơ thể nhiều độc tố khiến máu lưu thông chậm chạp, não bộ sinh hoạt bất bình thường nên dễ sinh bệnh đau thần kinh. Ăn thịt sức đề kháng trong cơ thể bị tiết giảm, nên bị bệnh phù thũng; ăn thịt uống rượu quá nhiều dễ khiến thận nóng. Tóm lại, tôi chẳng muốn dài dòng luận đàm cùng quý vị về y học, mà chỉ muốn nêu một số bằng chứng cụ thể để quý vị rõ ăn thịt quả đúng là có hại nhiều hơn có lợi, điều đó hoàn toàn chính xác. Ngày hè nóng nực, đồ mặn dễ bị thiu thối, thịt đóng hộp lại càng dễ bị rỉ sét. Tất cả đều cho thấy ăn thịt rất



nguy hiểm. Đây chỉ nêu một số ví dụ thông thường, tôi chẳng cần phải nêu nhiều bằng chứng, song cũng đủ thấy rằng kẻ ăn thịt vô hình chung đã tự chuốc biết bao loại vi trùng thối tha tanh tưởi vào trong cơ thể của mình. Than ôi! thế mới biết kẻ bằng rừng vượt suối thường gặp nhiều cọp dữ, quả là đáng sợ! đáng sợ!

Tôi xin tiếp tục trình bày thêm về sự lợi ích của việc ăn chay. Mục đích của sự ăn uống là để dưỡng sinh, sở dĩ chúng ta phải dùng đồ ăn là cốt mong có tinh lực, mà tinh lực do ánh sáng mặt trời tạo ra, chỉ có loài thực vật sống trong khoảng trời đất là biết lợi dụng nhiệt độ của ánh sáng mặt trời mà hấp thụ nguồn tinh lực đó một cách trực tiếp, nên chỉ có hạt mầm cây cỏ là thừa hưởng được nhiều của kho trời chung vô tận đó mà thôi. Nếu đem phân tích chất bổ dưỡng trong thịt, ắt thấy thịt có chất gì thì rau cỏ ngũ cốc cũng có đầy đủ các chất đó, song có cái lớn hơn là dễ tiêu hóa.

Ví dụ nếu đem phân chất loại đậu nành thì chỉ thấy chất đạm bạch chiếm tỉ lệ tới bốn chục phần trăm, còn trong thịt chỉ có hai chục phần trăm mà thôi. Chất đạm bạch của thịt lại khó tiêu hóa là vì cơ tạng của động vật đã sử dụng mất một phần nên chất đạm bạch đã bị giảm thiểu. Bởi vậy đem đồ mặn sánh với đồ chay mới thấy chất đạm bạch trong đồ chay rõ ràng là phong phú hơn.

Thực vật sinh trưởng giữa trời đất, được gió sương mưa nắng cùng ánh sáng mặt trời tưới tắm nắng nuôi nên có rất đầy đủ chất dưỡng sinh cho người dùng, thì cơ sao ta lại để máu thịt dơ bẩn thối tha của loài động vật làm hại cơ thể mình. Nếu như so sánh giữa việc ăn mặn và ăn chay, chúng ta sẽ thấy rõ ràng có sự phân biệt là ăn chay được trường thọ, ăn mặn chóng chết; ăn chay thì dục lột, ăn mặn thì dục đậm; ăn chay thần khí trong, ăn mặn thần khí đục; ăn chay đầu óc mẫn tiệp, ăn mặn thần kinh trì độn; ăn chay sức lực dồi dào, ăn mặn sức khỏe yếu kém; ăn chay huyết

dịch trong, sức đề kháng mạnh mẽ, ăn thịt huyết dịch đục, dễ bệnh hoạn. Những hội thể dục quốc tế thi tranh tài, kẻ ăn chay phần đông thắng cuộc, đó là những chứng minh rõ ràng. Vậy thời muốn xây dựng sự nghiệp, bất luận cá nhân hay quần chúng, không phải có những kẻ khí huyết thô bạo mới nắm chắc thành công. Người xưa nói rất đúng: “kẻ ăn thịt thô bỉ” (thực nhục giả bỉ). Vậy muốn lập chí để trở thành một người đường đường chính chính, trước hết phải bỏ ăn thịt, tập ăn chay, không những ích lợi cho cơ thể mà còn cho cả tâm hồn nữa. Tóm lại, chắc chắn kẻ ăn chay thân tâm thường an lạc hơn người ăn mặn.

V. Đây là chương sau cùng. Tôi là một tín đồ Phật giáo nên chỉ luận bàn về điểm quan trọng của việc cấm sát sinh theo Phật pháp chủ trương. Giới sát, ăn chay vốn không phải chỉ có Phật giáo quan niệm mà những chủ thuyết coi trọng nhân đạo đều đề cập tới, và bao gồm cả lý thuyết lẫn thực hành. Những điều trình bày ở trên bàn theo lập trường chủ nghĩa nhân đạo, song Phật giáo cấm sát sinh còn có lý do quan trọng khác. Theo giới luật của Phật giáo thì ngũ giới, thập giới, hai trăm năm mươi giới tỳ-kheo, Bồ-Tát giới, đều lấy giới sát làm đầu, nếu muốn làm thiện thì phải bắt đầu từ đó. Người đời đều nghĩ rằng mình ăn thịt có ai hỏi tội đâu, cố sao lại sợ? Than ôi! thứ tâm địa đó chẳng thể bàn cãi nổi, bởi vì lòng họ vốn đã điên đảo, coi thường luật lệ, khinh rẻ sinh mệnh; còn chúng ta là người biết giới sát để bảo vệ mạng sống cũng chỉ vì có chút lương tâm, chớ có phải vì luật này luật nọ cấm đoán đâu? Giờ đây, nếu như không xét lại bản tâm, buông bỏ tất cả, tới lúc cơ duyên mất đi, muốn cải đầu hoán diện, thân xác tuy còn không làm sao thực hiện nổi? Đã có lục phủ ngũ tạng thử hỏi đã khai triển được gì? Thưa quý vị, chớ cậy có thân trăm năm, vì cái chết tới chỉ trong chớp mắt, thật là rợn mình! Ai ai cũng biết rằng kiếp này làm người, song đều quên kiếp trước mình từng là loài gì! kiếp sau mình là giống gì!

Phật có dạy: “Những chúng sanh bị ta giết kiếp này, phần lớn là người thân của ta kiếp trước”. Quả là lời thống thiết, đúng là chân lý xác thực. Phật còn dạy tiếp: “Người nào cũng có tâm thức rộng, một niệm thiện ác dấy lên một hạt giống, nếu như tâm hiếu sát dấy lên một niệm như thả hạt gieo vào ruộng, thành mầm luân-hồi”. Chúng sanh bị giết, niệm phần uất dấy động cũng là hạt giống gieo vào ruộng thức, thành mầm oán hận luân-hồi, đời nọ nối tiếp đời kia, vay trả trả vay không bao giờ dứt.

Đại Sư Liên Trì nói: “Nay ta buồn đau mà bày tỏ với thế nhân rằng, ta chẳng dám bắt các người ăn chay, chỉ khuyên các người giới sát thôi; vì hễ nhà nào giới sát được, Thần Thánh liền bảo hộ, tai họa tiêu trừ, sống lâu trăm tuổi, con cháu hiếu thảo thuận hòa, phước lộc vô biên không thể tả nổi. “Lời dạy về lễ phải ghi nhớ kỹ để rồi nghiêm chỉnh thực hành, thế nào gọi là nhân quả? Tôi xin trích dẫn hai đoạn dưới đây để trả lời và đồng thời cũng để thay thế cho phần kết của bài này.

“Tất cả các sự vật trên đời đều bị chi phối bởi luật nhân quả tuần hoàn, sự sống chết thọ yểu, phúc lộc họa hoạn, gặp gỡ, thịnh suy của người cùng sự hưng phế của một quốc gia đều không phải ngẫu nhiên xảy tới, từ không mà có. Người xưa có nói: “Tích thiện hưởng phước, tích ác chịu họa”, đó là lẽ nhân quả vậy. Lẽ nhân nào quả vậy nhân quả này với lẽ số mệnh là một, như một cộng một là hai, ba nhân ba là chín, đều có một số nhất định, nhân nào quả nấy. Nhân đã thành hình thì quả đương nhiên xuất hiện, quả nặng nhẹ bao nhiêu chắc chắn nhân cũng y như thế. Lẽ nhân quả đơn giản này người đời ai ai cũng hiểu, còn lẽ nhân quả phức tạp cũng khó trình bày. Một cái nhân gieo xuống nếu như giống tương ứng nhất định sẽ tạo một nhân khác cộng với cơ duyên trước đó tất nhiên sẽ lại tương ứng. Lẽ nhân quả này thực chẳng đơn giản mà là phức tạp vậy. Sự biến đổi phức tạp muôn phần ở cõi thế gian hoàn toàn tương ứng với sự biến đổi phức tạp

muôn ngàn trong nội tâm con người, bởi vậy mới có cảnh sáu ngã luân-hồi, muôn ngàn khác biệt bày ra, và bởi tâm niệm của con người không một phút giây lắng đọng là nhân, nên mới phát sinh thiện ác là quả. Sở dĩ có hiện tượng ân đền oán trả, dài ngắn trước sau, là do nghiệp nhân chuyển biến. Nghiệp nhân đã có cơ hội biến đổi theo thời khắc. Sự vật biến đổi muôn hình vạn trạng, nhân nhân quả quả, như chủ nợ đuổi theo con nợ, kẻ mạnh nắm lấy, thiện ác cuối cùng đều báo đáp, chỉ sớm hay muộn mà thôi. Giống như trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu, chắc chắn đúng y như vậy.

“Phật dùng mắt huệ nhìn thấy mười phương ba cõi, cho nên khi giảng về lẽ đạo nhân quả báo ứng, mỗi lời mỗi đúng; cái nhìn cái biết của Phật vượt hẳn thời gian và không gian, thấy được muôn kiếp, giống như chúng ta nhìn được sự việc đang xảy ra trước mắt hết sức rõ ràng vậy. Con mắt chúng ta là mắt thịt, chỉ nhìn thấy những gì thuộc về vật chất mà thôi, chẳng thể nhìn thấy nhân quả. Mắt thịt thấy vậy, chẳng cần bàn rõ ra sao, như bị tờ giấy ngăn che, không thấy được gì phía bên kia tờ giấy. Còn như nhân quả càng chẳng thể thấy rõ nổi. Vì chúng sanh sống bị luân-hồi, sống chết ràng buộc, thần thức biến dịch, ngũ uẩn bưng bít, giống như con ngựa bị bịt mắt, chỉ biết đời này, chẳng rõ tiền kiếp hậu kiếp ra sao, chúng ta phải biết là trí huệ thì thấu triệt được huyền vi của Trời Đất, và tri thức khác nhau, tu đạt được trí huệ thì thành đại giác. Còn với tri thức thông thường chỉ có thể suy nghĩ tính toán những việc trước mắt thuộc về đời, người thường cũng hiểu nổi, vì sờ thấy, nghĩ tới được. Những môn học hiện giờ trên thế giới, như khoa học triết học, chúng ta là đệ tử của Phật không phản đối mà còn khuyến khích.

Nếu dùng tri thức để phê bình đánh giá cùng phỉ báng thuyết nhà Phật thì không thể được. Chúng ta hiểu phương pháp khoa học chú trọng thực nghiệm, thái độ của nhà khoa học là thực tế,

chứng minh được rồi mới tin, song biết dùng phương pháp thực nghiệm nào? Hay là lại đem ngũ quan ra làm công cụ để thí nghiệm chẳng? Bất cứ dùng phương pháp nghiêm ngặt cùng khí cụ tinh xảo tới đâu đều không thể vượt quá phạm vi giới hạn của ngũ quan. Thử hỏi ngũ quan có chính xác không? Ví dụ như phân, người ta thấy thúì chẳng dám gần, thì con chó lại có thể ăn. Cái mà lưỡi có thể nếm thì không có tiêu chuẩn, cũng như dấu chân người đi đường, chó có thể đánh hơi mà người không phân biệt được. Xem như vậy thì mọi kết quả của khoa học đều do dùng ngũ quan làm công cụ tìm kiếm, nếu nói là khoa học vạn năng thì không tin nổi? Vũ trụ vốn lớn vô cùng, với vị trí của nhân loại dĩ nhiên là khó mà có thể hình dung nổi, vả lại sự hiểu biết của nhân loại thật là rất đổi giới hạn. Bởi vậy chỉ có trí tuệ mới có thể thấu triệt được đúng đắn rõ ràng những gì ở thế gian và ngoài thế gian. Trông cây vào tri thức thì chẳng thể đạt tới được. Có một số người không tin thuyết luân hồi của Phật, khư khư đòi hỏi có chứng nghiệm là phải nghĩ ngay tới việc dùng tai mắt để tìm hiểu, phải đem cái xa cái lớn ra làm chứng, phải đem những thuyết của các bậc hiền triết cổ kim ra làm bằng cớ. Đem những chứng nghiệm xưa nay để cho chúng ta thấy nếu như còn nghi hoặc, đem sự hiểu biết gian dối của chính mình ra làm chứng nghiệm để tin tưởng, đã chứng nghiệm mà còn nghi ngờ không tin, hiện tại có chứng không tin, không chứng cũng không tin. Pháp sư Ấn Quang nói: “Nhân quả báo ứng trong kinh chữ Nho rất nhiều, tiếc rằng các nhà nho không chiêm nghiệm nhiều về sống chết cho nên thấy cũng như chưa thấy, do đó người có thiện căn nhân duyên chẳng cần phải có chứng nghiệm mới chịu tin. Còn kẻ nghiệp chướng nặng, dù có chứng nghiệm họ cũng vẫn không tin. Tin hay không tin là việc của cá nhân họ, còn sự chứng nghiệm vẫn là sự chứng nghiệm, sự thực nhân quả tương ứng vẫn không vì những kẻ không tin mà không có. Phần đông người đời

vì những chuyện bất bình trước mắt mà về sau tránh không khỏi ác nghiệp quả báo, há chẳng đáng thương sao!”

**Tế Phạt :** Chúng sinh đọc xong bài “Hồ sinh thống ngôn”, tức tiếng kêu cứu sống đau thương do Lý Viên Tĩnh thuật, hẳn sẽ động lòng trắc ẩn, thương yêu đùm bọc các loài động vật có thân xác máu thịt như người. Sát sinh nhiều dĩ nhiên không tốt, khoa học kỹ thuật phát triển, y học tiến bộ, y viện dụng cụ phương pháp tối tân, hàng ngày dùng dao kéo mổ xẻ con bệnh không biết bao nhiêu mà kể. Còn phần bệnh nhân thì khi tới đó chỉ biết phó thác thân xác của mình. Từ cõi vô hình nhìn xuống thế gian, mới thấy ngày nay người ta bị mổ xẻ, cắt bao tử, ruột già, ruột non, lóc thịt cạo xương, cưa chân cưa tay, lục phủ ngũ tạng bầy nhầy. Nguyên nhân của những cảnh này là bởi kiếp trước sát sinh nhiều quá nên giờ đây phải diễn lại tấn tuồng thịt đổ máu rơi, nhất là đâm nghiền ma túy thân thể bị tàn phế, xương mục, tủy rỗng, khi y sĩ mạnh tay xuống dao, thì sợ té đái lòi phân. Những oan hồn đứng bên thấy chủ nợ máu thịt của mình bị mổ xẻ cắt thiến đau đớn như vậy, thì lại vỗ tay reo hò: “Sướng thay! sướng thay!”. Thế mới hay luật tàn sát sinh linh ở cõi thế gian thật là khắc nghiệt, miệng càng thích hưởng sung sướng bao nhiêu thì càng phải trả quả đau đớn trên bàn mổ bấy nhiêu.

**Bồ Tát :** Tế Phạt nói rất chí lý, ở vào thời đại dân chúng giàu có này, trừ những kẻ cơ thể suy nhược bệnh hoạn không kể, còn có biết bao người thân thể khoẻ mạnh mà cũng bệnh rề rề, trị hết thuốc này tới thuốc kia, bệnh nọ vừa dứt, bệnh khác lại tới, để rồi trước sau gì cũng phải lên bàn mổ chịu hình phạt đớn đau. Bởi kiếp trước sát sinh quá nặng, tham ăn tục, uống máu thịt quá nhiều nên kiếp này phải trả sạch nợ nần, đó cũng là sự xét xử công bình của trời xanh “làm thiện thì được phúc, làm ác thì phải gánh họa”. Hiện tại là thời kỳ phổ độ chúng sinh, nên trời đất đại

xá, có oan kêu oan, có nợ đòi nợ. Cho nên phải hứa cùng Táo Quân hoặc Tiên Phật ấn tống sách Luân Hồi Du Ký để giải trừ oan nghiệp, để những oan hồn sớm rời xa; nếu như không tiêu trừ được nghiệp chướng thì việc tu đạo kiếp này là sẽ gặp nhiều trở ngại. Trời cao phổ độ chúng sinh, ân phước ban khắp mọi loài cầm thú, vì sứ mệnh mở đường sống cho tất cả sinh linh, nên mới có cuốn sách vô cùng quý giá này. Mỗi khi trong gia đình hoặc họ hàng có người thân qua đời, phải mở rộng tâm từ bi ấn tống sách này, cùng giảng giải khai mở vô lượng cửa thiện cho họ, phải độ mình độ người, độ tổ tiên, độ linh hồn cầm thú, lợi người lợi mình, công đức vô lượng. Mong chúng sinh, trước hãy ngẫm nghĩ cho kỹ những điều ta nói, rồi sau phát đại nguyện “Độ chúng sinh mới mong thành Phật”, thì hẳn là nơi rừng Trúc Tử cõi Tây Phương Cực Lạc sẽ dành sẵn cho mình một đài sen Phật.

**Dương Sinh** : Tắm lòng từ bi của Bồ Tát Quan Âm Đại Sĩ khiến muôn loài chúng sinh cảm động sâu xa, đệ tử nguyện học tập đạo Bồ Tát cùng nỗ lực phổ hóa thật rộng rãi.

**Bồ Tát** : Lành thay! Lành thay! Đồng tử chim loan bên cạnh Kim Mẫu, tức là chim loan xanh trong rừng Trúc Tử hóa thân độ thế, trước tác sách quý, phát huy cơ bút cứu đời, thuyền Phật phổ độ, công quả lớn lao, siêu huyền bạt tổ, hãy gắng sức lên.

**Tế Phật** : Bữa nay tạm ngưng viết sách ở đây, xin cảm tạ những lời chỉ giáo vàng ngọc của Đại Sĩ. Dương Sinh chuẩn bị trở lại Thánh Đức Đường.

**Dương Sinh** : Lạy chào từ biệt Đức Quan Thế Âm Bồ Tát...

**Tế Phật** : Đã về tới Thánh Đức Đường, Dương Sinh xuống, hồn phách nhập thể xác.



Hồi hai mươi

**XEM MINH VƯƠNG XỬ PHẬT TRƯỚC CHUYỂN  
LUÂN ĐÀI**

**THẤY MỘT HỒN SI MÊ TỰ NGUYỆN ĐẦU THAI**

**Phật Sống Tế Công**

*Giáng ngày 13 tháng 1 năm Nhâm Tuất (1982)*

Thơ

*Quang âm dịch thệ khổ luân hồi  
Súc đạo thành hình bách niệm hồi  
Nghỉ tạ nhân thân tu Phật thể  
Âm dương lộ thượng mạc bồi hồi*

**Huyền quan cửu khiếu** thấy tiên thiên  
*Chính pháp nhãn tạng tại mục tiền  
Du ký, kham tham chỉ nguyệt lục  
Bảo thu hiệt hiệt lộ chân thuyền.*

Dịch

*Thời gian trôi chảy khổ luân hồi  
Cầm thú đầu thai khổ một đời  
Tu dưỡng thân phàm thành Phật thể  
Âm dương hai cõi hết luân hồi.*

**Huyền Quan cửa chánh** thấy Tiên Thiên  
**Chánh pháp nhãn tạng** ngay trước mặt  
*Du ký tốn nhiều ngày với tháng  
Giữ gìn sách quý đầy Lý chân.*

**Tế Phật** : Việc viết sách Luân Hồi Du Ký đã tới phần cuối. Mong rằng tiếng kêu thống thiết này của các loài cầm thú là tiếng kêu cuối cùng, hy vọng kiếp tới chúng đều được đầu thai lên làm người, không còn phải chịu cảnh khùng bố, hy sinh đau khổ. Xin dẫn chứng kinh “Pháp Cú Tỳ Dụ” thuật lại chuyện đau đớn của loài cầm thú.



Thuở trước có một vị tỳ khưu rất tinh anh, chuyên ngồi thiền định dưới gốc cây trong núi sâu. Các loài chim, rắn, hươu, nai rất kính trọng, nên hàng ngày chúng đi kiếm thực vật về cúng dường ngài.

Một buổi tối nọ chúng kéo tới ngồi bên cạnh tỳ khưu và cùng nhau thảo luận nỗi khổ não lớn nhất trên đời? Có một con quạ nhận xét rằng: "Theo tôi, nỗi khổ lớn nhất trên đời là sự đói khát, chỉ cần một ngày đói không có thức ăn, khát không có thức uống, tự nhiên mắt hoa, đôi cánh bủn rủn, ai gọi cũng chẳng thèm đáp, tâm thần lúc đó hoàn toàn bấn loạn. Tri giác bị mất thì dễ bị lọt vào lưới bẫy, dễ rồi bị thợ săn bắt đem về giết. Vì vậy mà tôi cho đói khát là sự khổ đau nhất trên đời.

Tiếp đến là chim Cưu phát biểu: "Quạ đen nói rất đúng, đói khát quả thống khổ phi thường, song tình trống mái khổ hơn đói khát. Cứ theo nòi giống chúng tôi, thì thường vì tình dục nhất thời quấy động mà làm hết kiểm soát được lý trí, phán đoán không còn minh mẫn, rồi dần dần bị đưa đẩy vào hoàn cảnh nguy hiểm, cuối cùng mạng sống quý báu cũng chẳng còn. Một khi tình dục nổi dậy, không còn cách nào chế ngự nổi, vì vậy tôi quan niệm sự đau đớn nhất trên đời là tình dục". Tối phiên mình phát biểu, rắn tuyên bố: "Theo loài rắn của tôi, thì sự khổ não nhất trên đời là do tâm sân hận, vì mỗi khi bọn tôi nổi giận thì cắn nhau tới chết, không phân biệt thân hay sơ. Cuối cùng cả hai đều mất mạng, chính vì tính tình chúng tôi quá sân si nên rằng có nọc độc, vì rằng có nọc độc nên loài người hễ gặp là giết ngay, không hề tha cho chúng tôi được sống. Đó chẳng phải là nỗi thống khổ nhất trên đời sao?". Cuối cùng hươu nói: "Nỗi thống khổ nhất của chúng tôi là sài lang hổ báo nhào tới vồ, nhai sống nuốt tươi, chúng tôi chỉ còn cách là tìm đường chạy trốn. Nhất là thợ săn, chúng tôi như cái đích của họng súng họ, hễ thấy bóng họ là chúng tôi bỏ chạy liền. Hươu mẹ dễ dàng trốn thoát được, còn

hương con thì thật là khó khăn. Bởi vậy, mỗi khi gặp nạn, mẹ con thường phải chịu cảnh chia ly âm dương đôi ngã. Đó thực sự là nỗi khổ đau nhất đời”.

Sau khi nghe bọn chúng thổ lộ hết tâm can, vị tỳ khưu mới bắt đầu từ tốn khai khẩu: “Bần tăng đã nghe xong những lời trình bày của các vị. Nguồn cội của các nỗi khổ đau, theo tôi nghĩ đều tại ta có xác thân, cái túi thịt này là chỗ dung chứa mọi nỗi khổ đau trên đời. Trần gian là biển khổ, song biển khổ không ở ngoài xác thân. Do đó, khi chán ghét đau khổ, hãy chán ghét thân xác mình trước, nếu như không còn xác thân thì khổ đau tự nhiên cũng tiêu tan hết, và mục đích tu hành của tôi cũng chỉ mong làm sao tiêu trừ được thân tâm, diệt trừ phiền não để chứng ngộ Niết Bàn, đạt cứu cánh giải thoát. Phải biết rằng nhờ có khổ đau mới luyện được tâm an”.

Sau khi nghe Tỳ Khưu thuyết giảng xong, tất cả súc vật đều cúi đầu chứng tỏ chúng đã được khai thông trí tuệ và giác ngộ, nhờ vậy mà tâm hồn chúng được an tịnh.

Bữa nay thầy hướng dẫn Dương Sinh xuống thăm địa ngục để xem Diêm Vương xử những tội hồn phải chuyển kiếp đầu thai làm cầm thú, để viết vào sách Luân Hồi Du Ký.

**Tế Phạt** : Đã tới ngã ba biên giới cõi âm và cõi dương, chúng ta hãy tạm dừng chân.

**Dương Sinh** : Thưa, đã lâu không trở lại đây, tại ngã rẽ này con thấy người lên Thiên Đàng thì ít, mà kẻ xuống địa ngục lại đông, không rõ tại sao?

**Tế Phạt** : Địa Ngục náo nhiệt vì người đời tánh hiếu kỳ thích tìm tòi chốn ồn ào. Họ không biết rằng nơi đó là chỗ giam giữ những tội hồn, họ hành động giống như ruồi nhặng thích bu đồ ngọt làm đôi cánh bị dính giấy keo của người giăng bẫy; bởi vậy mới được thành Phạt ngay tại đó.

**Dương Sinh** : Thưa, thành Phật ngay tại đó là nghĩa thế nào?

**Tế Phật** : Bởi khi đôi cánh bị dính giấy keo, ruồi biết cải tà quy chính, không còn tái phạm tội ác gieo rắc vi trùng truyền nhiễm nữa, cũng như đồ tể buông dao là thành Phật.

**Dương Sinh** : Ân sư ví dụ thật lạ!

**Tế Phật** : Luân Hồi Du Ký viết gần xong, nhiều loài vật có cảm tình với ta, vì mấy ai có thể nói lên được nỗi lòng của chúng cùng ban lời cứu khổ hóa độ chúng? Pháp Phật vô biên, mong sự phổ độ lan đến khắp các nẻo luân hồi, chỉ tiếc rằng người đời hay nói nơi cửa miệng, mà chẳng chịu thực hành tu sửa. Ta nay vâng mệnh Trời, trên mở cửa Thiên Đàng, dưới độ hồn địa ngục, giữa khuyến hóa người đời làm lành lánh dữ, giúp cầm thú thoát ly cảnh khổ bị con người tàn sát để chúng được sống tự nhiên an bình, sứ mệnh đó ta đã thực hiện. Nếu có kẻ nào không tin và phỉ báng, nếu lời nói đó phát ra từ cửa miệng đứa phàm phu tục tử thì ta bỏ qua, còn nếu như từ cửa chùa thì ta xin đáp: “Đáng thương, đáng thương”, bọn họ đã không chịu thuyết pháp dạy đạo để phổ độ quần sinh, lại còn tự tôn tự đại, làm dần dần xa lánh chúng sinh. Hào quang Phật chiếu rọi khắp nơi không đâu mà không tới, pháp Phật tám vạn bốn ngàn ngàn pháp môn, ta chọn pháp giảng bút đàn cơ, cảm ứng thiêng liêng thông suốt, dốc hết tâm lực cứu độ chúng sinh. Mong chúng sinh phát huy lương tri mạnh mẽ, bỏ sự tranh chấp về sắc tướng. Dương Sinh, thầy trò mình hãy tới thăm thập điện Diêm Vương.

Hai thầy trò nắm tay nhau, chỉ một sát na đã qua chín điện, tới điện thứ mười, được quan sát cảnh nguyên linh chuyển kiếp, đầu thai làm cầm thú nơi “Đài Chuyển Luân”. Thập Điện Chuyển Luân Vương vì đã biết hai thầy trò Tế Phật và Dương Sinh sẽ tới thăm, nên đã chuẩn bị trước nghi lễ đón tiếp.

**Dương Sinh** : Đệ tử xin lạy chào ra mắt đức Chuyển Luân

Vương.

**Chuyển Luân Vương** : Miễn lễ! Dương Sinh hãy đứng dậy! Hai vị đã trải qua biết bao gian lao khổ cực. Trước đây khi phụng chỉ trước tác sách Địa Ngục Du Ký đã từng tới thăm bản điện, phần lớn những điều bí mật của bản điện đã được tiết lộ cho người đời được rõ. Tôi xin hướng dẫn hai vị đi thăm cảnh chuyển kiếp đầu thai làm loài cầm thú, để thấu thập tài liệu quý hầu cảnh báo người đời thực tâm. Trước hết, tôi xin mời hai vị tới coi Đài Chuyển Luân...

**Dương Sinh** : Nơi Quán cháo lú của Mạnh Bà nằm bên trái Đài Chuyển Luân, hồn nào hồn nấy đang xếp hàng đi lên đài để được chuyển kiếp đầu thai.

**Chuyển Luân Vương** : Những người đó đã húp cháo lú nên thần trí mất tỉnh táo, họ phải lên Đài Chuyển Luân, chờ bánh xe quay, hồn mê man bất tỉnh và được chuyển kiếp. Những vong linh đó phải đầu thai làm súc vật.

**Dương Sinh** : Tướng mạo những hồn này hầu hết trông hung bạo, nét mặt không có một cái gì là hiền lành cả. Không rõ họ đã phải chịu hình phạt ở địa ngục chưa?

**Chuyển Luân Vương** : Các hồn đã phải chịu hình phạt ở địa ngục rồi, nên bữa nay mới được thả ra để đầu thai làm loài khác.

**Dương Sinh** : Thưa Minh Vương, họ phải được sống đời tự do mới đúng, vì các hồn đã chịu hình phạt ở địa ngục rồi, nên theo lý mà nói thì hiện giờ họ vô tội, cớ sao lại bắt họ phải đầu thai làm loài thú? Như vậy há chẳng bất nhân lắm sao?

**Chuyển Luân Vương** : Nhờ Trời có đức hiếu sinh, cho nên họ mới được đầu thai như vậy là luật rất công bằng. Các hồn này được làm người, song không chịu làm người tốt, thực quả là uổng phí. Kiếp tới bắt họ đầu thai làm cầm thú là mục đích giúp họ có cơ hội học hỏi thêm để biết rõ hậu quả của cuộc sống phi nhân,

trái đạo làm người, cho họ có kinh nghiệm, thì sự cảnh cáo mới có hiệu quả chắc chắn, kiếp tới giúp họ được tiến hóa cao hơn. Tục ngữ có nói: “Có mất tự do mới thấy tự do là quý”. Quả là lời giáo huấn này đúng vô cùng, Trời vốn hiếu sinh nên đã mở ra cho những kẻ súc sinh một con đường sống. Dù phải chuyển sinh cách nào đi nữa, khi đầu thai, dung nhan phải hoàn toàn đổi khác, chớ nghĩ là trời đất bất công! Giống như kẻ phạm tội đại ác ở thế gian, bị kết án khổ sai, sau khi ở tù ra trở lại nơi xưa chốn cũ hẳn là mọi việc đã đổi khác, có khi đến cả vợ con cũng tứ tán, chẳng còn biết tìm kiếm ở đâu; thì một tội hồn ở âm phủ sau khi chịu hình phạt bị chuyển kiếp đầu thai làm loài thú, hoàn cảnh cũng tựa như vậy.

**Dương Sinh** : Đường luân hồi xem ra hoàn toàn do mình lựa chọn, chẳng phải quỷ thần sắp xếp.

**Chuyển Luân Vương** : Đúng vậy, muốn làm người hay làm gà vịt trâu bò đều tại mình, quyền lực của con người rất lớn, bánh xe của Đài Chuyển Kiếp ở địa ngục chỉ cung cấp phương tiện giao thông, chuyên chở hồn tới một nơi hạp theo duyên nghiệp của họ. Phận sự của tôi là làm công việc mở đường khai lối cho họ mà thôi.

*(Minh Vương ngồi trên án, hai quân Ngưu Mã đứng bên cạnh, các phán quan văn võ lần lượt an tọa)*

**Dương Sinh** : Thưa, đệ tử chợt nghĩ đến một vấn đề, kính mong Minh Vương chỉ giáo cho.

**Chuyển Luân Vương** : Có vấn đề gì cứ nói.

**Dương Sinh** : Ở Địa ngục có quân Ngưu Mã là do biến hóa, còn thú vật trâu ngựa thì âm phủ đâu có để dùng làm âm binh đầu trâu mặt ngựa?

**Chuyển Luân Vương** : Ha ha! Câu hỏi của Dương Sinh thật là chí lý, kẻ ác nhân đã không chịu làm người tốt thì có khác chi

trâu ngựa chỉ để cho người ta đánh đập, khi xuống tới địa ngục thấy cảnh quỷ đầu trâu mặt ngựa hành hạ người, mới rõ là cách dùng trâu ngựa trị trâu ngựa thật quả là hay! Quân đầu trâu mặt ngựa ở địa ngục giữ chức giống như cai ngục ở thế gian. Thôi, đã tới giờ tôi xử án.

“Các tội hồn hãy lắng nghe, nhân có Thánh bút Dương Thiện Sinh tại Thánh Đức Đường ở Đài Trung phụng chỉ theo ân sư Phật Tế Công trước tác sách Luân Hồi Du Ký để khuyên đời, bữa nay đặc biệt tới đây sưu tầm các bản án, các hồn đều đã trải qua những hình phạt ở các điện khác rồi mới qua bản điện để đưa lên Đài Chuyển Luân đi đầu thai nơi nào? Bữa nay nhân có người trần đến, bản điện đặc biệt mở rộng cửa một lần, để các hồn được tùy ý lựa chọn chốn đầu thai. Vì các hồn đã húp cháo lú, nên mặt dù còn tỉnh song sẽ dần dần chìm vào hôn mê, quên hết dĩ vãng, bởi vậy phải lợi dụng lúc lý trí còn đang sáng suốt này mà lựa chọn ngay đi”.

Minh Vương tuyên bố xong, các hồn nhiệt liệt hoan nghinh, lớn tiếng cảm tạ Minh Vương ân đức lớn bằng trời bể, rồi tất cả tội hồn đều nghĩ: “Bữa nay kể như thấy được mặt trời, đã phải chịu nhiều hình phạt khổ đau, kiếp tới muốn được chuyển kiếp sinh vào các nhà giàu có để hưởng thụ vinh hoa phú quý một phen”.

**Chuyển Luân Vương** : Nhân dịp đại ân xá, mọi người được tự do lựa chọn chốn đầu thai, bản điện nhất định thi hành đúng như lời hứa. Hiện tại, hồn Giáp muốn bày tỏ ý kiến về việc chuyển kiếp đầu thai, hãy nói mau đi.

**Hồn Giáp** : Thưa, con đã chịu nhiều hình phạt khổ sở đau đớn ở địa ngục, vì kiếp trước chuyên sang đoạt lừa đảo, dâm dăng, lưu manh, kiếp tới mong được đầu thai làm con trai nhà giàu có để hàng ngày hát xướng, nhậu nhẹt, nhảy nhót cho sung

sống cuộc đời.

**Chuyển Luân Vương** : Thần trí của người còn rất tỉnh, không thẹn làm chủng tử phong lưu, bản điện cho phép người được đầu thai như ý muốn. Quan văn ghi chép vào sổ, quan võ cùng quân Ngưu Mã dẫn hồn lên đài và còn cho một bộ áo lông để hồn chuyển sinh làm chim bay trên núi.

**Dương Sinh** : Thưa, tại sao Minh Vương không thi hành theo như ý hồn là muốn đầu thai làm người?

**Chuyển Luân Vương** : Dương Sinh không rõ, nếu cho chuyển sinh làm người, hồn này sẽ gây hại cho xã hội, nên mới đặc biệt cho đầu thai vào một hoàn cảnh tốt đẹp đúng như ý tội hồn mong cầu: Được ở “nhà cao cửa rộng”, sống trên cây, mình mặc áo năm màu, bộ lông đẹp dễ rực rỡ; hàng ngày miệng hót líu lo, nhảy nhót múa may trên cành, lá xanh hoa đỏ lộng lẫy. Cả đàn bạn gái, chim muông ai được nấy, khát có nguồn nước trong, uống vào chẳng say, loại bạch thủy này khó kiếm nhất trên đời. Bản điện sắp bày cảnh sống như vậy, hẳn là rất thích hợp với hồn này.

**Dương Sinh** : Minh Vương sắp bày cực kỳ diệu, đệ tử tâm cũng như khẩu hết sức kính phục.

**Chuyển Luân Vương** : Tội hồn Ất hãy mau trình bày ý muốn được đầu thai đi!

**Hồn Ất** : Thưa, vì con đã phải chịu nhiều hình phạt ở địa ngục, kiếp tới xin được đầu thai lên làm người, để được sống những ngày nhàn hạ, toàn thân da dẻ hồng hào, ngủ có giường êm nệm ấm, ngày ba bữa cơm bưng nước rót dâng tận miệng, bạn hữu đầy nhà, vui chơi suốt ngày, tản bộ tiêu dao, chẳng phải làm việc, được sống suốt đời như vậy, rất lấy làm mãn nguyện.

**Chuyển Luân Vương** : Hay lắm! Hay lắm! Người kiếp trước phỉ báng người trì trai tu đạo, khuyên kẻ khác bỏ chay ăn mặn

mới có thể siêu độ được thú vật, đặt điều xuyên tạc là những kẻ ăn chay hành động thường thất bại, khiến người thân vừa mới ăn chay đã phá giới, lại còn thiêu hủy kinh Phật và sách quý răn đời. Người còn lưỡng gạt tiền bạc của kẻ khác rất nhiều, quan võ và quân Ngưu Mã hãy cho y một chiếc áo đen rồi dẫn lên Đài Chuyển Luân, để vào bánh xe chuyển kiếp thành heo.

**Dương Sinh** : Ngài truyền lệnh chuyển sinh hồn thành heo, như vậy là sao?

**Chuyển Luân Vương** : Địa vị đó rất tốt cho kẻ muốn được phong lưu, ngày ba bữa được người dâng đồ ăn tận miệng, đã không muốn làm việc thì hãy làm heo lười biếng thì thích hợp vô cùng. Thịt heo để cho người ăn, đó cũng là điều mà kiếp trước hồn thường khuyến khích người đời bỏ chay ăn mặn. Nhân quả báo ứng thật là kỳ diệu, chẳng thể nghĩ bàn.

**Dương Sinh** : Ngài quyết định quả như thần.

**Chuyển Luân Vương** : Hồn Bính hãy nói lên nguyện vọng chuyển kiếp đầu thai của mình mau!

**Hồn Bính** : Thưa vì con đã phải chịu những hình phạt quá nặng nề tại âm phủ, nên được thấy rõ các quân Ngưu Đầu, Mã Diện cùng âm binh uy phong lẫm liệt, trong lòng con thần phục lắm, nên con muốn được đầu thai làm người, trở thành kẻ chuyên môn bắt bớ những ai phạm pháp để có dịp ra oai.

**Chuyển Luân Vương** : Hay lắm! Kiếp trước người đã chuyên nghề trộm cướp lại còn giết người, giờ có lòng muốn trị an xã hội tức là đem công chuộc tội. Song ta chỉ muốn người vì dân trừ hại, chứ không phải để cho người kiêu hãnh. Nếu như không làm tròn trách nhiệm, sợ rằng sẽ bị mất chức và đói khổ. Quan võ và quân Ngưu Mã hãy đưa cho hồn bộ áo lông để đầu thai làm mèo.

**Dương Sinh** : Thưa, tại làm sao ngài lại cho hồn làm mèo?

**Chuyển Luân Vương** : Vì hồn thích bắt bớ, nên chuyển sinh



làm mèo rất thích hợp với nguyện vọng. Kẻ ăn cắp vặt, ác xấu, kêu là chuột, mỗi khi gặp mèo liền chạy trốn. Mèo thần khí mạnh, song nếu một ngày lưỡi biếng không đi săn bắt chuột sẽ bị đói ngay.

**Dương Sinh** : Ngài dạy rất đúng.

**Chuyển Luân Vương** : Hồn Đinh muốn chuyển kiếp như thế nào, hãy cho biết?

**Hồn Đinh** : Thưa, con muốn được đầu thai làm đàn bà, mặc quần áo đẹp, mang nữ trang đầy mình, có nhiều đàn ông bu quanh, hẳn là được sung sướng.

**Chuyển Luân Vương** : Sự lựa chọn của người không phải là không chính đáng.

**Hồn Đinh** : Vì kiếp trước con bị nam giới khinh bỉ quá nhiều, kiếp tới muốn trả thù.

**Chuyển Luân Vương** : Theo nguyện vọng chuyển kiếp của người, sợ rằng đời sẽ còn bị khổ hơn. Bản điện thương người kiếp trước lỡ lầm đoạ lạc vào chốn yêu hoa bị người chà đạp, đã mất thân còn mất cửa, bởi vậy không thể nhẫn tâm để người đoạ lạc chốn đó lần thứ hai.

**Tế Phạt** : Cơ Tam Tào phổ độ là mong cầm thú sớm có ngày hết tội được chuyển kiếp đầu thai lên làm người. Xin Minh Vương xử tiếp.

**Chuyển Luân Vương** : Thưa vâng, quan võ và quân Ngưu Mã hãy cấp cho tội hồn bộ quần áo hai màu vừa trắng vừa đen, loang lổ, để hồn đầu thai làm bò sữa Mỹ Châu, chuyên sản xuất sữa tươi nuôi trẻ thơ để giải trừ nghiệp chướng.

**Dương Sinh** : Thưa, có phải bò sữa cung cấp sữa cho người là có công đức lớn không?

**Chuyển Luân Vương** : Đúng vậy, nếu căn cứ theo ý nguyện

của hồn thì phải đầu thai làm chó cái nuôi con, song vì bản diện không muốn để hồn đọa lạc nên mới cho chuyển kiếp làm bò sữa.

**Dương Sinh** : Minh Vương tính tuy nghiêm khắc, song lại có lòng từ bi thực đáng kính phục.

**Chuyển Luân Vương** : Hồn Mậu hãy mau nói ý nguyện đầu thai của người xem.

**Hồn Mậu** : Thưa, con muốn được đầu thai làm người có nhà gạch, nhà bê tông cốt sắt, ngày có người dâng đồ ăn tận miệng, có thân thể cường tráng khoẻ mạnh, được xưng hùng xưng bá một cõi, ai ai cũng sợ uy, để giải trừ mối hận kiếp trước bị người ta giết.

**Chuyển Luân Vương** : Người còn dũng khí lại muốn xưng hùng xưng bá. Võ quan và quân Ngưu Mã hãy ban cho hồn một bộ quần áo có văn, rồi dẫn hồn tới Đài Chuyển Luân để đầu thai làm cạp.

**Dương Sinh** : Nhìn mặt hồn trông dữ dằn quá, nếu như cho đầu thai làm cạp há chẳng giúp thêm nanh vuốt sao?

**Chuyển Luân Vương** : Không phải vậy! Hồn này tuy hung dữ nhưng sẽ bị nhốt trong chuồng sắt nơi sở thú, để khách tham quan. Tính bạo ngược của hấn sẽ không còn chỗ dụng võ. Hồn này kiếp trước là tay cường hào ác bá, hút máu dân lành, vô lương bất nhân nghĩa, giết người chẳng gớm tay, cuối cùng bị kẻ khác hại, nên giờ đây muốn được báo thù. Hồn Kỷ hãy mau trình bày ý nguyện muốn được đầu thai của người.

**Hồn Kỷ** : Thưa, con đã chịu đủ mọi hình phạt khổ đau nơi địa ngục, hiện tại còn bị thương không chịu nổi. Kiếp trước con rất nghèo, không được hưởng phước, kiếp tới con chỉ muốn ăn chay học đạo tu hành, song còn ước vọng có một ngôi biệt thự tại núi xanh suối biếc để hưởng thú thanh nhàn. Được như vậy là con rất mãn nguyện.

**Chuyển Luân Vương** : Được, võ quan và quân Ngưu Mã ban cho hồn một áo da tro rồi hướng dẫn tới Đài Chuyển Luân để chuyển kiếp làm dê.

**Dương Sinh** : Thừa tại sao lại như vậy?

**Chuyển Luân Vương** : Hồn này kiếp trước thần tán phách lạc sống hoang đàng bữa bãi trong căn nhà nhỏ, bữa nọ gặp một thiếu nữ đa tình và còn trong trắng, y đã nảy tật gian dâm, đưa nàng vào đường sa ngã, vô cùng bất hạnh. Tội ác của y quá lớn, song may mắn là y đã biết cải tà quy chánh nên được chuyển kiếp làm dê, ăn cỏ non, ở nhà tranh giữa cảnh núi xanh nước biếc như là ngôi biệt thự huy hoàng. Từ nay y được tự do, ăn chay tu hành rất ư thoải mái.

**Dương Sinh** : Sự sắp xếp của Chuyển Luân Vương quả là thần kỳ.

**Tế Phạt** : Vì thời gian có hạn, việc quan sát tình hình chuyển kiếp đầu thai tới đây kể như đã hoàn thành được một phần. Dương Sinh, ta chuẩn bị trở về.

**Chuyển Luân Vương** : Võ quan và các tướng quân sửa soạn lễ tiễn hành.

**Dương Sinh** : Cảm tạ Minh Vương đã chỉ dạy cho những lý đạo siêu diệu, đệ tử giác ngộ được chân ý của câu: "Vạn pháp do tâm tạo". Xin bái từ Minh Vương...



Hồi hai mươi mốt

**THẬP ĐIỆN DIÊM VƯƠNG BÀN LỄ ĐẠO VỀ SỰ  
CHUYỂN KIẾP  
NƠI CỦA BỐN LOÀI CHÚNG SINH**

**Phật Sống Tế Công**

*Giáng ngày 15 tháng 1 năm Nhâm Tuất (1982)*

Thơ

*Dạ bút xa Thánh Đức Đường  
Huê đồ phỏng đạo quá sơn trang  
Vân du mỗi bữa từ bi nguyện  
Khổ hải hành châu độ thập chương.*

Dịch

*Xuống bút giáng cơ Thánh Đức Đường  
Dẫn trò hỏi đạo chốn núi rừng  
Cõi mây lướt gió từ bi nguyện  
Biển khổ chèo thuyền độ thập phương.*

**Tế Phật :** Hôm nay là ngày lễ Thiên Quan ban phước đầu năm, đồng thời cũng là tết Nguyên Tiêu rằm tháng giêng. Thiên Quan không những chỉ ban phước cho loài người, mà còn cho cả loài vật. Người lớn treo đèn kết hoa khắp chốn, trẻ con rước đèn khắp nơi, đêm tối sáng trưng, những linh hồn ẩn náo chốn tối tăm được dịp thấy lại ánh sáng hy vọng. Sách Luân Hồi Du Ký hoàn thành được là nhờ Trời Cao ban phước. Đêm nay nhân cơ hội này, ta thắp ngọn đèn Phật cùng mang theo chìa khóa vạn năng đạo thăm chốn đồng ruộng thôn quê.

**Dương Sinh :** Tết Nguyên Tiêu vân du mang theo đèn quả là thích hợp, còn chìa khóa vạn năng ân sư cầm trong tay thì đệ tử không hiểu để làm gì?

**Tế Phật :** Ha ha! Có đèn thì không khóa, ta đánh chẳng mở, đuổi chẳng đi, họ thì đánh chẳng mở, ra chẳng được.

**Dương Sinh** : Thưa, ban đêm ân sư mang chìa khóa lên mở nhà người, như vậy là quân tử không đường hoàng hay trộm đạo gian manh.

**Tế Phạt** : Ha ha! Người đời ở nhà có cửa đóng then cài, lại thêm khóa sắt. Như vậy có khác gì tự nhốt mình trong ngục. Nếu như không có chiếc chìa khóa vạn năng này thì làm sao mở được cửa chính của họ. Sở dĩ thầy mang theo đèn Phật và chìa khóa pháp chẳng phải là kẻ trộm mà là hành giả, là quân tử đường hoàng. Đêm nay ta sẽ mở cửa một số nhà đóng kín.

**Dương Sinh** : Thưa, ân sư quả là đại dũng.

**Tế Phạt** : Đêm rằm tháng giêng, thầy trò mình viết câu đối lên lồng đèn chơi. Đêm nay ta rọi đèn mở khóa tâm người đời giúp cho họ sáng ra. Đúng là “canh ba thắp đèn, canh năm gà gáy”. Đem đèn đi khắp xóm làng, mở cửa chuồng nhốt cầm thú, cứu mạng những sinh linh đang chờ giờ đem ra làm thịt. Vì tất cả chúng sinh đều có Phật tính, có khi đức tính của cầm thú chẳng kém người; đôi khi ta rất xúc động, vì thấy có người mở lượng từ bi tế độ. Trước đây có Trương Đạo Hiền, làm chức huyện tại Thanh Đài thuộc Loạn Phụng Sơn. Để khuyên giải văn sinh Trầm Trọng Nhân và võ sinh Trầm Trọng Nghĩa trong sự tranh chấp sản nghiệp, quan huyện đã làm bài văn dưới đây:

“Chim phụng khóc con, chim quạ mớm con, là nhân; nai thấy cỏ rủ cả bầy cùng ăn, kiến được mồi kêu bạn, là nghĩa. Ong có vua tôi, nhạn bay có hàng ngũ, là lễ. Chim trong tổ kêu mà biết có gió, ếch kêu ran mà biết có mưa, là trí. Én bay về theo thời tiết, gà gáy lúc trời gần sáng, là tín. Chim chóc, côn trùng còn biết ngũ thường là nhân nghĩa lễ trí tín, huống chi con người lại không biết được sao? Đường Ngu thoái vị, thiên hạ trị bình; Di Tề nhường nước chết đói ở Thử Dương. Các người tâm chưa hủ bại, còn giữ chí Việt Ngô. Từ xưa tới nay, bởi chỉ vì nghe lời vợ xúi

mà tình anh em cốt nhục chia lìa.

Trầm Trọng Nhân chẳng phải là bất nhân, Trầm Trọng Nghĩa chẳng phải là bất nghĩa. Anh thông kinh sử, sao chưa dạy em, em có tài thao lược, vì đâu nuôi chí hại anh? Bất nhân bất nghĩa thương tổn luật trời; không anh không em, dứt tuyệt nhân luân, khuyên các người đối xử với nhau sao cho trên thuận dưới hòa”.

Sau khi nghe xong, hai anh em Trọng Nhân, Trọng Nghĩa ôm chầm lấy nhau khóc ròng, nguyện đối xử với nhau trên kính dưới nhường. Quan huyện Trương Đạo Hiền bèn làm thêm bài thơ khác tặng hai anh em họ Trầm:

*Cha ông sản nghiệp chớ tranh giành  
Đồng bào huynh đệ nhất khí sinh  
Trẻ mới thấy đây, già đã đến  
Liệu em mấy thuở được gần anh.  
Chung sống anh em, nhẫn trước tiên  
Chỉ vì lợi lộc khởi tranh giành  
Sinh con nếu muốn thành người tốt  
Phải sống làm gương để chúng tin.*

Qua chứng nghiệm này, hẳn đã thấy được rằng người với cầm thú chẳng khác nhau là mấy. Trên đời có lắm gia đình ngay cả anh em ruột thịt, chỉ vì tranh giành tiền của, mà nỡ nhẫn tâm sát hại lẫn nhau, chẳng khác nào súc sinh quý đối uống máu không tanh. Loài người phải biết thương yêu và coi trọng loài vật, thì sự đối xử giữa người với người mới tốt đẹp hơn. Sở dĩ xã hội loài người còn chém giết nhau, là vì đối với loài vật chưa dứt khoát dẹp bỏ được thói ham sát hại chúng, để không còn cảnh loài thú hề thấy người là trốn tránh hoặc chết giặc vì quá sợ hãi.

Giờ ta họa bài thơ khuyên anh em đừng tranh giành của quan huyện để thức tâm người đời, vun bồi tình yêu thương, để khỏi thẹn là tình anh em còn thua cả loài vật.

*Luân hồi lục đạo chớ tương tranh*

*Cùng gốc muôn loài nhất khí sinh  
Ăn mặn tuổi già càng chóng đến  
Thịt xương loài khác cũng em anh.  
Đất rộng sống chung nhẩn trước tiên  
Chớ dùng miệng lưỡi khởi tranh giành  
Giết qua giết lại trong huynh đệ  
Chẳng tin kiếp tới cũng phải tin.*

Bài thơ đã ngâm xong, Dương Sinh chuẩn bị lên đường.

**Dương Sinh :** Vừa mới ra khỏi Thánh Đức Đường đã thấy chung quanh toàn cầm thú mà những chỗ đó đâu có trại nuôi súc vật, mà tại sao lại có?

**Tế Phật :** Con thấy được cảnh đó là nhờ thầy trò mình phụng chỉ trước tác sách Luân Hồi Du Ký, loài vật được ân phước lớn nên bọn chúng kéo đến vui mừng và hoan nghênh. Sách viết sắp xong, Thánh Đức Đường lại đang lo chuẩn bị cử hành đại hội, các sinh linh loài vật được tin này kéo nhau tới nghe ngóng để cầu mong Thánh Tiên ba cõi, Thần Phật mười phương cứu giúp. Cho nên trong suốt thời gian chư vị ba cõi về đây là để siêu độ sinh linh cầm thú, phải lo tụng kinh để giúp chúng sớm thoát khỏi vòng khổ ải, có như vậy mới ứng hợp với sứ mệnh ba cõi Tam Tào phổ độ.

**Dương Sinh :** Quả là chẳng thể bàn cãi. Đệ tử xin kính cẩn vâng lời, sẽ cùng chư vị tín hữu tụng kinh siêu độ, cùng cầu xin chư Thánh Tiên Phật đại xá cho các sinh linh cầm thú để chúng được bay về cõi cực lạc.

**Tế Phật :** Ý nghĩa kỳ đại hội này vô cùng trọng đại, không chỉ để cầu người an lạc mà còn giúp cho cầm thú siêu thăng. Sau khi sách này xuất bản chắc chắn loài vật sẽ dần dần được giúp đỡ che chở, cùng giảm bớt tội nghiệp, thoát ly khổ ải. Thôi thầy trò mình hãy đến thăm điện thứ mười...

Chuyển Luân Vương tại điện thứ mười đã ra đón tiếp.

**Dương Sinh** : Đệ tử Dương Sinh xin lạy chào ra mắt đức Chuyển Luân Vương.

**Chuyển Luân Vương** : Miễn lễ! Bữa trước vì thời giờ eo hẹp nên chưa trình bày được cặn kẽ thêm về tình hình chuyển kiếp súc sinh tại Điện Thứ Mười. Bữa nay có dịp may tái ngộ, quả nhân sẽ trình bày thực rõ ràng chi tiết hơn.

**Dương Sinh** : Cảm tạ Minh Vương đã ban ân phước lớn.

**Chuyển Luân Vương** : Xin mời nhị vị đi theo tôi.

**Dương Sinh** : Theo chân Minh Vương chớp mắt đã tới Đài Chuyển Kiếp, thấy trong sông Hà Sa có một cái bánh xe cực lớn đang xoay tròn...

**Chuyển Luân Vương** : Phía trước là Đài Chuyển Luân.

**Tế Phạt** : Bánh xe trong Tử Hà Sa quay không ngừng nghỉ, được làm người hay phải làm quỷ, thành Tiên hay thành Phạt đều bởi đó mà ra.

**Dương Sinh** : Thưa, thành Tiên thành Phạt cũng phải qua Đài Chuyển Luân nữa sao?

**Tế Phạt** : Mặc dầu không phải qua Đài Chuyển Luân, song cõi phàm trần cũng như một cái Đài Chuyển Luân vậy. Bánh xe trong sông chuyển động như một ống kính vạn hoa, tâm tính kẻ tu còn mê thì bánh xe làm sao có thể biến thành thuyền pháp để hành giả tiêu dao được; có chăng chỉ để cho các tội hồn chuyển sinh thành các loài cầm thú. Khi các vong linh tội lỗi bước vào bánh xe, tức thì đầu óc u mê tâm tối, rồi có trường hợp nặng hơn ói ra cả máu, hồn được chuyển kiếp đầu thai trong trạng thái mơ hồ mê mẩn.

**Chuyển Luân Vương** : Những hồn kia đang bị các âm sai thúc đẩy đi tiếp lên Đài Chuyển Luân.



**Dương Sinh** : Thưa, những tội hồn này sẽ đầu thai làm người hay súc vật, họ có được tự ý lựa chọn không?

**Chuyển Luân Vương** : Không được! Nghiệp đã quá nặng mà còn muốn trở lại trần gian hưởng phước thì đó chỉ là ảo tưởng. Tất cả các tội hồn sau khi chịu các hình phạt của chín điện xong, liền bị giải giao qua điện thứ mười, rồi căn cứ theo ác nghiệp trước, cùng ba kiếp nhân quả mà bị chuyển kiếp đầu thai làm loài cầm thú, chứ không được tự do lựa chọn.

**Dương Sinh** : À thì ra là như vậy, chẳng còn lấy làm lạ khi thấy các tội hồn khóc than mếu máo, vì kiếp tới phải chịu muôn phần khổ cực. Đệ tử còn có điều nghi ngờ, xin Minh Vương chỉ giáo cho. Thưa, đệ tử thường gặp một số vị rất có lòng tu hành lập đức, song không rõ tại sao thân xác lại bị lâm bệnh và gia đình lại gặp nhiều tai biến, trong khi đó, có những kẻ không tin Thần Thánh, gian manh xảo trá mà thân thể lại khỏe mạnh, gia đình lại bình an?

**Chuyển Luân Vương** : Ha ha! Người hiền lương thì lâm bệnh là vì kiếp trước nghiệp họ nặng quá, sau khi chịu hình phạt ở các điện, họ đã phát nguyện kiếp tới tu hành chăm chỉ để trở thành người tốt. Bị mắc nhiều bệnh tật và tai nạn là vì nghiệp lực kiếp trước đã gây ra. Chớ nên oán trời trách người mà phải ăn năn sám hối. Tạo công tích đức thì một khi nghiệp chướng đến, giải được nợ nần, thân thể sẽ được nhẹ nhàng. Còn kẻ gian ác mà được hưởng phúc là nhờ kiếp trước có tu thân tích đức, cho nên kiếp này được hưởng quả tốt của kiếp trước. Xong đến khi lộc hết, kiếp tới chắc chắn sẽ phải gánh quả xấu do ác báo của kiếp này, “Họa phước không có cửa, chỉ do người tự chuốc, thiện ác quả báo, như bóng theo hình”. Người đời chớ căn cứ vào một kiếp hiện tại mà kết luận rằng không có nhân quả báo ứng. Quả kiếp này đều do nhân kiếp trước tạo thành, cho nên nếu gặp cảnh

nghèo hèn bệnh hoạn cũng đừng trách oán trời, trách người, mà phải tu thân tích đức, cải thiện nhân quả. Kẻ kiếp này được hưởng phước lộc, lại càng phải tu thân tích đức nhiều hơn; còn không tới khi phước hết thì họa phải đến, đương nhiên phải đền tội.

**Dương Sinh** : Cảm tạ Minh Vương đã khai thị cho người đời phạm phu mất thịt. Làm sao biết được tổ tiên cùng thân bằng quyến thuộc được chuyển kiếp đầu thai nơi nào?

**Chuyển Luân Vương** : Muốn biết rõ kiếp sau của người đó thì phút lâm chung hãy quan sát sẽ thấy ngũ quan biến hóa, thân xác cứng đơ hay mềm mại, vẻ mặt có đoan chánh không, hẳn là sẽ rõ kẻ đó được tiêu dao miên cực lạc hay sẽ bị đọa địa ngục.

**I.** Nếu như phút lâm chung, ngũ quan đoan chánh, thân thể mềm mại, vẻ mặt tươi tắn như khi sống kể là đắc đạo, được siêu thăng miên cực lạc.

**II.** Nếu như phút lâm chung, thân xác cứng đơ, nét mặt và ngũ quan lộ vẻ kinh hoàng sợ sệt, hẳn là tính linh sẽ bị đọa địa ngục.

**III.** Nếu như phút lâm chung, thân xác cứng đơ, sắc diện và ngũ quan lộ vẻ kinh hoàng sợ hãi, sẽ ảnh hưởng làm biến tướng cơ thể, sẽ bị đầu thai làm loài cầm thú. Tai mất mũi miệng sẽ là tai mất mũi miệng thú, vì mất có nước mắt, tai có ghèn, mũi có nước mũi, miệng có nước miếng; bốn cửa đó vào phút lâm chung không đóng kín nổi hẳn là sẽ bị đầu thai làm cầm thú hoặc cá tôm sâu bọ.

1/ Mắt ham nhìn sắc đẹp quá độ, phúc lâm chung trông mắt mở lớn, tánh linh thoát ra từ mắt, kiếp tới đầu thai làm chim như hạc, yến, nhạn v.v... mắt ngó bốn phương, bay lượn khắp chốn.

2/ Tai thích nghe những lời điêu ngoa, phúc lâm chung vĩnh cao, tính linh thoát ra từ tai, đầu thai loài thú như trâu, bò, lừa, ngựa... hiểu được tiếng người để cho người sai bảo.

3/ Miệng là huyết chôn phẩm giá của kẻ khác, vì thích nói

xấu người, phút lâm chung miệng há hốc, tính linh thoát ra từ miệng, đầu thai làm tôm, cá, cua, cáy, miệng thường ăn những đồ dơ dáy bùn sinh, cuối cùng bị người bắt làm thịt.

4/ Mũi ngửi nhiều mùi hương lạ, thích tiền bạc tanh tươi, phút lâm chung hai lỗ mũi phình to, tính linh thoát ra từ mũi hôi thối. Phàm những loài côn trùng, sâu bọ, kiếp trước vì nghiệp chúng quá nặng, phút lâm chung hồn phách bị tiêu tán hết.

Người ta lúc chết hồn đều thoát ra từ bốn cửa mắt, tai, mũi, miệng là bởi phước ít họa nhiều. Bốn cửa phụ này giúp đỡ chủ nhân hồn, là ***cửa chính Huyền Quan*** để lo phận sự. Nếu như dùng sự nhìn ngó, nghe ngóng, nói năng, hít hà vào việc thiện lành là “tứ chánh” thì cả bốn là nghiêm chỉnh. Còn như dùng vào việc gian tà thì là “tứ tặc” tức bốn tên giặc làm hại bản tính. Lúc sống đã quen chạy theo đường tà, đua nhập bàng môn tả đạo, lúc chết đương nhiên hồn thoát ra từ bốn cửa phụ này, phải đọa lạc đầu thai làm các loài trâu bò, lừa ngựa, gà vịt, chim muông, cá tôm, côn trùng, sâu bọ v.v... Cho nên Đức Khổng-Tử chủ trương “thiếu lễ không nhìn, thiếu lễ không nghe, thiếu lễ không nói, thiếu lễ không động”, là cốt để khuyên giới người đời.

Căn cứ vào bốn tướng của Phật giáo mà nói thì:

- Mắt, chủ về bố thí, nếu như có thể yên lặng quan sát chúng sinh, coi chúng sinh như con, không lựa chọn thân sơ, bình đẳng tế độ, xử sự công bằng, không phân biệt ta và người, không coi rẻ kẻ khác, đó không phải là tướng người thường.

- Tai, chủ tĩnh lặng, nếu như biết thân này là ảo, coi thế sự vô thường, hành xử theo giáo pháp của đạo lớn, thấy việc nghĩa hăng hái làm, không tiếc mạng sống để hoàn thành đại ngã tức cái ta lớn, vì người vì nước hy sinh tiểu ngã tức cái ta bé nhỏ; được vậy gọi là “Vô ngã tướng” tức cái tướng cá nhân không còn.

- Mũi, chủ về nghe ngóng, hành động không thức thần; chỉ

nướng theo phương tiện nguyện lực hành trì không bị trầm luân khổ hải, không vọng tưởng, sống lâu trăm tuổi.

- Miệng, chủ về ban bố, nếu như diệt trừ được hết phàm tâm tục tánh, không còn tham luyến buộc ràng, giải thoát khỏi ách luân hồi.

Tóm lại, bốn cửa không đóng, bốn tướng không tịnh, ắt tạo nghiệp vô biên, không giữ gìn không thành đạo, phút lâm chung ắt sẽ đầu thai làm loài cầm thú sâu bọ, khó phục hồi thân người. Mong người đời mau lo tu đạo, đi cửa chánh huyền môn, hành động theo lương tâm, ắt sẽ “Lúc sống không làm chuyện bất nhân, nửa đêm chẳng sợ ma quỷ gõ cửa”. (*Bình sinh bất tổ khuy tâm sự, bán dạ bất phạ quỷ sao môn*).

***Phật ở Linh Sơn há kiếm xa?***

***Linh Sơn ở đáy tim ta***

***Linh Sơn, tháp báu người người có***

***Mau hướng Linh Sơn tháp hạ tu.***

Mong người đời sớm giác ngộ.

**Dương Sinh :** Chỉ cần nghe đức Chuyển Luân Vương chỉ giáo một lần, còn hơn mười năm đọc sách. Sự trình bày về các kiếp luân hồi vừa rồi cho thấy phút lâm chung cứ quan sát ngũ quan là biết rõ.

**Chuyển Luân Vương :** Ha ha! Chỉ cần “tứ quan” không cần tới “ngũ quan”. “Tứ quan bất chánh thì ngũ quan làm sao đoan chánh nổi”. Quan sát sắc diện lúc lâm chung là có thể đoán được linh hồn đó sẽ bị đầu thai làm kiếp gì rồi. Vì nhân quả có tới ba kiếp, cho nên thiện ác, công tội, được phân xử rõ ràng. Số phận mỗi người đều do có nguyên nhân, kết quả cực kỳ chính xác. Bởi vậy qua sắc diện phút lâm chung, mới biết rõ được là nẻo luân hồi của kẻ đó sẽ tốt xấu, phước họa ra sao. Sự luân hồi của con người đều ghi dấu nơi bản thể, mắt Phật nhìn thấy rõ hết. Mong

người đời đi nẻo chánh đường ngay, trách lối quanh co, kiếp tới mới mong được thuận buồm xuôi gió.

**Dương Sinh :** Thưa, đệ tử thấy sách báo có đăng hình những quái thai trên thế giới, như hai trẻ sơ sinh thân dính liền nhau, hoặc mình người mà đầu heo v.v... có phải cũng do nghiệp quả chuyển kiếp đầu thai không?

**Chuyển Luân Vương :** Nói về quái thai, theo y học thì lúc có thai, người mẹ đã lạm dụng thuốc men, khiến cho bào thai phát triển lệch lạc. Còn nói theo nhân quả thì do người mẹ có ác nghiệp, phải mang thai có ngũ quan bất chính, tứ chi bất toàn; hoặc mang bào thai có hình thú vật. Tất cả đều do nguyên linh đầu thai chưa được thoát hóa. Còn các bào thai dính liền hai là do nhân duyên kiếp trước, như trai gái yêu nhau, các tay anh chị kết bè lập đảng hành động bất chính, tạo thành nghiệp quả thân thể dính liền, suốt đời chẳng lìa nhau, nếu để nguyên thì cử động rất bất tiện, còn giải phẫu tách rời ra thì cũng bị máu chảy thịt rơi, thật đau đớn. Có làm người đàn ông mới mong sinh con được lành lặn. Khi người mẹ thụ thai cần phải hết sức lưu tâm, không được lạm dụng các thứ thuốc men để tránh các hậu quả tai hại cho bào thai.

**Tế Phạt :** Đến đây coi như kết thúc, sách Luân Hồi Du Ký chấm dứt ở đây. Xin cảm tạ Chuyển Luân Vương đã tận tình chỉ giáo. Kể từ lúc viết sách đến ngày mồng 8 tháng 2 này là đúng một năm tròn, các đệ tử Thánh Đức Đường phải chuẩn bị năm mâm trái cây, đức Dao Trì sẽ khai mạc Thánh hội, chúc mừng sách hoàn thành. Ta cùng trò ngoan Dương Sinh sẽ được tham gia. Dao Trì Kim Mẫu sẽ khai yến tiệc ban phép nhiệm mầu; ai có phước sẽ được hưởng.



Hồi hai mươi hai

# LUÂN HỒI DU KÝ VIẾT XONG THÀNH SÁCH QUÝ DAO TRÌ LÃO MẪU BÀY TIỆC CHÚC THÀNH CÔNG

**Phật Sống Tế Công**

*Giáng ngày 8 tháng 2 năm Nhâm Tuất (1982)*

Thơ

*Súc đạo xuất đầu hướng Phật tu  
Luân hồi lộ thượng đoạn nguyên lưu  
Tòng kim tỉnh ngộ quy gia khứ  
Khổ hải vô ba bất tái du.*

*Vạn giáo quy tông Thánh Đức Đường  
Kỳ thư tạo tị hóa mê phương  
Nguy nga đạo nghiệp hồng đồ triển  
Phổ tế quần sinh bổ khang trang*

Dịch

*Cầm thú quay đầu hướng Phật tu  
Luân hồi nẻo cũ được xa lìa  
Từ nay tỉnh ngộ về nhà mới  
Biển khổ sóng êm hết có lo.  
Vạn giáo quy tông Thánh Đức Đường  
Hoàn thành sách quý cứu muôn phương  
Hoằng dương đạo lớn thêm cao cả  
Hướng dẫn chúng sinh tiến chẳng ngừng.*

**Tế Phật :** Ha, ha! Hôm nay là ngày vui mừng vì sách Luân Hồi Du Ký hoàn tất. Đã lâu trời không mưa, giờ đây đột nhiên mưa lớn, chớp mắt ao khô đầy tràn nước, cá vùng vẫy bơi lội tung tăng. Loài vật tại thế gian, trừ một số ít được người che chở hưởngặng lòng nhân đạo, còn phần lớn vô phước, số mệnh bị đầy đọa khổ đau muôn phần. Cả đời chúng chẳng hề được tắm rửa, chỉ lúc bị đem làm thịt mới xối nước sôi nhỏ lông cho dễ, lúc đó quả là bất hạnh cho chúng. Bữa nay Thánh Đức Đường viết

sách đã xong, ta đặc biệt hóa phép cho mưa pháp cam lộ tuôn tràn, tắm mát muôn loài sinh vật, giúp tánh linh chúng thanh tịnh hầu sống được lâu. Được tắm nước cam lộ, loài vật rất lấy làm sung sướng, nhất là gà vịt, không những không phản đối, mà còn tỏ ra vô cùng thích thú, vì đã từ lâu chúng chỉ được uống nước vũng sinh hôi thối, giờ đây cổ nghểnh cao, mỏ há lớn để uống được nhiều nước mưa trời. Trâu vầy mình để trút sạch bùn đất. Hổ báo, sư tử và voi cũng nhân dịp này tắm rửa sạch sẽ.

**Dương Sinh :** Thưa, bữa nay con cảm thấy lòng dạ hân hoan, vì sứ mệnh mới của trời giao phó lại hoàn thành, chắc ân sư cũng nhẹ nhàng thoải mái!

**Tế Phạt :** Thuyền pháp mới không chút bụi hồng, nghĩ đến ta muôn phần thích thú tuy có chút sóng gió, song cũng chỉ vừa đủ làm con thuyền bênh bồng giúp mình khoan khoái thêm. Nhìn ngũ quả bày trên bàn thờ trong chánh điện Thánh Đức Đường, ta thèm muốn ăn, song nghĩ đó là lộc để ban cho những tín hữu đạo quả tròn đầy, còn ta có phước đức đâu mà hưởng. Ta chỉ xin trình bày về ý nghĩa của mâm trái cây tươi cùng các tín hữu mà thôi.

1/ Thảo môi: Trái thảo môi đỏ thắm thật đáng yêu, dầu có nắn hình đức Phật, ăn chua chua ngọt ngọt, tượng trưng cho kẻ tu hành, vừa khổ vừa vui, có bị mưa đập gió vùi, lửa đỏ nấu nung mới có thể trở thành quả Phật.

2/ Liên vụ: Trái liên vụ phấn đỏ đáng yêu, hình giống trái chuông treo giữa trời sương gió. Thả xuống đất giống tựa bông sen nên có tên gọi là liên vụ. Ăn vị ngọt mát, đó là trái mở lòng người tu hành đạo, ăn trái này mới có thể ngồi tòa sen bay giữa trời mây.

3/ Táo tử: Trái táo hình tròn giống như quả trám là tranh thủ đạo quả được. Tu hành cũng như chơi banh, phải xướ tay bể đầu máu chảy mới thắng nổi. Nếu phải tranh thắng cùng ma đạo,

chánh đạo chẳng thể nhường, vì trên trận địa đạo đức, nếu như trái banh đạo bị ma quỷ sút vô gôn, thì kẻ tu hành kẻ như là bại tướng tại trận tiền rồi vậy.

4/ Bồ đào: Trái nho nhập cảng từ Hoa Kỳ, người tu dùng thứ trái cây ngoại quốc này rất tốt. Bồ đào tượng trưng cho ngọc Phật, ai thấy cũng ưa thích. Chùm bồ đào ngọc Phật vừa niệm vừa ăn quả là thiết thực, nếu chúng sinh không rời xa Phật, ắt hẳn bồ đào cầm chắc trong tay, còn bỏ Phật không được ăn trái bồ đào, miệng sẽ đắng ngắt, để rồi than thở: “Tây Phương xa quá đi chẳng tới, đào tiên ở mãi trên trời ăn chẳng được”. Cõi Tây Phương mười vạn tám ngàn dặm xa, bồ đào Mỹ quốc chẳng thể với tới.

5/ Thích Ca : Đó là mâm trái cây quý báu và sang trọng nhất được đặt ở giữa bàn, chúng sinh một đời khổ cực vất vả tận tụy nỗ lực khiến đầu óc hôn mê, héo hắt, cuối cùng vong mạng. Song còn đức Thích Ca đầu to lại mọc thêm đầu nhỏ, cũng như một người hóa thành vô số người, một đầu trở thành vô lượng đầu, đầu đầu là đạo, nên cơ thể thành tựu quả vị Phật một cách huy hoàng. Đó là thứ trái cây cao quý nhất, kẻ có duyên mới có được. Điều đó nói lên ý nghĩa: Khi lễ Tiên Phật chỉ nên dâng trái cây tươi, và sau khi cúng xong, kẻ ăn lộc đó mới không phạm giới. Sau khi chúng sinh xem xong sách Luân Hồi Du Ký, chắc chắn trên các bàn thờ sẽ chẳng còn thấy bày đồ mặn như trước nữa (Thịt gà, thịt vịt được quảng vội xuống gầm bàn. Ha ha!).

**Dương Sinh :** Thưa, rất chí lý, con đã từng được đọc một bài thơ trong sách đạo với tựa đề “Khuyến chay”, ý nghĩa rất sâu xa, xin ghi dưới đây để tặng người đời:

*Cầu xin Tiên Phật giáng ơn lành  
Trái ngọt hoa tươi lễ cúng dường  
Chớ cúng tam sinh phạm giới sát  
Phúc lành chẳng hưởng, hưởng tai ương.*



*Luân hồi cầm thú quân bất tín  
Bạn bè thân thuộc dọa trâu dê  
Giết vịt giết con mà chẳng biết  
Giết heo giết mẹ cũng chẳng hay  
Quan Âm chay tịnh, đâu thêm rượu  
Phật Tổ thật thà thịt chẳng ưa  
Thần Thánh vốn giàu lòng bác ái  
Đâu có cần ăn uống no lòng.  
Chỉ có đạo tà còn tham khẩu  
Chưa thấy chính Thần phá kỷ cương  
Khuyến cáo tam sinh dâng cúng tế  
Nếu cần khẩn khứa thấp tam hương.  
Bạc tiền bố thí người nghèo khổ  
Con cháu nối đời được an Khang  
Bỏ mặn theo chay lành chẳng hại  
Suốt năm bốn mùa sống bình an.*

**Tế Phật :** Bài thơ khuyên ăn chay này hay lắm. Sự chỉ dạy về cách thờ Thần cúng Phật và cúng chay đầy ý nghĩa sâu xa, mong người đời có thể ngộ được lời khuyên chân thành này. Hãy y phục chỉnh tề, bữa nay Dao Trì cử hành Thánh Hội, Kim Mẫu muốn được thấy lại thầy trò mình, lên đài sen đi con! Bữa nay giao con phận sự chỉ huy, tự tay lèo lái đài sen này.

**Dương Sinh :** Thưa, con không dám đâu. Tòa sen bữa nay to lớn gấp bội mọi lần và hào quang lấp lánh tỏa chiếu sáng ngời trong suốt như pha lê. Trò ngu không có can đảm lãnh trách nhiệm điều khiển.

**Tế Phật :** Tòa sen này đã chở thầy trò mình đi thăm khắp ba cõi, viết xong ba cuốn sách quý. Đối với trời, đất, người, và cầm thú, chúng mình đã tạo lập được mảnh vườn đẹp đẽ, nhờ vậy mà tòa sen mỗi ngày được to lớn và sáng đẹp hơn. Vô số chúng sinh được đọc xong ba cuốn sách quý, lĩnh ngộ được nhân sinh, chân

tu đại đạo, đạo lực phi thường, cũng được đáp tòa sen này. bởi vậy, con chớ có lo sợ tâm niệm bất động, nghĩ tới cõi Vô Cực Dao Trì Kim Mẫu là tòa sen tức khắc bay vút tới nơi.

**Tế Phật** : Đường nhiên! Lúc mê thì có thầy có trò, khi ngộ thì phải tự độ. Giờ phút này con phải tự ngộ tự độ.

**Dương Sinh** : Ân sư đã dạy, con xin niệm chân ngôn: “Đài sen, đài sen, ta và ân sư muốn tới Dao Trì tham dự Thánh Hội, xin khởi hành cho.

*(Quả là kỳ diệu, niệm chú xong, đài sen như phi thuyền, cất cánh bay vút lên trời, vượt qua bao tầng mây, hướng nẻo Dao Trì Cung phóng tới. Tốc độ quá mau, mắt không mở nổi).*

**Tế Phật** : Con có thể nhắm mắt, để tĩnh thần dưỡng khí, chỉ một sát-na là tới Dao Trì Cung.

**Dương Sinh** : Thưa, xin tuân lệnh, con xin nhắm mắt...

**Tế Phật** : Hào quang phía trước chói lòa, chắc đây là cõi Trời. Con mau tới lạy ra mắt đức Kim Mẫu.

**Dương Sinh** : Dao Trì Cung bày tiệc linh đình khách khứa tấp nập lạ thường.

**Thuần Dương Đại Đế** : Hoan nghênh Tế Phật cùng Thánh bút Dương Sinh đã tới dự. Tôi đảm nhận chức trưởng ban nghi lễ Thánh Hội hôm nay, xin mời hai vị theo tôi.

**Dương Sinh** : Xin cảm tạ.

**Thuần Dương Đại Đế** : Đây là hàng ghế danh dự, mời Tế Phật cùng Dương Sinh ngồi.

**Dương Sinh** : Xin cảm tạ.

*(Dương Sinh thấy một chiếc bàn tròn cực lớn phủ vải đỏ, trên bày nhiều thứ trái cây tươi cùng rượu quỳnh tương. Đức Quan Thế Âm cũng vừa an tọa)...* Đệ tử xin chào ra mắt Bồ Tát.

**Quan Thế Âm** : Miễn lễ! Bữa nay hai vị là thượng khách,

mời ngồi.

**Dương Sinh :** Xin cảm tạ Bồ Tát đã ban ân.

**Thuần Dương Đại Đế :** Bữa nay là ngày mừng sách Luân Hồi Du Ký viết xong, Dao Trì Kim Mẫu đặc biệt mở Thánh Hội, bày một trăm lễ tám bàn tiệc, mời đại biểu Thánh Tiên Phật khắp ba cõi. Có cả Ngọc Đế thân hành tới dự.

**Tế Phật :** Dương Sinh mau lạy chào ra mắt đức Kim Mẫu cùng đức Ngọc Đế.

**Kim Mẫu :** Miễn lễ, mau bình thân.

**Dương Sinh :** Cảm tạ đức Kim Mẫu đã ban ơn.

*(Ngồi trên ghế nhìn phong cảnh Dao Trì Cung, bên ngoài chẳng khác nào cảnh Bồng Lai. Thần Thánh Tiên Phật khắp nơi tấp nập đổ về dự Thánh Hội. Trên đầu vị nào vị nấy đều hào quang sáng ngời, làm cảnh hội trường thêm vô cùng rực rỡ).*

**Thuần Dương Đại Đế :** Để chúc mừng Thánh Đức Đường Đài Trung đã phụng chỉ trước tác xong sách Luân Hồi Du Ký, Dao Trì khai mạc Thánh Hội. Mời chư vị đứng lên lạy ba lạy để kính chào đức Kim Mẫu cùng đức Ngọc Đế. Tiên Cô Ma Nương hướng dẫn các tiên nữ Dao Trì Cung tấu tiên nhạc, cùng biểu diễn vũ khúc Nghê Thường. Mời chư vị an tọa để khai tiệc.

**Kim Mẫu :** Dương Sinh chớ làm khách, bữa nay cử hành Thánh Hội là hoàn toàn vì con. Chư Tiên Thánh Phật ba cõi, vốn là khách ngoài chốn dương gian, hưởng tiêu dao cõi trời. Thánh Hội này đối với chư vị đó không quan trọng, chỉ cốt giúp riêng con mở rộng tầm mắt, thấy được cảnh Tiên an lạc siêu diệu này, để thuật lại cho người đời được biết, hướng dẫn họ hướng về cõi Trời, do đó Dao Trì Cung mới mở Thánh Hội này. Các vị giáo chủ các tôn giáo đều tích cực hỗ trợ Mẫu; Dương Sinh và Tế Phật cả hai đều gian nan khổ cực vô cùng.

**Tế Phật :** Thưa, đó là nhiệm vụ trời giao phó.

**Dương Sinh :** Con có phước được Mẫu thương, ban cho trách nhiệm theo ân sư đạo cõi nhân gian, phỏng vấn các loài cầm thú, để viết sách quý khuyên đời, lộc trời vô lượng, ơn thầy cao sâu, biết làm sao đền đáp nổi?

**Kim Mẫu :** Dương Sinh chớ lo báo đền ơn phước, chỉ cần gắng gỏi nhiều hơn để đi hết đường đạo chông gai dài muôn ngàn dặm. Ngày sau đạo quả ắt sẽ tròn đầy. Hãy nhận trái tiên quý báu này của Mẫu ban.

**Tế Phạt :** Dương Sinh, con đừng làm khách, đó là lộc Mẫu ban.

**Dương Sinh :** Cảm tạ đức Kim Mẫu, trái tiên này, vừa đào vừa lê, ăn ngon vô cùng, hương vị ngọt ngào vô kể. Trên bàn còn bày năm mâm trái cây nữa, nhưng sao lại giống hết ngũ quả do Thánh Đức Đường dâng cúng?

**Kim Mẫu :** Lành thay! Dương Sinh có điều chưa tỏ, năm mâm trái cây này là lễ vật của Thánh Đức Đường cúng dường, Dao Trì mở đại tiệc, Thánh Đức Đường cũng khai tiểu yến, trời và người phút này hợp nhất, con để ý quan sát hẳn sẽ thấy hình ảnh của Thánh Đức Đường hiển hiện phía trước Cung Dao Trì. Giờ đây nơi miệng của các đệ tử nhiều công quả của Thánh Đức Đường được đầy ắp nước cam lộ. Mẫu hướng dẫn toàn thể nguyên linh các đệ tử của Thánh Đức Đường có nhiều công quả lên đây dự Thánh Hội, song điển nguyên linh của họ thuộc tầng giới khác không giống ở đây.

**Dương Sinh :** Thật ngoài sức tưởng tượng, các tín hữu phát tâm công của Thánh Đức Đường cũng tới đây dự tiệc.

**Kim Mẫu :** Con hãy uống cạn chén rượu quỳnh tương này.

**Dương Sinh :** Cảm tạ đức Kim Mẫu, uống xong rượu quỳnh tương, con có cảm giác toàn thân mát mẻ, lâng lâng bay bổng. Kính hỏi đức Kim Mẫu, trên hàng ghế danh dự ngoài các vị giáo

chủ thuộc các tôn giáo, Tam Quan Đại Đế, Quan Thế Âm, Tiên Đồng cung Dao Trì ra, còn có sáu vị trưởng lão khác, đức hạnh cao đầy, không rõ chư vị đó là ai.

**Kim Mẫu** : Nhân gian luân hồi gặp mặt mà quên, sau khi Dương Sinh viết xong hai bộ sách Du Ký Thiên Đàng và Địa-Ngục, khuyến hóa được vô lượng chúng sinh, tạo được công đức vô lượng. Ngay khi con dâng nộp sách Thiên Đàng Du Ký, Mẫu đã ban ân để cho cứu huyền thất tổ của con được siêu thăng; các con đó chính là tổ tiên của con đã nhờ công đức của con đó. Một năm trước đây được tiêu diêu các cõi trời tu luyện, có con tại Thiên Phật Viện, có con tại Trúc Tử Lâm, có con tại Dao Trì Cung. Hôm nay Mẫu đặc biệt mời các con đó tới đây tham dự Thánh Hội là để được gặp mặt con từ cõi dương gian tới.

**Dương Sinh** : Cảm tạ Mẫu từ bi đã đề bạt cho ông nội và cha đẻ của con, vì phải ngồi xa nên vừa rồi con đã không nhận ra, con cũng kính mong ông nội và cha tha lỗi cho con.

**Kim Mẫu** : Giờ ông nội Tái Thiêm của Dương Sinh hãy phát biểu.

**Tái Thiêm** : Bữa nay phước đức được gặp lại cháu ngoan tại đây, trong lòng ông vui mừng khôn siết. Trong kiếp trước vì quốc tận trung, ông đã thác trong trận giao tranh với quân Nhật. Khi đó cha của con mới có ba tuổi, gia cảnh lại cực kỳ nghèo khổ. Cho tới lúc trưởng thành, cha của con phải nhẫn nại chịu đựng mọi đắng cay, vừa cày ruộng, vừa làm thuê, tuy khổ cực nhưng không hề tham lam, giúp đỡ làng xóm láng giềng, còn cứu người thoát khỏi cơn nguy khốn, lòng dạ hiền lành rất chăm lễ bái Thần Phật. Nhờ tổ tiên nhà họ Dương tu nhân tích đức, con cháu gặp cảnh khổ cũng được Trời Phật ban ơn cứu độ. Ngay từ nhỏ, cháu đã biết theo cha tới chùa lễ Phật, và dần dần cháu giác ngộ được pháp Phật huyền vi; nhờ vậy, được Phật khai khiếu thông linh,

nên đã xả thân thay Trời hành đạo, viết xong hai cuốn Du Ký Thiên Đàng và Địa Ngục, tuyển trích biết bao ý đạo thâm sâu từ nhiều kinh sách quý báu, lập công lập đức, nhờ ơn đức đó bữa nay mới có thể giúp ông và cha siêu thăng. Ông vì quốc tận trung, thân xác mất song tính linh được làm tướng, tại cõi Nam Thiên, nay được chứng quả vị Vô Cực, đức Kim Mẫu phong cho tước vị Phổ Đức Chân Nhân, mong cháu tiếp tục gia sức thể Thiên hành đạo, ngày sau tổ tiên cùng được hưởng báu.

**Dương Sinh** : Con xin kính cẩn vâng lời. Cảm tạ Kim Mẫu ban ân, tổ tiên của con mới được quả vị như vậy.

**Kim Mẫu** : Có công cày bừa có ngày gặt hái. Mời con tiếp tục thưởng thức đào tiên cùng thức ăn của cõi Trời.

**Dương Sinh** : Tiên Cô Ma Nương đang hướng dẫn các tiên nữ tới múa hát, cùng dâng đào tiên lên đức Kim Mẫu.

**Kim Mẫu** : Hãy đem trái đào này ban cho Dương Sinh.

*(Tiên Cô Ma Nương mang đào tới tặng.)*

**Tiên Cô Ma Nương** : Xin tặng Dương Sinh đào tiên Dao Trì. Chúc sự nghiệp hoàng dương đạo pháp ngày càng sáng chói.

**Dương Sinh** : Cảm tạ Tiên Cô Ma Nương.

**Tiên Cô** : Xin chớ làm khách.

**Dương Sinh** : Đệ tử sẽ mang đào tiên này về Thánh Đức Đường để toàn thể tín hữu cùng chung hưởng. Bữa nay hoàn thành được sách Luân Hồi Du Ký là nhờ sự đồng tâm hiệp lực của tất cả các bạn đạo ngày đêm công quả, mới đạt được sự thành công này. Quý vị đó là những người tận tâm công quả mà chẳng cần nêu danh, nhưng được phước thì phải cùng chung hưởng.

**Kim Mẫu** : Đúng vậy! Các đệ tử của Thánh Đức Đường đã tham gia việc thực hiện sách quý, ngày đêm chịu nhiều khổ cực, công đức lớn lao. Mẫu có một hũ rượu quỳnh tương tặng Dương

Sinh mang về để toàn thể đệ tử Thánh Đức Đường cùng hưởng.

**Ngọc Đế** : Nguyên linh các chúng sinh đều do Mẫu sinh ra, cầm thú bữa nay đặc biệt được Mẫu hóa độ chỉ mong giác ngộ tiền duyên, tự tu tự tiến, không còn sát hại đồng loại, tương lai đầu thai lên làm người. Thế nhân cũng cần phải tu tiến hơn nữa mới mong tránh khỏi đọa lạc xuống hàng cầm thú, đó là sở nguyện của Trẫm vậy.

**Đạo Tổ** : Cúng Thần lễ Thánh, chớ có sát sinh. Nơi thờ tự cần phải thanh tịnh, hoa thơm trái ngọt hương trầm rừng núi do linh khí trời đất kết tinh, dùng làm lễ vật cúng dường Thần Thánh Tiên Phật rất quý. Mong chúng sinh gắng lo tu thiện, người và cầm thú đều được siêu thăng.

**Đức Phật** : Lành thay, Phật vốn từ bi, độ hết chúng sinh mới chịu hưởng quả. Hôm nay, cầm thú được hưởng phước và được siêu sinh. Khuyên người đời hãy che chở các loài động vật. Có nhiều hồn cầm thú là quyến thuộc đời trước của chúng sinh, do đó phải nuôi dưỡng tâm từ bi, đối xử tốt đối với chúng. Mong mọi người cố gắng thi hành, chăm chỉ học Phật tu thiện, đạo quả sẽ thành.

**Đức Khổng-Tử** : Kẻ yêu vật chẳng sát sinh, người không phải là Thánh, lỗi lầm có thể sửa, đức thiện chẳng lớn sao?

**Đức Chúa** : Thượng Đế thương yêu loài người cùng các loài động vật có tính linh và sinh mệnh. Loài vật thường giúp đỡ loài người như chó giữ nhà, gà báo thức, bò cày ruộng, vắt sữa; bởi vậy loài người phải hết lòng thương yêu loài vật. Không được làm loài vật máu đổ lệ rơi, thịt xương đem đóng đinh trên Thập-Tự-Giá, bởi lẽ chúng sẽ tái sinh trở lại trần gian làm người.

**Mục Sư** : Hãy buông dao đồ tể, rửa sạch tay người ướm đầm máu tươi, ăn chay thanh tịnh mới là người hết lòng vâng ý Chúa.

**Quan Thế Âm** : Lành thay! Thuyền từ Thánh đức chở đầy

chúng sinh, người tới, gà vịt cũng tới, sách Luân Hồi Du Ký đã viết xong, muôn nhà sinh Phật, gà chó siêu thăng.

**Tiên Đồng Dao Trì** : Quan Âm ban thuyền từ, chở chúng sinh, mong chúng sinh quán tự tại Bồ Tát, phát tâm Bát nhã Ba la mật đa.

**Kim Mẫu** : Dương Sinh hãy dùng trà tiên, Thánh Hội sắp kết thúc mỹ mãn. Thánh Đức Đường phụng ý chỉ của Mẫu phát huy đạo giáo, vì Dao Trì Cung trực thuộc thuyền pháp Vô Cực, truyền ban diệu lý Vô Cực, đại thừa Phật pháp. Sách Luân Hồi Du Ký được viết xong, nên Mẫu đặc biệt mở Thánh Hội này để ban phát phẩm vật cao quý của Dao Trì Cung cho Dương Sinh cùng các con khác tại bữa tiệc đoàn tụ ở đây. Mong mọi người gắng đọc sách, tha thiết được giác ngộ, mau xa rời nẻo ác, tránh ngã luân hồi phải bị đầu thai tại chốn đồng hoang núi vắng, hoặc bị giam trong cũi sắt lồng tre, hoặc bị chìm đắm giữa chốn bể khổ bao la, giữa nơi giếng sâu vực thẳm, sống để người giết chóc, chết để người ăn thịt. Một lần mất thân, muôn kiếp khó phục hồi. Dương Sinh hãy cố gắng thêm, Mẫu ban hào quang thánh điển để con tiếp tục băng đường đạo lớn ngàn dặm. Mẫu khen Tế Phật công đức vô lượng, trong công quả cứu độ thế gian.

**Tế Phật** : Cảm tạ Kim Mẫu đã ban cho lời vàng ngọc. Bần đạo nguyện lấy thiên hạ làm nhà, mong chúng sinh noi theo tinh thần cứu độ của bần tăng, học đạo tu thân thì công lao trước tác ba cuốn sách quý của bần tăng cùng Dương Sinh mới không uổng phí.

**Thuần Dương Đại Đế** : Thánh Hội đã kết thúc tốt đẹp. Xin mời toàn thể quý vị đứng lên lạy chào tạm biệt đức Kim Mẫu cùng đức Ngọc Đế.

**Kim Mẫu** : Miễn lễ! Mẫu ban đào tiên, rượu quỳnh tương cùng các mâm trái cây để Dương Sinh mang về cho các đệ tử



Thánh Đức Đường cùng hưởng và ban cho Dương Sinh Tam Phẩm Liên Hoa.

**Dương Sinh :** Cảm tạ đức Kim Mẫu đã ban cho, con sẽ mang tặng phẩm này về Thánh Đức Đường để tất cả các đạo hữu cùng chung hưởng. Xin từ biệt đức Kim Mẫu, đức Ngọc Đế cùng chư tiên cao minh Thánh Phật.

**Tế Phật :** Cảm tạ đức Kim Mẫu cùng chư vị cao minh đã ân ban cho trò ngu của Thánh Đức Đường nhiều phẩm vật quý giá. Dương Sinh mau lên đài sen trở lại dương gian.

**Thuần Dương Đại Đế :** Mời chư vị tiền đưa Tế Phật cùng Dương Sinh.

**Tế Phật :** Cối đài sen dạo thăm ba cõi để hoàn thành cuốn kinh bát cú đời, cùng làm món ăn tinh thần cho chúng sinh. Bữa nay cõi trời ban rượu quỳnh tương giúp cho thân thể khỏe mạnh, tinh thần tỉnh táo, tăng tuổi thọ. Nhờ cõi nhân gian tế độ vô lượng chúng sinh, loài cầm thú cũng nường nhờ chiếc xe pháp đài sen này. Có chí cùng chung, chớ phân biệt thân ta với thân người, chớ có phân biệt tính linh cao thấp. Chúng ta đều là con của Kim Mẫu, đồng tâm hiệp lực kiến lập đất lành tại cõi nhân gian. Mong mọi người từ nay hướng thiện tu thân, cầm thú bắt đầu cải tà quy chánh, tu tâm sửa tánh để chuẩn bị đầu thai làm người. Lời kêu gọi tha thiết của Tế Phật mãi mãi còn vang vọng nhắc nhở mọi người...

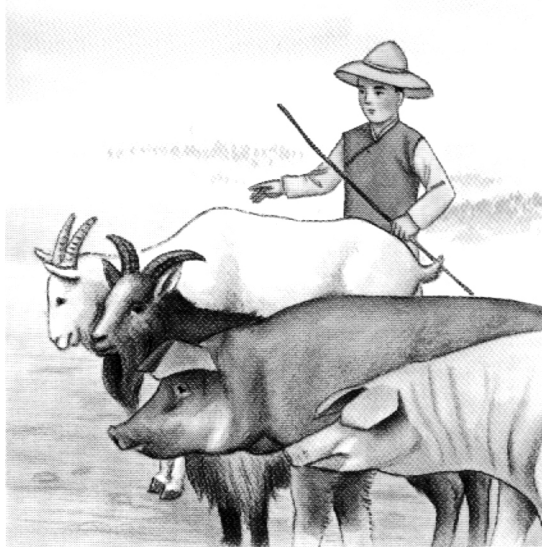
\*\*\*()\*\*\*

## Tập tranh từ ái

### 1. Chúng sinh :

Heo và người đều là chúng sinh, chúng cũng biết đau khổ, biết ham sống sợ chết, giống hệt như chúng ta, chỉ khác ở điểm là chúng không được khôn ngoan bằng người, vì vậy nên khi bị người giết chóc, không hề biết kháng cự.

Hãy nhìn bầy heo và dê trong tranh (hình 1) dưới đây đang bị lừa tới lò sát sinh, mà chúng vẫn chẳng hề biết là đi đâu. Tổ tông chúng từ muôn kiếp trước, con cháu vạn đời sau, thân thể không ngừng bị giết rồi lại giết và chính thân chúng cũng sắp bị giết tới nơi. Ôi! nhìn cả bầy yếu đuối không chút kháng cự, há chẳng đáng thương sao?



*Tất cả chúng sinh  
Với ta là một*

*Phát tâm từ bi  
Thương chúng ngu muội  
Tham ăn máu thịt  
Công lý chẳng dung  
Nuôi nấng vạn vật  
Mới gọi đại đồng.*

Mọi người phải biết cầm thú cũng là sinh vật, cũng có tình cảm và dục vọng, nếu có khác với con người là khác về trình độ tiến hóa mà thôi. Bởi vậy, con người phải thừa nhận quyền sống của chúng.

## **2. Địa ngục:**

Trên thế giới hằng đêm cứ vào lúc gà gáy sáng, có biết bao tên đồ tể, lòng lang dạ thú, tay cầm dao sắc nhọn cắt cổ, thọc huyết heo. Heo biết là chẳng thể thoát chết, song vẫn lớn tiếng kêu la để mong được cứu. Chỉ trong nháy mắt, đồ tể mổ bụng, móc ruột, moi tim; chính lúc đau đớn tột cùng đó, heo ta gào thảm thiết. Rồi lại bị đồ tể dội nước sôi, cạo thân xác không còn cọng lông. Nếu người có lương tâm mà thấy cảnh tượng chết chóc bi thảm này, hẳn là không cầm nổi nước mắt, chứ đừng nói là nhẫn tâm ăn thịt. Trên thế giới heo bị giết hàng ngày không biết bao nhiêu mà kể, bò dê cũng vậy, còn gà vịt cá tôm thì khỏi cần phải nói. Sự giết chóc này cứ xét theo tình trạng hiện tại, thì sợ rằng càng ngày càng bành trướng thêm, không có hy vọng giảm thiểu. Thế mới hay, thế giới này là thế giới tối tăm, và nhân loại há chẳng phải là loài động vật quá tàn ác hay sao? Con người thường đề cao công lý và nhân đạo; công lý ở đâu? nhân đạo ở đâu? trong khi con người vẫn sát sinh hại vật?

*Vô số súc vật  
Vô tội bị giết  
Nên khuyên con người*

Chó có ăn thịt.



Thử nghĩ xem cảnh giết chóc loài thú thảm khốc là do bởi người đời còn cố chấp, mê tín, cho đồ mặn cá thịt là béo bổ.

### 3. Đêm cuối năm im ắng:

Ông già trong hình vẽ (3), họ Bành tên Tế Thanh là người đời Thanh. Vào những ngày cuối năm, ông nghe nhiều gà hàng xóm tranh nhau gáy, song tới đêm ba mươi, thì lại chẳng còn nghe thấy gà gáy nữa, và cũng chẳng biết tại sao? Đó là vì mọi nhà giết gà để ăn tết, nên nội ngày ba mươi gà đã bị giết hết, không còn nghe tiếng chúng gáy nữa.

Về sau, ông già họ Bành hiểu được lý do này, nghĩ ra là cứ mỗi dịp năm hết tết đến, hằng sa số gà vịt bị giết. Ông ta làm một bài thơ sau đây :

Hàng xóm gà đua gáy mỗi đêm

Sao nay vắng lặng lại bao trùm?  
 Ngàn dao máu đỏ không ngừng chảy  
 Mượn người chén rượu lúc xuân sang.

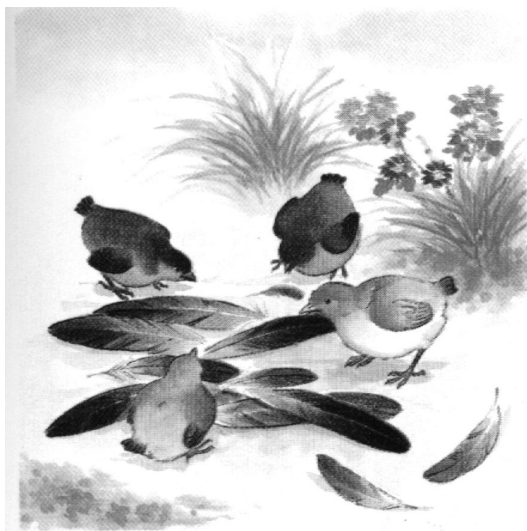


#### 4. Đám lông của gà mẹ:

Có một con gà mẹ có bốn con nhỏ, khi gà mẹ bị giết, gà con không hay biết. Về sau, chúng thấy một mớ lông có mùi quen thuộc làm chúng quẩn luyến hoài bên cạnh, chẳng chịu bỏ đi (Hình 4). Chúng yêu mến mẹ chúng vô cùng; thì ra đó là lông của mẹ chúng bị đồ tể vật bỏ đó; chỉ còn lại mớ lông tung toé trên mặt đất! Ta thử nghĩ tình cảnh này có đáng thương không?

Gà con ngửi mùi lông  
 Buồn rầu nhớ gà mẹ  
 Mẹ chết nào có biết  
 Quẩn luyến ở gần lông  
 Tình cảnh thật bi thiết

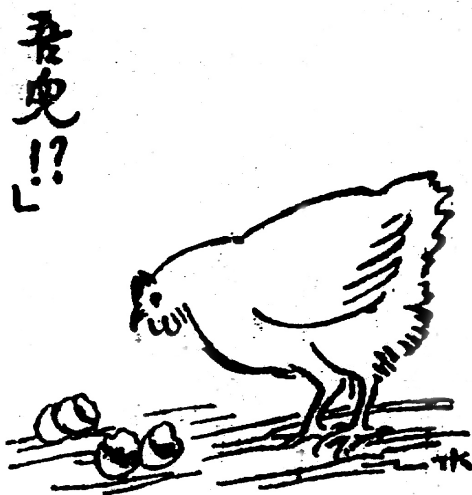
## Hỏi ai chẳng đau lòng?



### 5. Tình mẫu tử:

Có một con gà mẹ đẻ được mấy trứng. Hằng ngày lo ấp ủ, lòng hân hoan sung sướng. Một bữa nọ, người chủ lấy trứng luộc ăn, vất vỏ dưới đất. Gà mẹ nhìn thấy vỏ trứng phẳng phất nhận ra đó là con mình đã bị giết trước khi nở. Chẳng rõ khi ấy gà mẹ lòng cảm thấy ra sao?

Cầm thú mẹ con cũng có tình  
Chó lo giúp đỡ lúc trâu sinh  
Gà con gà mẹ không chia cách  
Lươn mẹ lươn con quấn quýt quanh.  
Chỉ tại loài người ham ăn thịt  
Cho nên hại vật hại luôn mình  
Cầm thú với người nào có khác  
Lệ rơi thống khổ cũng tan tành.



Yêu mình yêu người, quý trọng mạng sống người và vật, tâm lý này giống nhau. Người yêu con mình, loài vật cũng yêu con chúng; loài người há lại nhẫn tâm hủy diệt tình mẫu tử của loài khác được ư?

#### **6. Vịt bị cắt cổ còn giãy giụa rên la:**

Vịt sau khi bị giết, không chết được liền. Bị cắt cổ, song vẫn cứ còn giãy giụa, kêu hoài rồi mới chết. Nhìn cảnh này thật đau lòng, trước khi ăn thịt vịt, hãy nhớ lại cảnh thịt đổ máu rơi thê thảm này.

*Có thân sống ắt ham  
Người vật có tâm hồn  
Sợ hãi bị làm thịt  
Khổ đau bị xé thân  
Cổ lìa hoài giãy giụa  
Đầu rụng mãi rên la  
Nhìn cảnh đau thương đó  
Há còn tham miếng ăn!*



Con người không thể mặc sức giết chóc, đoạt sinh mạng loài cầm thú, bởi chúng cũng có quyền sống bình đẳng như loài người.

### **7. Cảnh giết bò thê thảm, tàn nhẫn:**

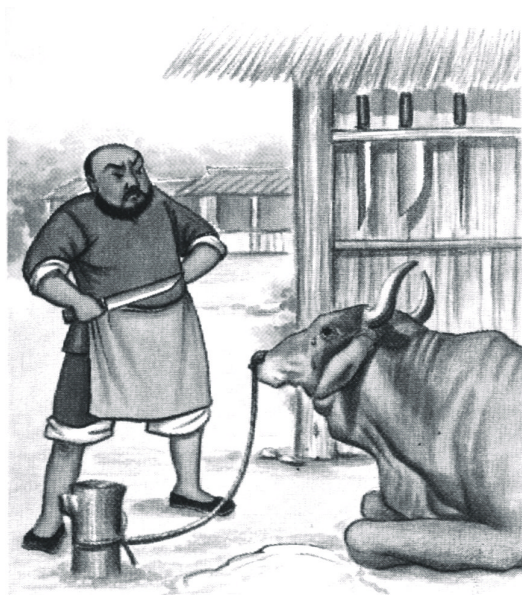
Cảnh giết bò là cảnh thê thảm tàn nhẫn nhất. Tại sao lại thê thảm tàn nhẫn nhất? Vì cứ nhìn lúc con nào bị giết, nước mắt nó chảy ròng ròng, mới hay là trước cái chết, nó cũng biết sợ hãi, chỉ không biết nói, không kêu được hai tiếng “tha chết” mà thôi. Khi nhìn thấy đồ tể cầm dao sắc nhọn, hai dòng lệ bò tuôn chảy trông thực thê thảm. Tại sao con người lại có thể tàn nhẫn tới mức đó được nhỉ? Con bò sau khi bị giết, khí chưa dứt nên tới lúc bị lột da, bò còn sống nên bị đau đớn vô cùng. Thực quả là cực kỳ vô nhân đạo, con người không thể hành động như vậy được!

Vả lại, bò suốt đời đem sức ra cày ruộng cho người, người sống được là nhờ bò. Thế mà lúc chúng già, lại đền ơn bằng cách giết chúng để ăn thịt. Thử hỏi lương tâm con người ở đâu? Theo



sự công bình thì con người đã phạm pháp, đã bắt lương tới mức nào? Dưới đây là bài thơ thay lời bò già xin tha chết:

*Bò già kêu khóc thật thảm sầu  
Quỳ lạy cũng đâu có được tha?  
Dao sắc người cầm, hồn ra riết  
Mắt buồn lệ đổ miệng khôn kêu.  
Bao năm cày ruộng thân lao nhọc  
Cắt cổ lột da chịu khổ đau  
Già lão mới hay người chẳng xót  
Công xưa giúp đỡ lại quên mau.*

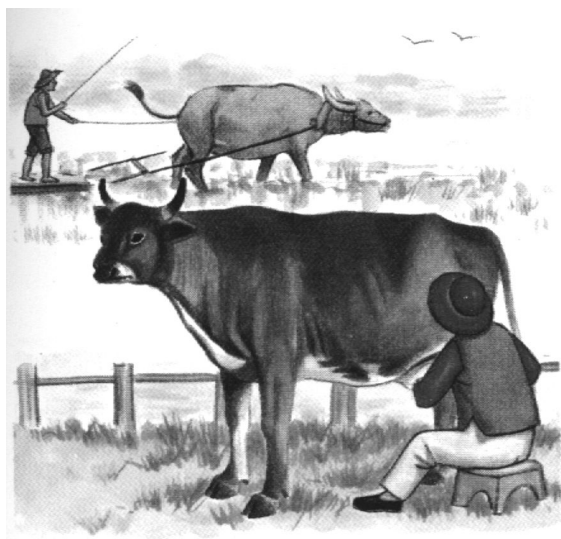


Vật và người cùng sinh ra từ một cái bọc, từ nền tảng của tình thương yêu, kẻ nhẫn tâm ăn thịt loài vật lấy làm sung sướng được sao?

### **8. Nông dân và bò sữa:**

Nhà nông trong hình vẽ dưới đây tự biết là lúc bé nhờ uống

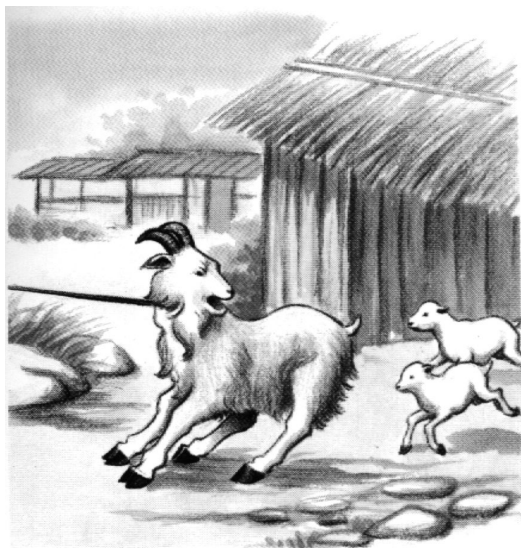
sữa bò mà lớn lên; tới khi trưởng thành là cũng nhờ bò cày ruộng mới sống được, cho nên đã coi bò như là một ân nhân. Lúc bình thường rất thương bò, không hề đánh đập, đến khi bò già thì không bắt cày bừa, chỉ nuôi ăn và để cho sống đời nhàn hạ, không nỡ làm thịt hoặc bán cho đồ tể, chúng ta phải noi gương bác nông phu này mà đối xử tốt với loài vật.



*Nuôi nấng nhớ ngày xưa  
Thường được uống sữa bò  
Lớn lên nhờ thóc gạo  
Có bò giúp cày bừa  
Nhớ lại ơn đức đó  
Đền ơn phải gắng lo.*

Loài vật thường than là không được loài người tích cực giúp đỡ. Người được hưởng nhiều sự ưu đãi, do đó phải có bổn phận hỗ trợ loài vật nhiều hơn.

## 9. Sống chết chia lìa :



Sống chết chia lìa, đó là cái hận lớn nhất của loài người. Khi đọc thấy cảnh này tả trong truyện tiểu thuyết chắc độc giả phải cảm động chảy nước mắt. Bức hình trên đây vẽ cảnh dê mẹ dê con phải xa lìa nhau đau đớn; lúc bị người ta đem đi giết thịt, dê mẹ cũng phảng phất cảm giác thấy rằng lần ra đi này sẽ không còn trở lại. Do đó, nó quay đầu lại, quyến luyến nhìn các con của nó, còn các con nó cũng thấy khó mà gặp lại người mẹ thân yêu của chúng lần thứ hai, do đó đều ló đầu ra ngoài hàng rào kêu gào thảm thiết, dường như chúng nó nói: “Mẹ ơi! mẹ chớ bỏ đi, mẹ hãy trở lại với chúng con”. Song, đau đớn thay, người ta lại đem mẹ chúng đi giết. Chúng ta đã biết tình mẫu tử của loài dê cũng thật là thảm thiết, mà tình càng nồng đượm thì cảnh sinh ly càng thâm thảm.

*Chia lìa lòng đớn đau  
Mỗi bước lại quay đầu*

*Đi mãi không về nữa  
Các con nào biết đâu!*

Kẻ sát sanh xúc phạm tới Thần Thánh, nếu như không bị luân hồi quả báo thì cũng tự làm hại thân mình.

**10. Thương mến bạn :**



Gia đình của một đứa nhỏ nọ có nuôi một con dê. Đứa nhỏ hàng ngày, trước khi đi học, thường đem cỏ cho dê ăn, sau khi học về cũng làm như vậy. Mỗi khi đứa nhỏ chơi trong vườn, dê thường theo chân nó. Người và dê đã trở thành đôi bạn thân thiết. Bữa nọ, gia đình tổ chức lễ mừng tuổi thọ, mời nhiều khách tới, đứa nhỏ đi học về, ra ngoài vườn chơi, không thấy dê nữa, bèn tìm kiếm khắp nơi, chợt nó kinh hoàng vì thấy bạn nó đã nằm chết dưới đất, cổ bị cắt, máu chảy chan hòa. Đứa nhỏ bèn ôm xác con dê khóc lóc thảm thiết. Từ đó về sau, không những chẳng bao giờ dám ăn thịt dê, mà lại bỏ luôn ăn mặn, chỉ ăn chay mà thôi!

*Thấy nó sống, không nỡ nhìn nó chết*

*Nghe tiếng nó, không nỡ ăn thịt nó  
Phải có lòng từ, chớ ham ăn mặn.*

Chỉ những người không ăn thịt mới vun bồi được đức từ bi.

**11. Đau như bị đứt móng tay :**

Vẩy cá có thể ví với móng tay người; nếu như ta đánh vẩy cá, cũng khác nào bị rút móng tay, đau đớn khôn siết, không ngôn ngữ nào diễn tả nổi?!



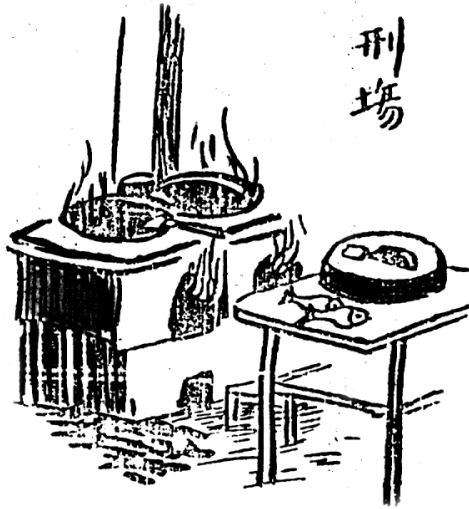
*Bị rút móng tay  
Đớn đau cực kỳ  
Mình cá đánh vẩy  
Thống thiết khó kham.*

Cứu người không khó bằng cứu vật; giới sát không khó bằng ăn mặn.

**12. Cái nhục của nhân loại :**

Loài cá mú, sau khi bị giết, oán giận rồi mới chết. Có loài cá, sau khi bị chặt vây, đánh vẩy, mổ bụng, móc hết ruột gan, rồi

đem thả xuống nước nó vẫn còn bơi được; đầu bị chặt đứt lìa khỏi thân mình mà miệng vẫn còn ngáp, thân bị chặt từng khúc, thả vào chảo mỡ sôi vẫn còn giãy giụa. Ôi! thật là thê thảm!



*Hốt nhiên bị giết rồi  
Móc ruột vẫn thở hoài  
Dao sắc xả ngàn miếng  
Bếp lửa thịt nấu sôi  
Thê lương tới mức đó  
Còn nói được sao đây!*

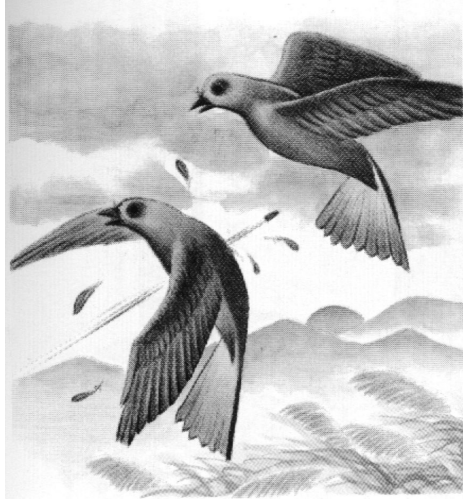
Thói ăn thịt, uống máu loài cầm thú, là cái nhục lớn lao của nhân loại.

### **13. Lời từ biệt :**

Chiều xuống, có đôi chim trống mái, đang bay lượn trên không, giống như đôi vợ chồng đang nhờn nhờ dạo chơi. Chợt có một mũi tên bay tới, trúng ngay mình con chim mái, chim mái chỉ kịp kêu lên một tiếng để từ biệt con chim trống, rồi rơi ngay

xuống đất chết tươi.

*Hoa rụng lìa cành  
Mặt trời lặn nhanh  
Tiếng kêu xé lụa  
Tim vỡ tan tành.*



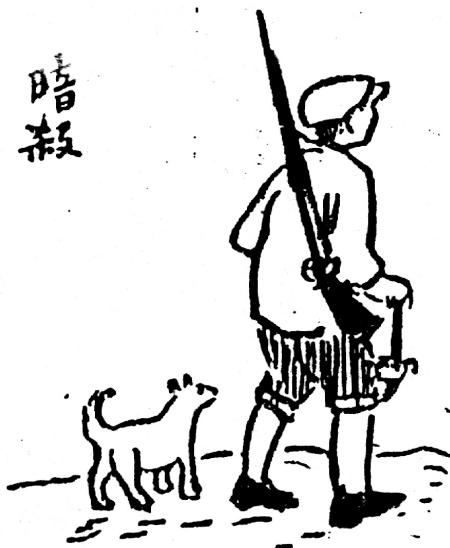
Coi tất cả chúng sinh đều bình đẳng, thương yêu đùm bọc khắp cả mới là bậc Thánh nhân.

#### ***14. Âm sát :***

Có một con gà rừng, bay tới bay lui trong rừng kiếm mồi cho lũ con, không ngờ có một người thợ săn nhìn thấy, nấp đạn bắn trúng, gà rừng rớt xuống; thợ săn bèn xách con gà rừng còn ngoắc ngoải đó về nhà, trong lòng sung sướng, chớ đâu có biết rằng mấy con gà rừng con đang đói bụng nằm trong ổ chờ mẹ chúng tha mồi về.

*Mạng sống chúng sinh vốn cũng là  
Giống nhau máu mủ, thịt, xương, da  
Chớ nên giết hại loài cầm thú*

*Trong tổ, đàn con đợi mẹ về.*



Muốn nhân loại hòa bình, trước tiên, trên bàn ăn phải không còn đồ mặn thịt cá.

### ***15. Đạo đức còn thua cầm thú :***

Phần trên đã trình bày những chuyện có thật, để mọi người thấy rõ: Những cảnh tàn sát dã man các loài cầm thú, vì lý do loài người tham miếng ăn, hoặc để thỏa mãn tánh ham coi sự giết chóc như một trò chơi. Riêng việc giết sâu bọ côn trùng thì không phải vì mục đích miếng ăn cùng trò chơi, mà phần lớn vì vô tình. Loài này, mạng sống của chúng cũng biết đau đớn, cùng ham sống sợ chết. Lẽ nào con người lại nhẫn tâm sát hại chúng được sao! Chúng ta được biết rằng, kỳ lân được ca tụng là loài có nhân nghĩa, bởi vì, mỗi bước đi của nó, nó đều hết sức lưu tâm để tránh đạp phải kiến. Ngược lại, con người được coi là loài khôn ngoan nhất trong các loài, mà trình độ đạo đức lại thua kém loài thú thì chẳng xấu hổ lắm sao?





*Kỳ lân nhân nghĩa  
Không đạp sâu kiến  
Huống hồ nhân loại  
Không bằng thú sao?*

Để nuôi dưỡng tâm từ bi, trước hết phải cữ ăn mặn.

### ***16. Đứa trẻ nghịch ác :***

Trẻ con thường ham bắt loài côn trùng để chơi, nhất là khi gặp bướm bướm, chúng liền dùng vợt bắt ngay. Mặc dù trẻ con không có ý giết bướm, song qua cuộc chơi, bướm cũng ngất ngư! Có một số trẻ lại ham bắt chuồn chuồn bay như thả diều. Không nên để trẻ con tiếp tục như vậy, bởi lẽ thân thể côn trùng yếu đuối, nếu như không cẩn thận, côn trùng chẳng chết, chẳng bị thương thì cũng đau đớn. Do đó, khuyên các em nhỏ không nên bắt côn trùng để chơi đùa.

*Muôn loài chết yếu bởi đau thương  
Tham sống gặp nguy cố kiếm đường  
Mọi giống do trời sinh để cả  
Dặn dò các bé chớ coi thường!*



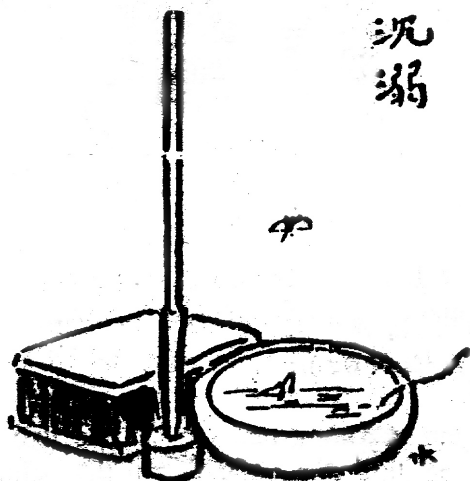
Nhân loại muốn tiến hóa cao hơn về mặt tinh thần, chắc chắn phải đề cao việc ăn chay hơn nữa.

### ***17. Chết đuối :***

Chúng ta không nên tàn sát các loài côn trùng cùng bắt chúng để chơi đùa, nhất là khi thấy chúng gặp nguy hiểm, phải cứu chúng ngay. Chúng ta hãy nhìn một con bị té vào chén nước nơi hình dưới đây (Hình 17), sẽ thấy nó đang giãy giụa, mong được thoát thân. Nhìn cảnh này, chúng ta chớ nhẩn tâm làm ngơ mà phải cứu nó ngay, để chứng tỏ mình không phải là kẻ táng tận lương tâm, mà còn là người có lòng từ bi quý giá vô cùng. Nếu có cơ hội thì nên thực hành ngay, vì đây là điểm khởi đầu cho việc thực hiện tâm từ bi bác ái.

*Coi rẻ mạng côn trùng  
Bị chìm chẳng thèm cứu*

*Nhân từ không gốc rễ  
Đạo sống thiếu tình thương.*



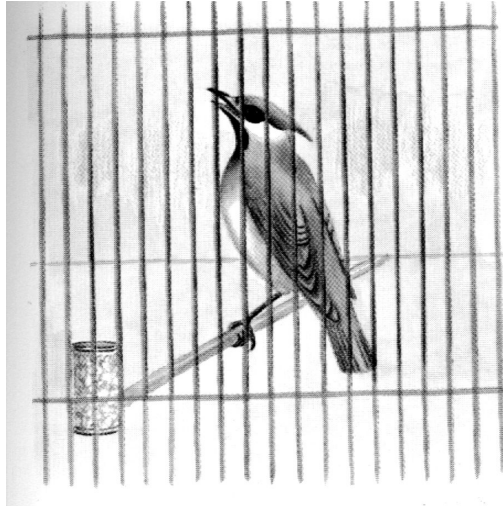
Trước khi nhậu nhẹt rượu thịt, nếu nghĩ tới cảnh loài vật bị giết chóc thảm thương, thì dù lòng dạ có là sắt đá đi nữa cũng thẳng thể nuốt trôi.

### ***18. Ngục ca :***

Loài chim cũng có tình máu mủ, có lòng thương thân quyến, bởi vậy ta chớ có gây cảnh chia lìa tình ruột thịt của chúng để thụ hưởng sự vui sướng. Tại sao ta lại có thể nhẫn tâm đẩy chúng vào cảnh phân ly đau khổ, chịu đựng hình phạt tù đầy chung thân? Chúng bị nhốt trong lồng không có ngày ra, khổ sở biết là bao! Chúng cũng có tình cảm ruột thịt, làm sao chịu nổi! Vì lý do đó mà chim nhốt trong lồng luôn luôn kêu gào thảm thiết, song ác thay, con người lại lấy làm vui sướng khi nghe những tiếng kêu thương đau đớn đó!

*Người bị lao lung  
Cả ngày thảm sầu*

*Chim đem nhốt lồng  
Cả ngày than gào.  
Nghe giọng bi thương  
Ruột gan quặn đau  
Mong chim thoát tròng  
Bay lượn không trung.*



Khi nào toàn thể chúng sinh đều ăn chay, khi đó thế giới mới hết nạn đao binh.

### **19. Ăn năn :**

Sau khi xem qua những trang sách trên đây, lòng quý vị độc giả cảm thấy ra sao? Đối với việc sát sinh ăn thịt, liệu lương tâm có còn được yên ổn không? Tôi tin chắc là không, song nếu như muốn đạt tối thì phải lập tức ăn năn, nguyện không sát sinh, bỏ mặn, ăn chay trường, chấm dứt mọi hành động tội ác trước đây. Từ nay trở đi, quyết tâm mở một kỷ nguyên mới trong sáng trọn lành.



*Hôm trước làm ác  
Giống như hôm trước chết  
Hôm nay làm thiện  
Giống tựa hôm nay sống.*

Kẻ ăn thịt tự tiêu diệt tính đại từ bi.

## **20. Trọn ngày cùng vui :**

Dưới đây là hình ảnh một cụ già từ bi, không chỉ một mình cụ ăn chay mà toàn thể gia đình cụ cũng đều cữ mặn, nên tất cả gia súc cụ nuôi trong nhà như chó, mèo, gà, vịt đều được coi như bạn bè thân yêu. Về mùa Đông, cụ thường dẫn cháu ra ngồi sưởi nắng trước cửa nhà, đàn gia súc khi đó cũng quần quýt quanh, cùng hưởng cảnh hạnh phúc tự nhiên. Nhìn cảnh người và vật quây quần yên vui như vậy hẳn lòng ta cũng được vui sướng lây. Nếu như toàn thể thế giới đều giống như cảnh này thì hẳn là thế giới đại đồng.

*Ngày trước sát sinh nhiều  
Giờ đây cùng mến yêu  
Không phân người với vật*

*Tất cả xót thương nhau.*



Hãy thương yêu loài vật và xin đừng ăn thịt chúng.

*Phật Sống Tế Công*

## MỤC LỤC

Hồi 15. Tại quán “cây còn” hồn chó đầy phần nộ Nơi nhà họ trần, chó trắng báo ơn xưa.....	3
Hồi 16. Thiên tánh không ô uế, hóa thân thành bạch hạc, Thành chim tu thân luyện đạo có pháp hay .....	14
Hồi 17. Sát sinh đãi tiệc, chuốc thêm oán hận Phúc thần ham nhậu, bị rượu độc hại thân.....	26
Hồi 18. Pháp sư phỉ báng đạo khác bị đọa làm thú Thánh Mẫu nhân từ, chỉ nhận lễ vật chay .....	36
Hồi 19. Quan Âm cứu độ, dựng lăm sen đá, Nhân loại làm lành, giới sát lo phóng sinh .....	51
Hồi 20. Xem Minh Vương xử phạt trước chuyển luân đài Thấy một hồn si mê tự nguyện đầu thai .....	80
Hồi 21. Thập Điện Diêm Vương bàn lễ đạo về sự chuyển kiếp Nơi cửa bốn loài chúng sinh .....	92
Hồi 22. Luân hồi du ký viết xong thành sách quý Dao Trì Lão Mẫu bày tiệc chúc thành công .....	102

*Trước tác : Thánh Hiền Đường*

*Ấn tống : Phát Nhất Sùng Đức*

*Đánh máy vi tính : Thuận Khiêm Cư Sĩ*

*Hoàn thành : Năm 1999*